

Số: **34** /2023/QĐ-UBND

Yên Bái, ngày **31** tháng **12** năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2024
trên địa bàn tỉnh Yên Bái

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Nghị định số 135/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 123/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số Điều của Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số Điều của Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Thông tư số 332/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Thông tư số 333/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Thực hiện Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh, kỳ họp thứ 14, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIX, nhiệm kỳ 2021 - 2016 thống nhất ban hành quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh Yên Bái;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Yên Bái tại Tờ trình số 568/TTr-STC ngày 28 tháng 12 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về hệ số điều chỉnh giá đất năm 2024 để xác định giá đất cụ thể theo phương pháp hệ số điều chỉnh giá đất trên địa bàn tỉnh Yên Bái.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước về đất đai, cơ quan có chức năng xác định giá đất cụ thể.

2. Tổ chức kinh tế, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, hộ gia đình, cá nhân được Nhà nước cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, giao đất, cho thuê đất có thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất.

3. Cơ quan nhà nước, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội phải xác định giá trị quyền sử dụng đất để tính vào giá trị tài sản.

4. Cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Các trường hợp áp dụng hệ số điều chỉnh giá đất

1. Khi xác định giá trị của thửa đất hoặc khu đất theo mục đích sử dụng có giá trị (tính theo giá đất trong Bảng giá đất) dưới 10 tỷ đồng thì áp dụng hệ số điều chỉnh giá đất để thực hiện:

a) Xác định giá đất cụ thể để tính tiền sử dụng đất khi Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân đối với phần diện tích đất ở vượt hạn mức; cho phép chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp, đất phi nông nghiệp không phải là đất ở sang đất ở đối với phần diện tích vượt hạn mức giao đất ở cho hộ gia đình, cá nhân. Tính tiền thuê đất đối với đất nông nghiệp vượt hạn mức giao đất, vượt hạn mức nhận chuyển quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân;

b) Xác định giá đất cụ thể để tính tiền sử dụng đất khi Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất; công nhận quyền sử dụng đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với tổ chức mà phải nộp tiền sử dụng đất;

c) Xác định đơn giá thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê không thông qua hình thức đấu giá;

d) Xác định giá đất cụ thể để tính giá trị quyền sử dụng đất khi cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước mà doanh nghiệp cổ phần sử dụng đất thuộc trường hợp Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê; tính tiền thuê đất đối với trường hợp doanh nghiệp nhà nước cổ phần hóa được Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm;

đ) Xác định lại giá đất cụ thể để tính tiền thuê đất tại thời điểm có quyết định cho phép chuyển sang thuê đất theo hình thức trả tiền thuê đất một lần của tổ chức kinh tế, tổ chức sự nghiệp công lập tự chủ tài chính, hộ gia đình, cá nhân, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đang được Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm nay chuyển sang thuê đất trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê;

e) Xác định lại giá đất cụ thể khi người mua tài sản được Nhà nước tiếp tục cho thuê đất trong thời hạn sử dụng đất còn lại, sử dụng đất đúng mục đích đã được xác định trong dự án;

g) Xác định tiền nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp;

h) Xác định giá đất để làm giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất khi Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê;

i) Xác định đơn giá thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm đối với trường hợp thuê đất sử dụng vào mục đích kinh doanh thương mại, dịch vụ, bất động sản, khai thác khoáng sản.

2. Xác định giá đất để làm căn cứ tính tiền thuê đất khi Nhà nước cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm mà phải xác định lại đơn giá thuê đất để điều chỉnh cho chu kỳ tiếp theo.

3. Xác định đơn giá thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm (không bao gồm trường hợp thuê đất sử dụng vào mục đích kinh doanh thương mại, dịch vụ, bất động sản, khai thác khoáng sản).

4. Xác định giá đất để làm cơ sở xác định giá khởi điểm đầu giá quyền sử dụng đất khi Nhà nước cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm.

5. Xác định giá trị quyền sử dụng đất để tính vào giá trị tài sản của cơ quan nhà nước, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội.

Điều 4. Hệ số điều chỉnh giá đất

1. Đất nông nghiệp:

Hệ số điều chỉnh giá đất nông nghiệp năm 2024 trên địa bàn tỉnh Yên Bái bằng 1,0.

2. Đất phi nông nghiệp:

a) Đất ở:

- Phụ lục số 01: Hệ số điều chỉnh giá đất ở năm 2024 tại thành phố Yên Bái.
- Phụ lục số 02: Hệ số điều chỉnh giá đất ở năm 2024 tại thị xã Nghĩa Lộ.
- Phụ lục số 03: Hệ số điều chỉnh giá đất ở năm 2024 tại huyện Mù Cang Chải.
- Phụ lục số 04: Hệ số điều chỉnh giá đất ở năm 2024 tại huyện Trạm Tấu.
- Phụ lục số 05: Hệ số điều chỉnh giá đất ở năm 2024 tại huyện Văn Chấn.
- Phụ lục số 06: Hệ số điều chỉnh giá đất ở năm 2024 tại huyện Văn Yên.
- Phụ lục số 07: Hệ số điều chỉnh giá đất ở năm 2024 tại huyện Trấn Yên.
- Phụ lục số 08: Hệ số điều chỉnh giá đất ở năm 2024 tại huyện Yên Bình.
- Phụ lục số 09: Hệ số điều chỉnh giá đất ở năm 2024 tại huyện Lục Yên.

b) Đất trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp:

Hệ số điều chỉnh giá đất trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp năm 2024 trên địa bàn tỉnh Yên Bái bằng 1,0.

c) Các loại đất phi nông nghiệp còn lại áp dụng hệ số điều chỉnh giá đất bằng với hệ số điều chỉnh giá đất ở. Riêng các loại đất được quy định tại khoản 5, khoản 6 Điều 13 Quy định Bảng giá đất năm 2020 tại tỉnh Yên Bái được ban hành kèm theo Quyết định số 28/2019/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc Ban hành quy định Bảng giá đất năm 2020 tại tỉnh Yên Bái thì hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,0.

3. Xử lý một số trường hợp cụ thể: Trường hợp thửa đất hoặc khu đất đầu giá thuộc đô thị, trung tâm thương mại, dịch vụ, đầu mối giao thông, khu dân cư tập trung có lợi thế, khả năng sinh lợi, có lợi thế trong việc sử dụng đất làm mặt bằng sản xuất kinh doanh, thương mại và dịch vụ thì căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định điều chỉnh tăng hệ số điều chỉnh giá đất để xác định giá khởi điểm.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2024, thay thế Quyết định số 35/2022/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2023 trên địa bàn tỉnh Yên Bái và Quyết định số 14/2023/QĐ-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 Điều 4 Quyết định số 35/2022/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2023 trên địa bàn tỉnh Yên Bái.

2. Quy định chuyển tiếp

Các trường hợp đã nộp đầy đủ hồ sơ hợp lệ tại cơ quan tiếp nhận hồ sơ để thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai theo quy định trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành mà cơ quan thuế chưa có văn bản xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai thì được áp dụng hệ số điều chỉnh giá đất tại Quyết định số 14/2023/QĐ-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái.

3. Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật khác thì áp dụng quy định tại các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

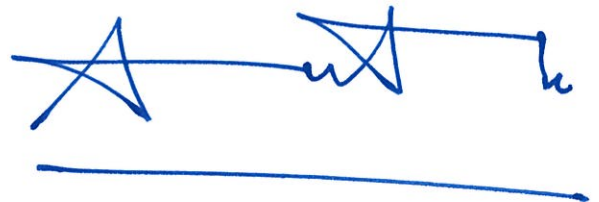
Điều 6. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 6;
- Sở Tư pháp (tự kiểm tra văn bản);
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Báo Yên Bái; Đài Phát thanh và TH tỉnh;
- Trung tâm Điều hành thông minh tỉnh;
- Lưu: VT, TNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Huy Tuấn

PHỤ LỤC SỐ 01: HỆ SỐ ĐIỀU CHỈNH GIÁ ĐẤT Ở NĂM 2024 TẠI THÀNH PHỐ YÊN BÁI

(Kèm theo Quyết định số **34** /2023/QĐ-UBND ngày **31** tháng **12** năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)

A. ĐẤT Ở (ĐÔ THỊ LOẠI II)

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
I	TẠI CÁC PHƯỜNG: Đồng Tâm, Yên Thịnh, Minh Tân, Yên Ninh, Nguyễn Thái Học, Hồng Hà, Nguyễn Phúc	
1	Đường Đinh Tiên Hoàng (Từ giáp địa giới huyện Yên Bình đến ngã tư Km5 - giao với các đường Yên Ninh, Nguyễn Tất Thành, Điện Biên)	
1.1	Từ giáp địa giới huyện Yên Bình đến gặp đường Yên Thế	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến gặp đường Lương Văn Can	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến giáp đất Bệnh viện Trảng An	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến gặp đường Nguyễn Đức Cảnh	1,0
1.5	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh giới phường Đồng Tâm	1,0
1.6	Đoạn tiếp theo đến ngã tư Km 5 (giao với các đường Yên Ninh, Nguyễn Tất Thành, Điện Biên)	1,0
2	Đường Điện Biên (Từ ngã tư Km 5 (giao với các đường Yên Ninh, Nguyễn Tất Thành, Đinh Tiên Hoàng) đến ngã năm Cao Lanh)	
2.1	Từ ngã tư Km 5 đến gặp đường Quang Trung	1,1
2.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất công Công ty CP xây lắp Thủy lợi Thủy điện	1,1
2.3	Đoạn tiếp theo đến đầu cầu Dải	1,1
2.4	Đoạn tiếp theo đến ngã tư Cao Thắng	1,0
2.5	Đoạn tiếp theo đến ngã năm Cao Lanh (Ranh giới phường Yên Ninh với phường Nguyễn Thái Học)	1,0
3	Đường Hoàng Hoa Thám (Từ ngã năm Cao Lanh đến cổng Ngòi Yên)	
3.1	Đoạn từ ngã năm Cao Lanh đến giáp đường sắt Hà Nội -Yên Bái	1,0
3.2	Đoạn tiếp theo đến hết đường Hoàng Hoa Thám	1,0
4	Đường Trần Hưng Đạo (Từ cổng Ngòi Yên đến ngã tư cầu Yên Bái)	
4.1	Từ cổng Ngòi Yên đến phố Dã Tượng	1,0
4.2	Đoạn tiếp theo đến đầu phố Nguyễn Du	1,0
4.3	Đoạn tiếp theo đến ngã tư đầu cầu Yên Bái	1,0
5	Đường Nguyễn Phúc (Từ ngã tư cầu Yên Bái đến hết địa giới phường Nguyễn Phúc)	
5.1	Từ cầu Yên Bái đến hết đất Trạm điện	1,0
5.2	Đoạn tiếp theo đến gặp ngã ba Âu Lâu	1,0
5.3	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới CTCP Kinh doanh chế biến lâm sản xuất khẩu Yên Bái	1,0
5.4	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới phường Nguyễn Phúc	1,0
6	Đường Lê Hồng Phong (Từ ngã ba Âu Lâu đến ngã tư Nam Cường)	
6.1	Đoạn từ ngã ba Âu Lâu đến hết đất số nhà 377	1,0
6.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới phường Nguyễn Phúc	1,0
6.3	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới trường Lê Hồng Phong	1,0
6.4	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới cây xăng vật tư	1,0

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
6.5	Đoạn còn lại đến giáp vị trí 1 đường Thành Công	1,0
7	Đường Thành Công (Từ ngã tư Nam Cường đến đường sắt cắt đường ngang khu cổng Ngòi Yên)	
7.1	Từ ngã tư Nam Cường đến gặp phố Tô Hiến Thành	1,0
7.2	Đoạn tiếp theo qua đường Thành Công cải tạo đến sau vị trí 1 đường Nguyễn Thái Học	1,0
7.3	Đoạn từ vị trí 1 đường Thành Công cải tạo đến hết đất Chi cục thi hành án dân sự thành phố Yên Bái	1,0
7.4	Đoạn tiếp theo đến sau vị trí 1 đường Nguyễn Thái Học	1,0
7.5	Đoạn sau vị trí 1 đường Nguyễn Thái Học gặp đường Hoàng Hoa Thám	1,0
8	Đường Thanh Niên (Từ ngã ba cửa ga Yên Bái ven bờ sông Hồng đến gặp đường Nguyễn Phúc)	
8.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Trần Hưng Đạo đến gặp phố Yết Kiêu	1,0
8.2	Đoạn tiếp theo đến gặp phố Đinh Liệt	1,0
8.3	Đoạn tiếp theo đến sau vị trí 1 đường Nguyễn Phúc	1,0
9	Phố Yết Kiêu (Từ đầu nam chợ Yên Bái đến gặp đường Thanh Niên)	
9.1	Đoạn sau vị trí 1 đường Trần Hưng Đạo đến hết đất số nhà 25	1,0
9.2	Đoạn tiếp theo đến gặp đường Thanh Niên	1,0
10	Phố Mai Hắc Đế (Từ đường Trần Hưng Đạo gặp đường Thanh Niên)	
10.1	Từ sau vị trí 1 đường Trần Hưng Đạo vào 50m	1,0
10.2	Đoạn tiếp theo đến gặp vị trí 1 đường Thanh Niên	1,0
11	Phố Nguyễn Cảnh Chân (Từ đường Trần Hưng Đạo gặp đường Thanh Niên)	1,0
12	Phố Nguyễn Du (Từ nhà thi đấu TDTT đến gặp đường Hoà Bình)	1,0
13	Phố Trần Đức Sắc (Đoạn sau vị trí 1 đường Nguyễn Thái Học đến sau vị trí 1 đường Hoà Bình)	1,0
14	Phố Tô Ngọc Vân (Đoạn sau vị trí 1 đường Nguyễn Thái Học đến sau vị trí 1 đường Hoà Bình)	1,0
15	Phố Mai Văn Ty (Từ phố Tô Ngọc Vân đến phố Trần Đức Sắc)	1,0
16	Phố Phó Đức Chính	1,0
17	Đường Lý Thường Kiệt (Từ ngã tư Nam Cường đến ngã năm Cao Lanh)	
17.1	Đoạn từ ngã tư Nam Cường đi Cao Lanh đến hết đất số nhà 40 và ngõ 11	1,0
17.2	Đoạn tiếp theo đến gặp đường Lý Đạo Thành	1,0
17.3	Đoạn tiếp theo đến vị trí 1 đường Nguyễn Thái Học	1,0
18	Đường Trần Bình Trọng (Đoạn từ sau vị trí 1 đường Lê Hồng Phong đến gặp đường Phạm Ngũ Lão)	1,0
19	Đường Yên Ninh (Từ ngã tư Nam Cường đến ngã tư Km 5 - giao với các đường Nguyễn Tất Thành, Điện Biên, Đinh Tiên Hoàng)	
19.1	Đoạn từ ngã tư Nam Cường đến hết đất Trạm viễn thông Nam Cường và hết ranh giới số nhà 27	1,0
19.2	Đoạn tiếp theo đến đầu cầu Bệnh viện Sản nhi	1,0
19.3	Đoạn tiếp theo đến Tòa án nhân dân thành phố	1,1

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
19.4	Đoạn tiếp theo đến gặp đường Quang Trung	1,0
19.5	Đoạn tiếp theo đến ngã tư Km5	1,0
20	Đường Hồ Xuân Hương (Từ sau vị trí 1 đường Hoàng Hoa Thám đến cầu Trầm)	
20.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Hoàng Hoa Thám đến hết đất chợ Yên Ninh	1,0
20.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất số nhà 94	1,0
20.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà bà Hoà (công trường Lý Tự Trọng)	1,0
20.4	Đoạn tiếp theo đến cầu Trầm	1,0
21	Đường Kim Đồng (Từ ngã tư Bệnh viện Sản Nhi đến gặp đường Điện Biên - ngã ba cầu Dài)	
21.1	Từ sau vị trí 1 đường Yên Ninh đến hết đất số nhà 46	1,1
21.2	Đoạn tiếp theo đến tới số nhà 406	1,1
21.3	Đoạn tiếp theo đến sau vị trí 1 đường Điện Biên	1,1
22	Đường Đá Bia (Từ ngã tư bệnh viện Sản Nhi đến cầu nghĩa trang Đá Bia)	
22.1	Từ vị trí 1 đường Yên Ninh vào 50 m	1,0
22.2	Đoạn tiếp theo đến hết khu tập thể bệnh viện cũ (Cổng qua đường)	1,0
22.3	Đoạn tiếp theo đến Nghĩa trang Đá Bia	1,0
23	Đường Quang Trung (Từ đường Yên Ninh khu trường Nguyễn Huệ gặp đường Điện Biên Km 4)	
23.1	Từ vị trí 1 đường Yên Ninh vào 50m	1,1
23.2	Đoạn tiếp theo đến cách vị trí 1 đường Điện Biên 50m	1,0
23.3	Đoạn còn lại 50m gặp vị trí 1 đường Điện Biên	1,1
24	Đường Lê Lợi (Từ ngã tư km 4 đến cầu Bảo Lương)	
24.1	Từ vị trí 1 đường Điện Biên đến đầu cầu Đ2 (cầu thứ hai)	1,1
24.2	Đoạn tiếp theo đến hết cổng nhà máy Sứ	1,0
24.3	Đoạn từ ngã ba nhà máy Sứ đến cầu Bảo Lương	1,0
25	Đường Trần Phú (Từ ngã ba Ngân hàng Nhà nước đến hết ranh giới phường Yên Thịnh)	
25.1	Từ sau vị trí 1 đường Điện Biên đến sau vị trí 1 đường Âu Cơ	1,0
25.2	Đoạn từ sau Quán Đá đến hết ranh giới phường Đồng Tâm	1,0
25.3	Đoạn tiếp theo đến gặp đường Lương Văn Can	1,0
25.4	Đoạn tiếp theo đến gặp đường Đàm Lọt	1,0
25.5	Đoạn tiếp theo đến hết đất Công ty TNHH xây dựng tổng hợp Phúc Lộc	1,0
25.6	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới phường Yên Thịnh	1,0
26	Đường Lê Văn Tám (Từ ngã ba Km 6 qua Trung tâm GTVL đến ngã ba Ngân hàng Nông nghiệp)	
26.1	Từ hết vị trí 1 đường Đinh Tiên Hoàng đến hết đất số nhà 216	1,0
26.2	Đoạn tiếp theo đến số nhà 60	1,0
26.3	Đoạn tiếp theo đến giáp vị trí 1 đường Đinh Tiên Hoàng	1,0
27	Đường Trần Quốc Toản (Từ chợ Đồng Tâm qua Sở Xây dựng đến Ngân hàng Nhà nước)	
27.1	Đoạn sau vị trí 1 đường Điện Biên (chợ Km 4) đến hết đất số nhà 67	1,0

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
27.2	Đoạn tiếp theo đến giáp vị trí 1 đường Điện Biên (Ngân hàng Nhà nước)	1,0
28	Phố Tô Hiệu (Từ cổng Sở Giáo dục đến gặp đường Hà Huy Tập)	
28.1	Từ sau vị trí 1 đường Yên Ninh đến sâu 50 m	1,0
28.2	Đoạn tiếp theo đến ngã ba khán đài A sân vận động Thanh Niên	1,0
28.3	Đoạn từ ngã ba khán đài A sân vận động Thanh Niên đến gặp đường Ngô Gia Tự	1,0
28.4	Đoạn từ ngã ba khán đài A sân vận động Thanh Niên qua trường tiểu học Nguyễn Trãi đến gặp đường Hà Huy Tập	1,0
29	Phố Võ Thị Sáu (Từ đường Yên Ninh đến gặp đường Ngô Gia Tự)	1,0
30	Đường Ngô Gia Tự (Từ ngã ba Bưu điện tỉnh đến gặp đường Hà Huy Tập)	
30.1	Từ sau vị trí 1 đường Đinh Tiên Hoàng vào sâu 50 m	1,0
30.2	Đoạn tiếp theo đến gặp phố Võ Thị Sáu	1,0
30.3	Đoạn tiếp theo đến gặp đường Hà Huy Tập	1,0
31	Phố Ngô Sĩ Liên	
31.1	Từ vị trí 1 đường Trần Phú đến gặp ngã ba	1,0
31.2	Đoạn tiếp theo đến hết tiểu khu Hào Gia (giáp suối)	1,0
32	Đường Nguyễn Đức Cảnh (Từ chợ Km 6 đến gặp đường Trần Phú)	
32.1	Đoạn sau vị trí 1 đường Đinh Tiên Hoàng đến cách vị trí 1 đường Nguyễn Tất Thành 50m (Cả hai bên đường Nguyễn Tất Thành)	1,0
32.2	Đoạn sau vị trí 1 đường Nguyễn Tất Thành 50m	1,0
32.3	Đoạn tiếp theo đến giáp vị trí 1 đường Trần Phú	1,0
33	Đường Lương Văn Can (Từ ngã ba Nhà thờ Km 7 đến gặp đường Trần Phú)	
33.1	Đoạn sau vị trí 1 đường Đinh Tiên Hoàng đến đầu cầu	1,0
33.2	Đoạn tiếp theo đến cách vị trí 1 đường Trần Phú 50m	1,0
33.3	Đoạn tiếp theo đến giáp vị trí 1 đường Trần Phú	1,0
34	Đường Bảo Lương (Từ ngã tư km 2 đến gặp đường Lê Lợi)	1,1
35	Đường Cao Thắng (Từ VT1 đường Điện Biên đến VT1 đường Yên Ninh)	1,1
36	Đường Hoà Bình (Từ ngã ba tiếp giáp đường Thành Công đến giáp vị trí 1 đường Nguyễn Phúc)	
36.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Thành Công đến giáp trụ sở UBND phường Nguyễn Thái Học	1,0
36.2	Đoạn tiếp theo đến giáp vị trí 1 đường Nguyễn Phúc	1,0
37	Phố Trần Nguyên Hân (Từ đường Trần Hưng Đạo gặp đường Thanh Niên)	1,0
38	Phố Trần Quang Khải (Từ đường Trần Hưng Đạo gặp đường Thanh Niên)	1,0
39	Phố Đinh Lễ (Từ đường Trần Hưng Đạo đến gặp đường Thanh Niên)	1,0
40	Phố Đinh Liệt (Từ đường Trần Hưng Đạo khu trường Lý Thường Kiệt gặp đường Thanh Niên)	1,0
41	Phố Đào Duy Từ	1,0
42	Đường Thanh Liêm (Đoạn sau vị trí 1 đường Lê Văn Tám đến gặp đường Hà Huy Tập)	1,0
43	Phố Hoà Cường (Từ ngã ba Công ty CPXDGT đường Lê Hồng Phong gặp đường Hoà Bình)	1,0
44	Phố Dã Tượng (Từ đường Trần Hưng Đạo gặp đường Thanh Niên)	1,0
45	Đường Nguyễn Thái Học (Từ ngã năm Cao Lãnh đến ngã tư cầu Yên Bái)	

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
45.1	Đoạn từ ngã năm Cao Lanh đến gặp đường Thành Công rẽ ra đường Hoàng Hoa Thám	1,1
45.2	Đoạn tiếp theo đến gặp phố Nguyễn Du	1,1
45.3	Đoạn tiếp theo đến đầu cầu Yên Bái	1,1
46	Phố Đào Tấn (Từ sau vị trí 1 phố Đỗ Văn Đức đến sau vị trí 1 phố Yên Hòa)	1,0
47	Đường Hoàng Văn Thụ	
47.1	Sau vị trí 1 đường Kim Đồng đến hết số nhà 17	1,0
47.2	Đoạn tiếp theo đến cổng qua đường (hết đất nhà ông Bằng)	1,0
47.3	Đoạn tiếp theo đến sau vị trí 1 đường Quang Trung	1,0
48	Đường Lý Tự Trọng	1,0
49	Đường Phan Đăng Lưu (Từ ngã ba Công đoàn tỉnh đến gặp đường Thanh Liêm)	
49.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Đinh Tiên Hoàng đến hết cổng trường Yên Thịnh	1,0
49.2	Đoạn tiếp theo đi 100m	1,0
49.3	Đoạn tiếp theo đến giáp vị trí 1 đường Thanh Liêm	1,0
50	Đường Yên Bái - Văn Tiến (Từ ngã tư cầu Bảo Lương đến hết ranh giới phường Yên Ninh)	1,0
51	Phố Đoàn Thị Điểm (Từ đường Trần Hưng Đạo đến gặp phố Trần Nguyên Hãn)	
51.1	Từ sau vị trí 1 đường Trần Hưng Đạo vào 50 m	1,0
51.2	Đoạn tiếp theo đến gặp vị trí 1 phố Trần Nguyên Hãn	1,0
51.3	Từ sau vị trí 1 phố Trần Nguyên Hãn đến gặp vị trí 1 phố Mai Hắc Đế	1,0
51.4	Từ sau vị trí 1 phố Mai Hắc Đế đến gặp vị trí 1 phố Dã Tượng	1,0
52	Phố Bùi Thị Xuân (Từ đường Trần Hưng Đạo đến gặp phố Trần Nguyên Hãn)	1,0
53	Phố Lê Quý Đôn (Đường ngang đi phía Đông nam trường Lý Thường Kiệt)	
53.1	Từ sau vị trí 1 đường Trần Hưng Đạo vào 50 m	1,0
53.2	Đoạn tiếp theo đến gặp vị trí 1 đường Thanh Niên	1,0
54	Phố Tuệ Tĩnh (Từ đường Thành Công vào Bệnh viện thành phố)	1,0
55	Đường Lý Đạo Thành (Từ sau vị trí 1 đường Lý Thường Kiệt qua ven hồ Công viên gặp giáp vị trí 1 đường Thành Công)	1,0
56	Đường Hà Huy Tập (Từ phố Tô Hiệu gặp đường Thanh Liêm)	1,0
57	Đường vào trường Nguyễn Trãi	
57.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Yên Ninh vào 50m	1,0
57.2	Đoạn tiếp theo đến cổng trường Nguyễn Trãi	1,0
58	Đường Lương Yên (Từ UBND phường Yên Thịnh đi xã Tân Thịnh)	
58.1	Đoạn sau vị trí 1 đường Đinh Tiên Hoàng vào 100 m	1,0
58.2	Đoạn tiếp theo đến cách vị trí 1 đường Nguyễn Tất Thành 50m	1,0
58.3	Đoạn tiếp theo đến gặp vị trí 1 đường Nguyễn Tất Thành	1,0
58.4	Đoạn sau vị trí 1 đường Nguyễn Tất Thành vào 50m	1,0
58.5	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh giới xã Tân Thịnh	1,0
59	Đường Lê Chân (Đoạn từ sau vị trí 1 đường Yên Ninh đến giáp ranh giới phường Nam Cường)	1,0
60	Phố Phùng Khắc Khoan (Từ đường Hoà Bình đoạn đường sắt cắt ngang gặp đường Lê Hồng Phong)	
60.1	Từ sau VT1 đường Hoà Bình đến cách VT1 đường Lê Hồng Phong 50m	1,0

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
60.2	Đoạn tiếp theo đến gặp vị trí 1 đường Lê Hồng Phong	1,0
61	Đường Nguyễn Khắc Nhu	
61.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Lê Hồng Phong vào 50 m	1,0
61.2	Đoạn tiếp theo đến cách vị trí 1 đường Hoà Bình 50m	1,0
61.3	Đoạn tiếp theo gặp vị trí 1 đường Hoà Bình	1,0
62	Đường Phạm Ngũ Lão (Từ đường Trần Bình Trọng qua Vật tư nông nghiệp thị xã cũ)	
62.1	Từ sau vị trí 1 đường Trần Bình Trọng vào 50m	1,0
62.2	Đoạn tiếp theo 100m	1,0
62.3	Đoạn còn lại đến hết ranh giới nhà ông Sinh	1,0
63	Đường Lê Trực (Từ đường Trần Phú qua Trường Cao đẳng Sư phạm đến sau vị trí 1 đường Âu Cơ)	
63.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Trần Phú đến hết ranh giới nhà ông Vũ Huy Dương	1,0
63.2	Đoạn tiếp theo đến sau vị trí 1 đường Âu Cơ	1,0
64	Đường Lê Lai (Từ Công an tỉnh gặp đường Bảo Lương)	
64.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Điện Biên đến trạm xá Công an Tỉnh	1,0
64.2	Đoạn tiếp theo đến gặp đường Bảo Lương (hướng Km2)	1,0
64.3	Đoạn tiếp theo đến gặp đường Bảo Lương (hướng Nhà máy Sứ)	1,0
65	Đường Trương Quyền	
65.1	Từ Cầu ông Phó Hoan đến ngã ba đường Trương Quyền	1,0
65.2	Đoạn tiếp theo đến vị trí 1 đường Bảo Lương (hướng nhà máy Sứ)	1,0
65.3	Đoạn tiếp từ ngã ba đến vị trí 1 đường Bảo Lương (hướng Km2)	1,0
66	Phố Đặng Dung	
66.1	Từ sau vị trí 1 đường Yên Ninh đến giáp đất nhà ông Lễ	1,0
66.2	Đoạn tiếp theo đến gặp vị trí 1 đường Kim Đồng	1,0
67	Phố Tô Hiến Thành (Từ đường Thành Công vào Trung tâm thương mại Vincom)	1,0
68	Phố Minh Khai	
68.1	Từ sau vị trí 1 đường Đinh Tiên Hoàng đến cầu qua suối	1,0
68.2	Đoạn tiếp theo đến vị trí 1 đường Nguyễn Tất Thành	1,0
68.3	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Nguyễn Tất Thành đến gặp vị trí 1 đường Nguyễn Đức Cảnh	1,0
69	Đường Thành Chung (Từ đường Yên Ninh khu Công ty Dược gặp đường Hoàng Văn Thụ)	
69.1	Đoạn sau vị trí 1 đường Yên Ninh vào 50 m	1,1
69.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất nhà xây ông Châm, bà Hà (đối diện đường vào Tổ 6)	1,1
69.3	Đoạn tiếp theo đến gặp vị trí 1 đường Hoàng Văn Thụ	1,1
70	Đường Yên Thế	
70.1	Đoạn sau vị trí 1 đường Đinh Tiên Hoàng đến hết đất Nhà văn hóa tổ 6	1,0
70.2	Đoạn còn lại đến giáp ranh giới xã Minh Bảo	1,0
71	Đường Nguyễn Quang Bích (Từ vị trí 1 đường Đinh Tiên Hoàng đến gặp đường Nguyễn Tất Thành)	
71.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Đinh Tiên Hoàng vào 100m	1,0

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
71.2	Đoạn tiếp theo đến hết cổng Công ty VTHH Cửu Long - VinaShin	1,0
71.3	Đoạn tiếp theo đến sau vị trí 1 đường Nguyễn Tất Thành	1,0
72	Đường Đầm Lọt (Từ sau vị trí 1 đường Nguyễn Tất Thành đến gặp đường Trần Phú)	
72.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Nguyễn Tất Thành đến nhà nghỉ Phương Thúy	1,0
72.2	Đoạn tiếp theo đến gặp đường Trần Phú	1,0
73	Đường đi đền Tuần Quán (Từ ngã ba đường Bảo Lương đến Đường nối QL 37 với đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai và đoạn tiếp đến đường sắt)	1,0
74	Đường Nguyễn Văn Cừ	1,0
75	Đường Nguyễn Tất Thành	
75.1	Đoạn từ ngã tư Km 5 đến đường Nguyễn Đức Cảnh	1,0
75.2	Đoạn tiếp theo đến cầu nối với đường Lương Văn Can	1,0
75.3	Đoạn tiếp theo đến gặp đường Đầm Lọt	1,0
75.4	Đoạn tiếp theo đến hết địa phận phường Yên Thịnh	1,0
76	Đường bê tông Tổ 15 phường Nguyễn Thái Học (khu đất đấu giá)	1,1
77	Ngõ 683 (đường bê tông Tổ 9 phường Yên Ninh)	
77.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Yên Ninh vào 50m	1,0
77.2	Đoạn tiếp theo đến ngã ba (nhà ông Bình Hợi)	1,0
77.3	Đoạn tiếp theo đến hết đường bê tông (đường Tổ 9)	1,0
77.4	Đoạn tiếp theo đến gặp đường Đá Bia (đường Tổ 9)	1,0
78	Đường bê tông Tổ 9 phường Yên Ninh (phía Trường Y Tế Yên Bái)	
78.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Yên Ninh vào 50m	1,0
78.2	Đoạn tiếp theo đến cổng trường Y tế	1,0
78.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Vịnh	1,0
79	Đường từ sau vị trí 1 đường Điện Biên - Yên Ninh (Phía Công ty cổ phần Tư vấn kiến trúc) đến hết đường bê tông	1,1
80	Đường bê tông Tổ 8 phường Yên Ninh (Đường vào nhà ông Hoàng Trí Thức)	
80.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Yên Ninh vào 50m	1,1
80.2	Đoạn tiếp theo đến ranh giới phường Nam Cường	1,0
81	Đường bê tông Tổ 10 phường Yên Ninh (Đường vào nhà ông Súc)	
81.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Yên Ninh vào 50m	1,0
81.2	Đoạn tiếp theo đến ngã ba nhà ông Hà	1,0
81.3	Đoạn từ ngã ba nhà ông Súc đến ngã ba nhà bà Hà	1,0
81.4	Đoạn từ ngã ba nhà bà Hà đến gặp phố Đặng Dung	1,0
81.5	Đoạn từ ngã ba nhà bà Hà đến hết đất nhà ông Vinh, bà Thanh	1,0
82	Ngõ 105 (Đường bê tông Tổ 10 phường Yên Ninh - từ phố Đặng Dung đến hết đường bê tông)	1,0
83	Đường bê tông Tổ 3 phường Yên Ninh	
83.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Lý Thường Kiệt vào 50m	1,0
83.2	Đoạn tiếp theo đến gặp đường Cao Thắng	1,0
83.3	Đoạn từ sau 50m đến hết các đường nhánh bê tông nội bộ quỹ đất Tổ 3 phường Yên Ninh	1,0
83.4	Đoạn tiếp theo từ nhà ông Minh đến ngã ba nhà bà Yến	1,0

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
84	Ngõ 544 (Đường bê tông Tổ 6 phường Yên Ninh, giáp suối Khe Dài)	
84.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Điện Biên vào 50m	1,0
84.2	Đoạn tiếp theo đến hết đường bê tông	1,0
85	Đường bê tông Tổ 6 phường Yên Ninh (Đường vào CTCP tư vấn Giao thông Yên Bái)	
85.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Điện Biên vào 50m	1,0
85.2	Đoạn tiếp theo đến hết nhà bà Tâm	1,1
85.3	Đoạn tiếp theo đến vị trí 1 đường Kim Đồng và đến nhà ông Chư	1,1
86	Ngõ 331 (Đường bê tông Tổ 4 phường Yên Ninh, giáp UBND phường)	
86.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Điện Biên vào 50m	1,0
86.2	Đoạn tiếp theo đến hết nhà bà Tươi	1,1
86.3	Đoạn tiếp theo đến nhà ông Hà	1,1
87	Đường Phế liệu (Từ phố Nguyễn Cảnh Chân đến gặp phố Trần Quang Khải)	1,0
88	Phố Hội Bình (Cạnh Công ty ảnh Sao Mai cắt ngang qua chợ Yên Bái)	1,0
89	Phố Yên Lạc (Từ Chi cục QLTT tỉnh Yên Bái qua Sân vận động đến đường Nguyễn Thái Học)	
89.1	Từ sau vị trí 1 đường Trần Hưng Đạo vào sâu 50m	1,0
89.2	Đoạn còn lại	1,0
90	Phố Đỗ Văn Đức (Từ đường Nguyễn Thái Học sang đường Hoàng Hoa Thám)	1,0
91	Phố Yên Hòa (Từ đường Nguyễn Thái Học sang đường Hoàng Hoa Thám)	1,0
92	Đường Tổ dân phố Phúc Cường (Tổ 33-34 cũ) phường Nguyễn Phúc	
92.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Lê Hồng Phong (nhà ông Hải) đến hết đất nhà bà Lê Thị Hồng Thắng	1,0
92.2	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Lê Hồng Phong (nhà ông Hùng) đến gặp vị trí 1 đường Hòa Bình (nhà ông Minh)	1,0
92.3	Đoạn từ VT1 đường Lê Hồng Phong (nhà ông Hải) đến gặp gác chắn đường Hòa Bình	1,0
93	Đường Tổ dân phố Phúc Cường (Tổ 32-35 cũ) phường Nguyễn Phúc (Từ sau vị trí 1 đường Lê Hồng Phong đến hết ranh giới đất ông Phạm Đức Tạo)	1,0
94	Đường Tổ dân phố Phúc Thọ (tổ 31 cũ) phường Nguyễn Phúc (Từ sau vị trí 1 đường Lê Hồng Phong đến hết đất ông Đinh Phú Sáu)	1,0
95	Đường Tổ dân phố Phúc An (Tổ 12-18 cũ) phường Nguyễn Phúc	
95.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Hòa Bình đến hết đất bà Trần Thị Mỹ	1,0
95.2	Đoạn tiếp theo đến gặp đường tổ 7-13 cũ	1,0
96	Đường Tổ dân phố Phúc An (Tổ 20-18 cũ) phường Nguyễn Phúc	
96.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Hòa Bình đến hết đất bà Nguyễn Thị Trọ	1,0
96.2	Đoạn tiếp theo đến gặp đường Tổ 12-18 cũ	1,0
97	Đường Tổ dân phố Phúc Yên (Tổ 02-05 cũ) phường Nguyễn Phúc (Từ sau vị trí 1 đường Hòa Bình đến hết đất ông Nguyễn Văn Chiến)	1,0
98	Đường Tổ dân phố Phúc Tân - Tổ dân phố Phúc Yên (Tổ 7-13 cũ) phường Nguyễn Phúc	
98.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Nguyễn Phúc đến hết ranh giới đất ông Nguyễn Ngọc Anh	1,0
98.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất bà Lê Thị Hòa	1,0

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
99	Đường vào Đầm Mỏ	
99.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Lê Lợi vào sâu 200m	1,0
99.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Vũ Văn Lưu (mương nước)	1,0
99.3	Đoạn tiếp theo đến gặp đường nội bộ khu đất đấu giá	1,0
100	Đường Tổ 12 (Tổ 59 cũ) phường Nguyễn Thái Học	
100.1	Đoạn từ sau vị trí 1 phố Tuệ Tĩnh đến hết đất nhà ông Toàn Phương	1,0
100.2	Đoạn tiếp theo đến hết đường bê tông	1,0
100.3	Đoạn các đường nhánh vào quỹ đất đấu giá Tổ 12	1,0
101	Đường Tổ 12 (Tổ 56A cũ) phường Nguyễn Thái Học	
101.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Thành Công đến ngã ba thứ 2	1,0
101.2	Đoạn tiếp theo đến hết đường bê tông (nhà ông Hợi)	1,0
102	Đường Tổ 12 (Tổ 56B cũ) phường Nguyễn Thái Học	
102.1	Đoạn từ ngã ba thứ 2 gặp tổ 12 (Tổ 56A cũ) đến hết đất bà Hằng	1,0
102.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Bình	1,0
102.3	Đoạn còn lại hết ranh giới đất nhà ông Sinh	1,0
103	Đường Tổ 6 phường Nguyễn Thái Học (Tổ 31, 32 cũ)	
103.1	Đoạn từ Công ty TNHH 1 thành viên MT&CTĐT rẽ vào Tổ 6	1,0
103.2	Đoạn tiếp theo đến ngã ba hết đất nhà ông Khải	1,0
103.3	Đoạn còn lại đến hết đất Tổ 6 (giáp đất nhà ông Sinh)	1,0
103.4	Đoạn từ lối rẽ đi Tổ 6 (Tổ 32 cũ) đến ngã ba đến hết đất ông Phùng Nguyên Ngọc	1,0
103.5	Đoạn tiếp theo đến hết đường bê tông	1,0
104	Đường Tổ 15 phường Nguyễn Thái Học	
104.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Nguyễn Thái Học đến hết đất bà Tiến	1,0
104.2	Đoạn tiếp theo đến hết đường bê tông rẽ vào Nhà văn hoá tổ dân phố số 15, phường Nguyễn Thái Học (NVH phố Thắng Lợi I cũ)	1,0
104.3	Đoạn tiếp theo đến giáp đường bê tông Tổ 15 (khu đất đấu giá-Tổ 68 cũ)	1,0
105	Đường trục C (Tổ 2 phường Nguyễn Thái Học)	1,0
106	Đường bê tông Tổ 7 phường Yên Thịnh	
106.1	Từ sau vị trí 1 đường Đinh Tiên Hoàng vào 100m	1,1
106.2	Đoạn tiếp theo đến hết đường bê tông (hết đất nhà ông Bằng)	1,1
106.3	Đoạn tiếp theo đến hết đường bê tông (hết đất nhà ông Tài)	1,1
107	Đường bê tông Tổ 5 phường Yên Thịnh	
107.1	Từ sau vị trí 1 đường Đinh Tiên Hoàng vào 100m	1,1
107.2	Đoạn tiếp theo đến hết đường bê tông	1,1
108	Đường bê tông Tổ 1 phường Yên Thịnh	
108.1	Từ sau vị trí 1 đường Đinh Tiên Hoàng vào 100m	1,1
108.2	Đoạn tiếp theo đến cầu sắt	1,1
109	Đường dân sinh Tổ dân phố Hồng Thắng phường Hồng Hà (Từ sau vị trí 1 phố Đào Duy Từ đến vị trí 1 đường Trần Hưng Đạo)	1,0
110	Đường Âu Cơ (Đoạn từ Ngã Tư giao với đường Trần Phú đến hết ranh giới phường Đồng Tâm)	1,0

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
111	Đường bê tông vào tổ 18 phường Đồng Tâm	
111.1	Từ sau VT1 đường Âu Cơ vào 50m.	1,0
111.2	Đoạn tiếp theo đến cách Khu I (Khu 6,2ha) 100m	1,0
111.3	Đoạn còn lại	1,0
112	Đường bê tông từ Tổ 5 (Tổ 16 , tổ 20 cũ) phường Yên Ninh (giáp Khu chỉ cục Kiểm lâm tỉnh)	
112.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Điện Biên đến 50m	1,0
112.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Sỹ, nhà bà Lan	1,0
112.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà bà Nguyễn Thị Khanh (cổng thoát nước)	1,0
113	Ngõ 268: Đường Bê tông Tổ 12 phường Yên Ninh	
113.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Bảo Lương vào 50m	1,0
113.2	Đoạn tiếp theo đến hết đường bê tông	1,0
114	Đường nội bộ Khu Đô thị mới Tổ 9 phường Minh Tân	1,1
115	Buồng Bách Lãm (đoạn qua địa phận phường Yên Ninh)	
115.1	Đoạn từ ngã 5 Cao Lanh đến hết đất Công ty Xăng dầu Yên Bái	1,0
115.2	Đoạn tiếp theo đầu cầu Bách Lãm	1,0
116	Đường Tuần Quán	1,0
117	Đường nối QL37 với đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai (đoạn từ cầu Bách Lãm đến hết ranh giới phường Yên Ninh)	
117.1	Đoạn từ cầu Bách Lãm đến gặp đường Tuần Quán	1,0
117.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới phường Yên Ninh	1,1
118	Đường bê tông lên sân bóng Hoàng Nam phường Yên Ninh (Đoạn từ cổng nhà hàng F1 lên hết các đường nhánh bê tông khu sân bóng Hoàng Nam)	1,0
119	Đường nội bộ Khu I (Khu 6,2ha) phường Đồng Tâm	
119.1	Các thửa đất thuộc băng 2, băng 3	1,0
119.2	Các thửa đất thuộc băng 4, băng 5	1,0
119.3	Các thửa đất thuộc băng 6, băng 7	1,0
119.4	Các nhánh còn lại	1,0
120	Đường Tổ dân phố Phúc Cường (Tổ 32-36 cũ) phường Nguyễn Phúc	1,0
121	Đường Tổ dân phố Phúc Tân (Tổ 15-16 cũ) phường Nguyễn Phúc	1,0
122	Đường Yên Thế kéo dài (phường Yên Thịnh)	
122.1	Đường từ đường Đinh Tiên Hoàng qua trường Mầm non Yên Thịnh vào 100m	1,0
122.2	Đường tiếp theo nối với đường Lương Yên mới (sau UBND phường Yên Thịnh)	1,0
122.3	Đoạn tiếp theo đến vị trí 1 đường Nguyễn Tất Thành	1,0
123	Đường bê tông Tổ 2; 3 phường Minh Tân	
123.1	Đường từ sau vị trí 1 đường Yên Ninh đến hết đất nhà ông Đồng Sỹ Huyền (Tổ 3)	1,0
123.2	Đoạn tiếp đến Nhà ông Nguyễn Trọng Năng (Tổ 2)	1,0
123.3	Đoạn còn lại cách vị trí 1 đường Yên Ninh (ngõ 919)	1,0
124	Đường vào khu tái định cư số I đường Âu Cơ	

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
124.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Âu Cơ đến cổng qua đường	1,1
124.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới phường Đồng Tâm	1,1
125	Đường Điện Biên - Yên Ninh (phía Công ty Cổ phần tư vấn kiến trúc) - Đoạn từ sau vị trí 1 đường Điện Biên đến vị trí 1 đường Yên Ninh	1,0
126	Đường Điện Biên - Yên Ninh (phía Sỡ Y Tế) - Đoạn từ đất nhà bà Nguyễn Thị Khanh (từ cống thoát nước) đến đường bê tông tổ 10 phường Yên Ninh)	1,1
127	Đường cầu Tuần Quán (đoạn tuyến từ đường nối Quốc lộ 37 đến ngã ba Công ty cổ phần sứ kỹ thuật Hoàng Liên Sơn)	1,1
128	Đường nội bộ khu đô thị Viettel	1,0
129	Đường nối Quốc lộ 32C với Quốc lộ 37 và đường Yên Ninh	1,0
130	Đường nội bộ Khu đô thị hạnh phúc phường Yên Ninh	
130.1	Đường nội bộ rộng 9,5m, hành lang 5mx2	1,0
130.2	Đường nội bộ rộng 6,5m, hành lang 3mx2	1,0
131	Đường nội bộ quỹ đất khu vực đường Cao Thắng phường Yên Ninh	1,0
II	TẠI PHƯỜNG: Nam Cường	
1	Đường Trần Bình Trọng	
1.1	Đoạn từ đường lên đồi Ra đa (nhà ông Vang) đến đường Phạm Ngũ Lão	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết đập Nam Cường	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất Trụ sở Công an phường Nam Cường	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến Trạm gác Sân Bay Yên Bái	1,0
2	Đường Lê Chân	
2.1	Đoạn giáp ranh giới phường Nguyễn Thái Học đến ngã ba đường đi Cường Bắc (hết đất nhà ông Hậu)	1,0
2.2	Đoạn tiếp theo đến giáp đất nhà ông Tân	1,0
2.3	Đoạn tiếp theo đến Khu di tích lịch sử đình, đền, chùa Nam Cường	1,1
3	Đường Phạm Khắc Vinh	
3.1	Sau vị trí 1 đường Trần Bình Trọng đến hết ranh giới Trường mẫu giáo Sơn Ca	1,0
3.2	Đoạn tiếp theo qua UBND phường đến giáp vị trí 1 đường Trần Bình Trọng	1,0
4	Đường Vực Giang (Từ đường Lê Chân đi Vực Giang gặp đường Quân sự)	
4.1	Đường từ sau vị trí 1 đường Trần Bình Trọng đến ngã ba đường rẽ đi đường Láng Tròn	1,1
4.2	Đường tiếp theo đến đường đá quân sự	1,0
5	Đường Láng Tròn (Từ đường Vực Giang đi Láng Tròn, gặp đường Trần Bình Trọng)	1,0
6	Đường Tổ 14 - Nam Thọ (Từ đường Trần Bình Trọng đi xã Tuy Lộc)	
6.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Trần Bình Trọng (ngã ba) đến hết đất nhà ông Lân	1,1
6.2	Đoạn tiếp theo đến tiếp giáp đất quân sự	1,0
6.3	Đoạn tiếp theo từ ngã ba nhà bà Tiếp đến ranh giới với xã Tuy Lộc	1,1
7	Đường Cường Bắc (Từ khu vực quân sự đi xã Cường Thịnh)	
7.1	Từ giáp đất khu vực quân sự đến hết đất nhà bà Dung	1,0
7.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà bà Đức Mùi	1,0
7.3	Đoạn tiếp theo đến ranh giới với xã Cường Thịnh	1,0
8	Đường Phạm Ngũ Lão	

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
8.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Trần Bình Trọng đến hết đất nhà bà Hà	1,0
8.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Mạnh	1,0
8.3	Đoạn còn lại	1,0
9	Đường Đồng Tiến	
9.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Trần Bình Trọng đến ngã ba hết đất nhà ông Lương	1,1
9.2	Đoạn tiếp theo đến gặp đường Lê Chân	1,0
10	Đường Độc Miếu (Sau vị trí 1 đường Đồng Tiến đến Ngã 6 Cầu Đền)	1,0
11	Đường Phạm Khắc Vinh nhánh 2 (Từ sau vị trí 1 đường Phạm Khắc Vinh đến đường Đồng Tiến)	1,0
13	Đường Bờ Đập	
13.1	Sau vị trí 1 đường Trần Bình Trọng đến Đập đầu mội Nam Cường	1,1
13.2	Đoạn còn lại	1,0
14	Đường lên RADA	1,0
15	Đường Láng Dài	1,0
16	Đường Độc Đình	1,1
17	Đường thao trường (Từ đường Lê Chân đến gặp đường Cường Bắc)	1,0
18	Các tuyến đường còn lại	1,0
19	Đường kè hồ 1	1,0
20	Đường kè hồ 2 (Đoạn từ đất của hộ gia đình ông Hoàng Thanh Tùng đến cầu D1)	1,0
21	Đường kè hồ 3 (Đoạn từ sau VT1 đường Lê Chân đến cầu Độc Đình)	1,0
III	TẠI PHƯỜNG: Hợp Minh	
1	Đường Ngô Minh Loan	
1.1	Đoạn từ cầu Yên Bái đến Trạm hạ thế	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến cầu Ngòi Lâu	1,0
2	Đường Hoàng Quốc Việt	
2.1	Đoạn ngã ba cầu Yên Bái hướng đi Giới Phiên đến ngã tư rẽ đi Bảo Hưng	1,0
2.2	Đoạn tiếp theo đến cầu Ngòi Châu (giáp xã Giới Phiên)	1,0
3	Đường Hợp Minh - Mỹ	
3.1	Từ ngã 3 Hợp Minh đến hết cầu Đàm Mù	1,0
3.2	Đoạn tiếp theo đến ngã ba bà Chát	1,0
3.3	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh xã Việt Cường, huyện Trấn Yên	1,0
4	Đường bê tông Tổ 1	
4.1	Đoạn từ giáp đường Ngô Minh Loan đến trạm bơm 2	1,0
4.2	Đoạn tiếp theo đến nghĩa trang	1,0
4.3	Đoạn từ trạm bơm 2 đến phà kéo cũ	1,0
4.4	Đoạn từ ngã ba nhà ông Ứng đến hết đất nhà ông Oai	1,0
5	Đường Tổ 1 đi ngòi Rạc	1,0
6	Đường đi xóm Cỏ Hạc	
6.1	Đường từ trạm hạ thế đến đất ông Lự	1,0
6.2	Đoạn tiếp theo vào xóm Cỏ Hạc	1,0
7	Đường đi xí nghiệp Gạch Hợp Minh	
7.1	Đoạn từ giáp đường Ngô Minh Loan đến cầu cây sang	1,0

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
7.2	Đoạn tiếp theo đến Đền Bà Áo Trắng	1,0
8	Đường bên đò đi Ngòi Chanh (Từ đất ông Huệ đến giáp đất ông Sự)	1,0
9	Đường bê tông Tổ 3 (Tổ 7 cũ)	1,0
10	Đường bê tông Tổ 1 (Tổ 3 cũ) (Đường từ nghĩa trang qua cầu Máng đến cầu Mù)	1,0
11	Đường Gò Cẩm	
11.1	Đoạn từ đường Ngô Minh Loan đến hết đất nhà ông Lợi	1,0
11.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất ông Uyển	1,0
11.3	Đoạn còn lại đến sau vị trí 1 đường Ngô Minh Loan	1,0
12	Đường bê tông Tổ 5 đi Bảo Hưng	1,0
13	Đường bê tông từ ngã ba bà Chắt đi Bảo Hưng	1,0
14	Đường Tổ 2	
14.1	Từ sau vị trí 1 đường Ngô Minh Loan đến đường bê tông tổ 1	1,0
14.2	Đoạn từ sau nhà ông Hòa đến hết đất ông Định	1,0
15	Đường nối Quốc lộ 32C với đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai đoạn qua địa phận phường Hợp Minh	1,0
16	Các đoạn đường bê tông còn lại	1,0

B. ĐẤT Ở TẠI NÔNG THÔN

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
I	XÃ MINH BẢO	
1	Đường Thanh Liêm (Từ đường Phan Đăng Lưu đến hết đất xã Minh Bảo)	
1.1	Đoạn từ đường Phan Đăng Lưu đến nhà ông Tuấn	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất xã Minh Bảo	1,0
2	Đường liên thôn xã Minh Bảo	
2.1	Đường Rặng Nhãn (Từ đường Thanh Liêm gặp đường Đá Bia)	
2.1.1	Từ sau vị trí 1 đường Thanh Liêm đến ngã ba Trục Bình	1,0
2.1.2	Đoạn tiếp theo đến giáp vị trí 1 đường Đá Bia	1,0
2.2	Đường Yên Thế - Từ sau vị trí 1 đường Thanh Liêm (giáp đất ông Lịch) đến hết đất xã Minh Bảo	1,0
2.3	Đường Thanh Niên đi Bảo Yên	1,0
2.4	Đường Bảo Tân đi sân vận động Thanh Niên (phường Đồng Tâm) (Từ khán đài A sân vận động Thanh Niên đến gặp đường Rặng nhãn)	1,0
2.5	Đường liên thôn Trục Bình - Cường Thịnh	1,0
2.6	Đường vào Hồ Thuận Bắc	1,0
2.7	Đường xóm 1 Yên Minh	1,0
2.8	Đường liên thôn Bảo Tân - Yên Minh	1,0
3	Đường Trục Bình đi Cường Bắc	1,0
4	Đường Hà Huy Tập (Đoạn qua xã Minh Bảo)	1,0
5	Đường Bảo Yên - Trục Bình	1,0
6	Đường Bảo Yên nối đường Rặng Nhãn	1,0
7	Đường Yên Minh nối Thanh Niên	1,0
8	Đường Đồng Đình (Đoạn từ đường Thanh Liêm đến Công ty CP chăn nuôi Hòa Lộc)	1,0
9	Đường từ đường Thanh Liêm đến đất phường Yên Thịnh	1,0
10	Đường từ đường Thanh Liêm đến hết đất nhà bà Nguyễn	1,0
11	Đường từ đường Rặng Nhãn đến ngã ba Nhà Nguyễn Hộ Giáo Minh Bảo	1,0
12	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
II	XÃ TUY LỘC	
1	Đường Yên Bái - Khe Sang	
1.1	Từ ranh giới phường Nguyễn Phúc đến cầu Bốn Thước	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Cường Hải thôn Minh Long	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh giới xã Nga Quán, huyện Trấn Yên	1,0
2	Đường liên thôn xã Tuy Lộc	
2.1	Đường thôn Xuân Lan nhánh I (Đoạn từ gác chắn thôn Xuân Lan đến cổng Công ty CP VLXD Yên Bái)	1,0
2.2	Đường thôn Xuân Lan nhánh II (Từ nhà ông Hiên Hợp đến giáp ranh giới phường Nguyễn Phúc)	1,0
2.3	Đường thôn Xuân Lan nhánh III (Từ đường sắt cầu Bốn Thước đến cầu Ông)	1,0
2.4	Đường thôn Xuân Lan nhánh IV (Từ nhà ông bà Hưng Chính đến giáp ranh giới đất sân bay)	1,0

2.5	Đường thôn Minh Thành nhánh I (Sau vị trí 1 đường Yên Bái-Khe Sang đến hết đất nhà ông Lung)	1,0
2.6	Đường thôn Minh Thành nhánh II (Từ nhà ông Nguyễn Thế Tạo đến nhà văn hóa thôn Minh Đức)	1,0
2.7	Đường thôn Thanh Sơn nhánh I (Từ nhà bà Cúc Đoán đến gặp ranh giới đất sân bay)	1,0
2.8	Đường thôn Thanh Sơn nhánh II (Từ cổng Đầm Rôm đến gặp Nhánh I)	1,0
2.9	Đường liên thôn (sau vị trí 1 đường Yên Bái- Khe Sang đến hết đất nhà bà Tuyến)	1,0
2.10	Đường thôn Minh Long nhánh I (Từ nhà ông Phú Huyền đến cánh đồng)	1,0
2.11	Đường thôn Minh Long nhánh II (Từ nhà ông Thắng Bình đến gặp ranh giới đất sân bay)	1,0
2.12	Đường thôn Minh Long nhánh III (Từ nhà ông Bình Thảo đến gặp đường sắt)	1,0
2.13	Đường thôn Minh Long nhánh IV (Từ sau vị trí 1 đường Yên Bái - Khe Sang qua nhà bà Nga Trăm đến nhà ông Toàn Liên)	1,0
2.14	Đường thôn Minh Long nhánh V (Từ nhà ông Ngô Gia Anh đến cổng nhà ông Nguyễn Văn Giang thôn Hợp Thành)	1,0
2.15	Đường thôn Hợp Thành nhánh I (Sau vị trí 1 đường Yên Bái-Khe Sang qua nhà ông Luận đến ngã tư ra Trung tâm công nghệ cao Hòa Bình Minh)	1,0
2.16	Đường thôn Hợp Thành nhánh II (Từ nhà ông Đình Công Long qua trụ sở UBND xã Tuy Lộc đến nhà bà Hảo Lâm)	1,0
2.17	Đường thôn Hợp Thành nhánh III (Từ nhà ông Hạnh Tâm đến gặp nhánh IV)	1,0
2.18	Đường thôn Hợp Thành nhánh IV (Từ nhà ông Hòa Lan qua Nhà văn hóa thôn Long Thành đến gặp nhánh III)	1,0
2.19	Đường thôn Bái Dương nhánh I (từ nhà ông Quang Thành đến đường sắt)	1,0
2.20	Đường thôn Bái Dương nhánh II (từ nhà ông Được đến đường sắt)	1,0
2.21	Đường thôn Bái Dương nhánh III (từ nhà ông Khôi Lan qua Nhà văn hóa thôn Bái Dương đến gặp ranh giới đất Sân bay)	1,0
2.22	Đường thôn Bái Dương nhánh IV (Từ nhà ông Nguyễn Văn Kiều đến đường sắt)	1,0
2.23	Các đường bê tông khác còn lại	1,0
III	XÃ TÂN THỊNH	
1	Đường Thanh Hùng (Đường từ sau vị trí 1 vào khu Tái định cư 2A vào UBND xã)	1,0
2	Đường Trần Phú (Từ ranh giới phường Yên Thịnh đến cầu Bê tông)	1,0
3	Đường 7C (Từ đường Trần Phú gặp xã Phú Thịnh)	1,0
4	Đường từ cầu bê tông qua thôn Lương Thịnh 2 đến gặp đường Nguyễn Tất Thành	1,0
5	Đường thôn Lương Thịnh đi thôn Thanh Lương (sau vị trí 1 đường 7C vào khu nhà ông Đố)	1,0
6	Đường từ ngã ba nhà bà Chuyên qua thôn Thanh Lương đến cổng UBND xã	
6.1	Đường từ ngã ba nhà bà Chuyên đến hết đất nhà ông Vụ	1,0
6.2	Đoạn tiếp theo đến cổng UBND xã Tân Thịnh	1,0
6.3	Đường nhánh: Từ hội trường thôn Thanh Lương đi cây Phay	1,0
6.4	Đường nhánh đi Đồng Hóc (nhánh mới)	1,0
7	Đường từ cổng UBND xã đi thôn Trần Thanh	
7.1	Đường từ cổng UBND xã đến hết đất nhà bà Xuân	1,0
7.2	Đường thôn Trần Ninh đoạn từ Dốc Đá (ông Tiến) đến ranh giới xã Văn Phú	1,0
7.3	Đoạn từ ngã ba nhà bà Thoa (Đoàn) đến ranh giới xã Văn Phú	1,0
7.4	Đoạn từ nhà ông Tuấn đến ranh giới xã Phú Thịnh, huyện Yên Bình	1,0

8	Đường thôn Trần Thanh đoạn từ Dốc Đá (ông Tiến) đến ranh giới xã Văn Phú)	1,0
9	Đường Trần Ninh (Từ giáp nhà ông Chúc thôn Thanh Hùng đến hết nhà văn hóa thôn Trần Ninh)	1,0
10	Đường Trần Ninh	
10.1	Đoạn từ ngã tư Đền Rối đến hết đất nhà ông Thăng	1,0
10.2	Đoạn tiếp theo đến ngã ba nhà ông Hà	1,0
10.3	Đoạn từ nhà ông Mùi đến hết đất nhà ông Học	1,0
10.4	Đoạn từ ngã 3 nhà ông Thăng qua ao Hìn đến sau vị trí 1 đường vào UBND xã Tân Thịnh	1,0
11	Đường Nguyễn Tất Thành (Đoạn từ giáp địa phận phường Yên Thịnh đến hết địa phận xã Tân Thịnh)	1,0
12	Đường thôn Lương Thịnh (từ nhà bà Phương đến sau vị trí 1 đường Nguyễn Tất Thành)	1,0
13	Đường Âu Cơ đoạn đi qua địa phận xã Tân Thịnh	
13.1	Đoạn từ giáp ranh giới phường Đồng Tâm đến ngã sáu	1,3
13.2	Đoạn tiếp theo đến nhà bà Vang thôn Thanh Hùng	1,0
13.3	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới xã Tân Thịnh	1,0
14	Đường từ ngã sáu vòng xuyên Thanh Hùng đến khu Tái định cư 2A	1,0
15	Đường nội bộ khu Tái định cư 2A	1,0
16	Đường từ ngã tư Đền Rối đến giáp ranh xã Văn Phú	1,0
17	Đường sau vị trí 1 Đường Âu Cơ đến khu tái định cư 2A (đường giáp khu tái định cư số 1 đường Âu Cơ)	
17.1	Đoạn từ sàu VT1 đường Âu Cơ đến hết đất nhà ông Bình	1,0
17.2	Đoạn tiếp theo đến gặp Khu Tái định cư 2A	1,0
18	Đường Tuần Quán (đoạn từ ngã sáu hướng đi cầu Tuần Quán đến hết ranh giới xã Tân Thịnh)	1,0
19	Đường từ sau VT1 đường Nguyễn Tất Thành đến giáp ranh giới thị trấn Yên Bình (Trường quân sự Ấp Bắc)	1,0
20	Đường từ sau VT1 đường Nguyễn Tất Thành đến hết đất nhà ông Nghị	1,0
21	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
IV	XÃ ÂU LÂU:	
1	Đường Ngô Minh Loan	
1.1	Đoạn từ Cầu Ngòi Lâu đến ngã ba đi xã Y Can, huyện Trấn Yên	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh xã Lương Thịnh, huyện Trấn Yên	1,0
2	Đường Âu Lâu - Quy Mông	
2.1	Đoạn từ đường Ngô Minh Loan đi 300m	1,0
2.2	Đoạn tiếp theo đến nhà văn hóa thôn Đăng Con	1,0
2.3	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh xã Y Can, huyện Trấn Yên	1,0
3	Đường từ đường Ngô Minh Loan đi bến phà cũ	
3.1	Đường từ đường Ngô Minh Loan đến đường Trục I	1,1
3.2	Đoạn từ đường Trục I đến hết khu di tích Nhà Tầm	1,0
3.2	Đoạn tiếp theo đến bến phà cũ	1,0
4	Đường từ đường Ngô Minh Loan đi cầu treo Phú Nhuận	1,0
5	Đường từ cầu Ngòi Lâu vào thôn Đồng Đình (Đoạn từ sau vị trí 1 đường Ngô Minh Loan vào đầu đường bê tông)	1,0

6	Đoạn từ cầu treo số 1 đi thôn Thanh Giang cách vị trí 1 đường Ngô Minh Loan 200m	1,0
7	Đường từ vị trí 1 đường Ngô Minh Loan đi khu tái định cư thôn Đồng Đình vào 300m	1,1
8	Đường từ vị trí 1 đường Ngô Minh Loan đi khu tái định cư thôn Nước Mát vào 250m	1,1
9	Đường khu tái định cư thôn Đẳng Con	1,0
10	Đường Trục I xã Âu Lâu	
10.1	Đoạn từ đường Ngô Minh Loan đến cổng Khu Công Nghiệp	1,0
10.2	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh giới xã Minh Tiến, huyện Trấn Yên	1,0
11	Đường nối từ đường Ngô Minh Loan đến cầu qua suối Ngòi Lâu	1,1
12	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
V	XÃ GIỚI PHIÊN	
1	Đường Hoàng Quốc Việt	
1.1	Đoạn giáp ranh từ phường Hợp Minh đến đường rẽ vào đường đê chống ngập sông Hồng	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến ngã tư giao với đường Tuấn Quán	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến cầu Giới Phiên	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ đi xã Bảo Hưng, huyện Trấn Yên	1,0
1.5	Đoạn tiếp theo đến hết địa phận xã Giới Phiên, thành phố Yên Bái	1,0
2	Đường thôn Ngòi Châu - Từ sau vị trí 1 đường Hoàng Quốc Việt (nhà bà Hà) đến giáp nhà ông Trần Văn Châu đến vị trí 1 đường Hoàng Quốc Việt (Đường qua nhà văn hóa thôn Ngòi Châu)	1,0
3	Đường thôn Xóm Soi - Từ sau vị trí 1 đường Hoàng Quốc Việt đến hết đường bê tông (Đoạn qua nhà văn hóa thôn 2 cũ)	
3.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Hoàng Quốc Việt đến gặp đường nối Quốc lộ 32c với cao tốc Nội Bài - Lào Cai (Qua nhà văn hóa thôn 2 cũ)	1,0
3.2	Đoạn từ đường nối Quốc lộ 32c với cao tốc Nội Bài - Lào Cai đến hết đường Bê tông Ngòi Đông (Đường vào khu nhà ông Phùng Văn Tý)	1,0
3.3	Đoạn từ nhà Văn hóa thôn 2 (cũ) đến gặp đường nối Quốc lộ 32c với cao tốc Nội Bài - Lào Cai	1,0
3.4	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Hoàng Quốc Việt đến gặp đường nối Quốc lộ 32c với cao tốc Nội Bài - Lào Cai (Qua Đài K3)	1,0
4	Đường thôn Ngòi Châu - Từ sau vị trí 1 đường Hoàng Quốc Việt (nhà ông Cường) theo đường bê tông đến nhà ông Vũ Kim Ngộ đến giáp vị trí 1 đường Bách Lãm (Đoạn qua chùa Long Khánh)	1,0
5	Đường thôn Xóm Soi (Đường vào Ban chỉ huy quân sự thành phố Yên Bái)	
5.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Hoàng Quốc Việt đến nhà ông Trần Ngọc Thắng thôn Xóm Soi (ra chợ Bến Đò)	1,0
5.2	Đoạn tiếp theo từ ngã ba chân dốc nhà ông Nguyễn Viết Xuân thôn Xóm Soi đến hết đường bê tông (qua nhà ông Nguyễn Văn Hợp)	1,0
5.3	Đoạn từ nhà ông Vũ Văn Hạnh đến hết đường bê tông (qua nhà văn hóa thôn 4 cũ và qua ngã tư giao nhau với đoạn 5.2)	1,0
6	Đường thôn Ngòi Đông	
6.1	Từ sau vị trí 1 đường Hoàng Quốc Việt đến hết đến hết đất nhà bà Nguyễn Thị Xuân	1,0
6.2	Từ sau vị trí 1 đường Hoàng Quốc Việt đến nhà ông Tài Thi (đường vào Hợp tác xã Giáp Hậu)	1,0

6.3	Đường từ sau vị trí 1 đường Hoàng Quốc Việt đến nhà ông Tô Văn Đông (giáp thôn Ngòi Đông)	1,0
7	Đường từ Sau VT1 đường Hoàng Quốc Việt qua trường THCS đến hết đường bê tông (đến gặp đoạn 3.3)	1,0
8	Đường Bách Lãm (Đoạn qua địa phận xã Giới Phiên, từ cầu Bách Lãm đến gặp Quốc lộ 32C (Đường Hoàng Quốc Việt))	1,1
9	Đường Tuần Quán (Đoạn qua địa phận xã Giới Phiên, từ cầu Tuần Quán đến gặp đường nối Quốc lộ 32C với cao tốc Nội Bài - Lào Cai)	1,0
10	Đường nhánh từ đường Hoàng Quốc Việt đi Bảo Hưng thôn Đông Thịnh	1,0
11	Đường nhánh từ đường Hoàng Quốc Việt đi bến đò cũ	1,0
12	Đường nhánh từ đường Hoàng Quốc Việt đi Hồ Hàm	1,0
13	Đường nhánh từ sau vị trí 1 đường Hoàng Quốc Việt vào khu TĐC bệnh viện Phổi tỉnh Yên Bái	1,0
14	Đường nhánh từ sau vị trí 1 đường Hoàng Quốc Việt vào khu TĐC bệnh viện Đa khoa tỉnh Yên Bái	1,0
15	Đường nhánh từ sau vị trí 1 đường Hoàng Quốc Việt vào khu TĐC cầu Văn Phú (Đường vào Gò Mơ)	1,0
16	Đường nhánh từ sau vị trí 1 đường Hoàng Quốc Việt đi đập Ngòi Lầy	
16.1	Đoạn từ vị trí 1 đường Hoàng Quốc Việt đến hết đất nhà ông Tuyên	1,0
16.2	Đoạn còn lại	1,0
17	Đường nhánh từ sau vị trí 1 đường Hoàng Quốc Việt đi xóm Giếng Mỏ thôn Đông Thịnh	1,0
18	Đường nhánh từ sau vị trí 1 đường Hoàng Quốc Việt vào nhà ông Hiền thôn Đông Thịnh	1,0
19	Đường nhánh từ sau vị trí 1 đường Hoàng Quốc Việt vào nhà bà Thủy thôn Đông Thịnh	1,0
20	Đường Âu Cơ đoạn qua địa phận xã Giới Phiên (Từ đầu cầu Văn Phú đến ranh giới xã Bảo Hưng)	1,0
21	Đường nhánh từ sau vị trí 1 đường Hoàng Quốc Việt vào khu Tái định cư trường cao đẳng Y tế	1,0
22	Đường nhánh từ sau vị trí 1 đường Hoàng Quốc Việt vào khu Tái định cư cho các hộ bị sạt lở	1,0
23	Đường nhánh từ sau vị trí 1 đường Âu Cơ vào khu tái định cư số 5 (đường nội bộ khu TĐC số 5)	1,0
24	Đường nội bộ Khu 5A	
24.1	Đường từ hết vị trí 1 đường Âu Cơ vào 150m (bao gồm cả các thửa đất thuộc các trục đường ngang)	1,0
24.2	Đoạn tiếp theo vào 120m (đến trục đường ngang thứ 5)	1,0
24.3	Các trục còn lại	1,0
25	Đường nối Quốc lộ 32C với đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai đoạn qua địa phận xã Giới Phiên	1,0
26	Đường từ sau vị trí 1 đường Hoàng Quốc Việt qua trường mầm non đến hết đất nhà ông Tuấn Hiền	1,0
27	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
28	Đường Đê chống lũ sông Hồng kết hợp đường giao thông đô thị (Đường nhựa rộng 10,5m; vỉa hè 5mx2; hành lang đê 5m)	1,0

29	Đường nhựa nội bộ quỹ đất dọc kè sông Hồng khu vực giáp trung tâm Điều dưỡng người có công tỉnh Yên Bái (Rộng 7,5m, hành lang 3mx2)	1,0
VI	XÃ VĂN PHÚ:	
1	Đường Yên Bái - Văn Tiến	
1.1	Đoạn giáp ranh giới phường Yên Ninh đến nhà nghỉ Hoa Cau	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến cầu Văn Phú	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến Công ty cổ phần khoáng sản Viglacera	1,0
1.4	Đường nhánh Hoa Cau đi ngã tư đường Âu Cơ đến công ty cổ phần khoáng sản Viglacera	1,0
1.5	Đoạn tiếp theo đến xã Phú Thịnh	1,0
2	Đường tỉnh lộ 168 đi xã Tân Thịnh	1,0
3	Đường Trần Xuân Lai nhánh 1 (đường thôn Tuy Lộc đi nhà ông Sinh)	1,0
4	Đường thôn Văn Liên đi Thôn Tuy Lộc	
4.1	Đoạn UBND xã đến quán nhà ông Vân	1,0
4.2	Đoạn tiếp theo đến nhà ông Sinh	1,0
5	Đường Âu Cơ, đoạn đi qua xã Văn Phú	1,0
6	Đường từ nhà ông Chúc đến hết đất nhà bà Ninh	1,0
7	Đường từ ngã ba Ngân hàng đi chợ Văn Phú	
7.1	Đoạn ngã ba ngân hàng đến chợ Văn Phú	1,0
7.2	Đường tái định cư ga Văn Phú	1,0
8	Đoạn từ nhà bà Liên đi Phai Đồng	
8.1	Đoạn từ nhà bà Liên đến nhà ông Nghị	1,0
8.2	Đoạn tiếp theo đi Phai Đồng	1,0
9	Đường Yên Bái - Văn Tiến đi Hậu Bồng	
9.1	Đoạn từ ngã 3 (UBND xã Văn Tiến cũ) đến giáp đất nhà ông Hậu	1,0
9.2	Đoạn tiếp theo đến cầu Ngòi Sen	1,0
9.3	Đoạn tiếp theo đến giáp xã Hậu Bồng (tỉnh Phú Thọ)	1,0
9.4	Đoạn từ cổng nhà ông Tuấn Tĩnh đến hết đường bê tông	1,0
9.5	Đoạn từ cổng nhà ông Sơn (Dũng) đến nhà ông Tuấn (Thư)	1,0
9.6	Đoạn từ nhà bà Trần Thị Sang đến nhà ông Vũ Hồng Khanh (đường bê tông)	1,0
10	Đường Ngòi Xẻ đi xã Phú Thịnh	
10.1	Đoạn ngã ba Ngòi Xẻ đến hết đất nhà ông Tĩnh	1,0
10.2	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh giới xã Phú Thịnh, huyện Yên Bình	1,0
11	Đường ông Khuyên đi Tân Thịnh	
11.1	Đoạn ông Khuyên đi Dốc Đá cổng bà Vụ	1,0
11.2	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh giới xã Tân Thịnh	1,0
11.3	Đoạn từ Nhà văn hóa thôn Bình Sơn đi ao Chùa - đường bê tông	1,0
12	Đường nối Quốc lộ 37 với đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai (đoạn từ giáp ranh giới phường Yên Ninh đến gặp đường Yên Bái - Văn Tiến)	1,0
13	Các tuyến đường khác còn lại	1,0

PHỤ LỤC SỐ 2: HỆ SỐ ĐIỀU CHỈNH GIÁ ĐẤT Ở NĂM 2024 TẠI THỊ XÃ NGHĨA LỘ
(Kèm theo Quyết định số **84**/2023/QĐ-UBND ngày **24** tháng **12** năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)

A. ĐẤT Ở TẠI ĐÔ THỊ (ĐÔ THỊ LOẠI IV)

Số thứ tự	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
1	Đường Điện Biên (Từ Cầu Thia đến hết Nhà thi đấu phường Tân An, Sân vận động thị xã)	
1.1	Từ số nhà 01 đến hết số nhà 96 (phường Cầu Thia)	1,0
1.2	Từ số nhà 96 đến ngã tư (rẽ đường tránh Quốc Lộ 32, Khu 10 phát triển đất)	1,0
1.3	Từ ngã tư (rẽ đường tránh Quốc Lộ 32 và Khu 10 phát triển đất Khu) đến hết khu đô thị Gold Field (Hết Lô SH1.1)	1,0
1.4	Từ Điện lực Nghĩa Lộ số nhà 124 đến hết số nhà 140 - phường Trung Tâm (cả 2 bên đường)	1,0
1.5	Từ giáp số nhà 140 đến hết số nhà 152 - phường Trung Tâm (cả 2 bên đường)	1,0
1.6	Từ giáp số nhà 152 đến hết số nhà 188 - (P. Trung Tâm) và từ số nhà 117 hết số nhà 159 (Phường Tân An)	1,0
1.7	Từ giáp số nhà 188 đến hết số nhà 208 - phường Trung Tâm	1,0
1.8	Từ giáp số nhà 159 đến hết số nhà 177 - Phường Tân An	1,0
1.9	Từ giáp số nhà 177 đến hết số nhà 197 Phường Tân An	1,0
1.10	Từ giáp số nhà 208 đến hết số nhà 222 - phường Trung Tâm	1,0
1.11	Từ giáp số nhà 197 đến hết số nhà 229 (cầu trắng phường Tân An) và từ giáp số nhà 222 đến hết khách sạn Nghĩa Lộ số nhà 234 (phường Trung Tâm)	1,05
1.12	Từ ranh giới ông Cường (Trung tâm mua sắm Thanh Cường) đến Ngã tư ngân hàng Nông nghiệp và PTNT	1,0
1.13	Đoạn tiếp theo từ Ngã tư ngân hàng Nông nghiệp và PTNT đến hết sân vận động cũ và hết Nhà thi đấu	1,0
2	Đường Nguyễn Thái Học (QL 32 Nghĩa Lộ đi Mù Cang Chải)	
2.1	Từ số nhà 19 đến hết số nhà 59 (phường Pú Trạng) và đoạn từ Nhà Thờ họ đạo số nhà 02 đến hết số nhà 46 (phường Trung Tâm)	1,0
2.2	Từ số nhà 61 đến hết số nhà 93 (Phường Pú Trạng) và từ số nhà 48 đến hết số nhà 58 (phường Trung Tâm)	1,0
3	Đường Hoàng Liên Sơn (đốc Đổ - chợ Mường Lò đi Mù Cang Chải)	
3.1	Từ số nhà 01 và số nhà 02 đến hết ranh giới Công ty thủy lợi 2 số nhà 21 (Cả 2 bên đường)	1,0
3.2	Từ giáp số nhà 21 đến hết số nhà 81 (cả 2 bên đường)	1,0
3.3	Từ giáp số nhà 81 đến hết số nhà 122 (cả 2 bên đường)	1,0
3.4	Từ giáp số nhà 122 đến hết số nhà 149 (cả 2 bên đường)	1,0
3.5	Từ giáp số nhà 149 đến hết số nhà 198 (cả 2 bên đường)	1,0
3.6	Từ giáp số nhà 198 và giáp ranh giới nhà ông bà Tuấn Bường đến hết số nhà 258 (cả 2 bên đường)	1,1
3.7	Từ giáp số nhà 258 đến hết số nhà 300 (cả 2 bên đường)	1,0
3.8	Từ giáp số nhà 300 đến hết số nhà 320 (cả 2 bên đường)	1,0
3.9	Từ giáp số nhà 320 đến hết số nhà 338A (cả 2 bên đường)	1,0
3.10	Từ giáp số nhà 338A đến hết số nhà 372 (cả 2 bên đường)	1,0
3.11	Từ giáp số nhà 372 đến hết số nhà 458 (cả 2 bên đường)	1,0
3.12	Từ số nhà 333 đến hết số nhà 526 và hết số nhà 405	1,0

Số thứ tự	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
3.13	Từ giáp số nhà 526 và số nhà 405 đến đường Tránh Quốc lộ 32 (hết số nhà 533 phường Pú Trạng	1,0
3.14	Từ giáp số nhà 533 - đến hết số nhà 555 - phường Pú Trạng (cả 2 bên đường)	1,0
3.15	Từ số nhà 559 đến hết số nhà 577	1,1
4	Đường Nguyễn Quang Bích (từ Nghĩa Lộ đi Trạm Tầu)	
4.1	Từ số nhà 01 đến hết số nhà 87 (Tân An) và giáp số nhà 02 (phường Pú Trạng)	1,0
4.2	Từ số nhà 02 phường Pú Trạng đến hết số nhà 62	1,0
4.3	Từ giáp số nhà 87 đến hết số nhà 153 - phường Tân An	1,0
4.4	Từ giáp số nhà 153 đến hết số nhà 207 (cả 2 bên đường)	1,0
4.5	Từ giáp số nhà 207 đến hết số nhà 311	1,0
4.6	Từ giáp số nhà 311 - phường Tân An đến hết số nhà 276 phường Pú Trạng (giáp địa phận xã Nghĩa An)	1,0
I	PHƯỜNG TRUNG TÂM	
1	Đường Nguyễn Thị Minh Khai (Từ đường Điện Biên gặp đường Hoàng Liên Sơn)	
1.1	Từ số nhà 02; số nhà 01 đến hết số nhà 11 (cả 2 bên đường)	1,0
1.2	Từ giáp số nhà 11 đến hết số nhà 73	1,0
1.3	Từ giáp số nhà 73 đến hết số nhà 89	1,0
1.4	Ngõ 75 đường Nguyễn Thị Minh Khai: Từ số nhà 02 đến hết số nhà 16	1,0
1.5	Ngõ 39 đường Nguyễn Thị Minh Khai: Từ số nhà 02 đến hết số nhà 10	1,0
2	Đường Thanh Niên (Từ Đường Điện Biên đến đường Hoàng Liên Sơn)	
2.1	Từ Cầu trắng (giáp ranh giới đất ông Cường Thanh) đến giáp số nhà 03	1,0
2.2	Từ số nhà 03 đến hết số nhà 15	1,0
2.3	Từ giáp số nhà 15 đến hết số nhà 37	1,0
2.4	Từ giáp số nhà 02 đến giáp số nhà 46	1,0
2.5	Từ giáp số nhà 46 đến hết số nhà 66	1,0
3	Đường Phạm Ngũ Lão (Từ Đường Điện Biên đến đường Hoàng Liên Sơn)	
3.1	Từ số nhà 01 đến hết số nhà 47 (cả 2 bên đường)	1,0
3.2	Từ giáp số nhà 47 đến hết số nhà 79 (cả 2 bên đường)	1,0
3.3	Ngõ 37 Phạm Ngũ Lão (từ đường Phạm Ngũ Lão đến đường Nguyễn Thị Minh Khai). Từ số nhà 01 đến hết số nhà 13	1,0
3.4	Ngõ 49 đường Phạm Ngũ Lão (từ đường Phạm Ngũ Lão đến đường Nguyễn Thị Minh Khai): Sau ranh giới đất bà Tân đến hết số nhà 15	1,0
3.5	Ngõ 52 đường Phạm Ngũ Lão: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 09	1,0
3.6	Ngách 6 /ngõ 37 đường Phạm Ngũ Lão: Từ ranh giới đất ông Diệt đến hết ranh giới đất bà Phúc (Tổ 13)	1,0
4	Các ngõ đường Hoàng Liên Sơn	
4.1	Ngõ 115 đường Hoàng Liên Sơn: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 15	1,0
4.2	Ngõ 239 đường Hoàng Liên Sơn: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 11	1,0
4.3	Ngõ 70 đường Hoàng Liên Sơn: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 18	1,0
4.4	Ngõ 104 đường Hoàng Liên Sơn: Từ số nhà 02 đến hết số nhà 12 và từ số nhà 03 đến hết số nhà	1,0
4.5	Ngõ 226 đường Hoàng Liên Sơn từ số nhà 02 đến hết số nhà 26	1,0
4.6	Ngõ 282 đường Hoàng Liên Sơn	
4.6.1	Từ số nhà 01 đến hết số nhà 17	1,0
4.6.2	Từ giáp số nhà 17 đến hết số nhà 37 và hết số nhà 38	1,0
4.7	Ngõ 225 đường Hoàng Liên Sơn : Từ số nhà 01 đến hết ranh giới đất bà Huệ	1,0
4.8	Ngõ 120 đường Hoàng Liên Sơn: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 16	1,0

Số thứ tự	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
4.9	Ngõ 310 đường Hoàng Liên Sơn: Từ số nhà 02; số nhà 01 đến hết số nhà 18	1,0
4.10	Ngõ 336 đường Hoàng Liên Sơn: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 13	1,0
4.11	Đường đi cầu Nung cũ (từ đường tránh Quốc lộ 32 nhà ông Mến phường Trung Tâm và nhà ông Chải phường Pú Trạng) đến đầu cầu nung cũ (đường đi Cầu Nung cũ)	
4.11.1	Đoạn từ nhà ông Mến phường Trung Tâm nhà ông Chải phường Pú Trạng đến hết ranh giới nhà ông Đại (cả hai bên đường)	1,0
4.11.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà bà Hà phường Trung Tâm và ông Hoàn phường Pú Trạng (đầu cầu Nung cũ)	1,0
4.11.3	Ngõ vào nhà ông Công Bản Lê II : Từ sau Vị trí 1 đường Cầu Nung cũ đến hết ranh giới nhà ông Công.	1,0
4.12	Ngõ 624 đường Hoàng Liên Sơn sau vị trí 1 đường Hoàng Liên Sơn đến đường tránh Quốc lộ 32	1,0
4.13	Ngõ 396 đường Hoàng Liên Sơn từ số nhà 01 đến số nhà 06	1,0
5	Các ngõ đường Điện Biên	
5.1	Ngõ 212 đường Điện Biên:	
5.1.1	Từ số nhà 01 đến hết số nhà 09	1,0
5.1.2	Từ giáp số nhà 09 đến hết số nhà 19 và số nhà 30	1,0
5.1.3	Từ giáp số nhà 30 đến hết cửa hàng được (Đường bao chợ Mường Lò)	1,0
5.2	Ngõ 242 đường Điện Biên	
5.2.1	Từ số nhà 01 đến hết số nhà 07	1,0
5.2.2	Từ số nhà 09 đến hết số nhà 21	1,0
5.3	Ngõ 236 đường Điện Biên: Từ số nhà 02 đến hết số nhà 08 và từ số nhà 01 đến hết số nhà 13	1,0
5.4	Ngõ 178 đường Điện Biên	
5.4.1	Từ số nhà 01 đến hết số nhà 07	1,0
5.4.2	Từ giáp số nhà 07 đến hết số nhà 16	1,0
5.5	Ngõ 162 đường Điện Biên: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 21 (cả 2 bên đường)	1,0
6	Đường Trần Quốc Toàn (Từ Đường Điện Biên đến đường Hoàng Liên Sơn): Từ số nhà 02 đến hết số nhà 22 và số nhà 11	1,0
7	Đường Kim Đồng (Từ Đường Điện Biên đến đường Hoàng Liên Sơn): Từ số nhà 01 đến hết số nhà 29	1,0
7.1	Ngõ số 7 đường Kim Đồng (từ đường Kim Đồng đến đường Trần Quốc Toàn): Từ số nhà 02 đến hết số nhà 06	1,0
7.2	Ngõ số 19 đường Kim Đồng (từ đường Kim Đồng đến đường Trần Quốc Toàn): Từ số nhà 02 đến hết số nhà 08	1,0
8	Đường Phạm Quang Thắm (Từ đường Điện Biên gặp đường Nguyễn Thái Học)	
8.1	Từ số nhà 01 đến hết số nhà 33 (cả 2 bên đường)	1,0
8.2	Từ giáp số nhà 33 đến hết nhà ông Sơn (cả 2 bên đường)	1,0
8.3	Từ giáp nhà ông Sơn đến hết số nhà 99	1,0
8.4	Ngõ 18 đường Phạm Quang Thắm	
8.4.1	Từ số nhà 01 đến hết số nhà 07 (cả 2 bên đường)	1,0
8.4.2	Từ giáp số nhà 07 đến hết số nhà 19	1,0
8.5	Ngõ 43 đường Phạm Quang Thắm từ số nhà 01 đến hết số nhà 08	1,0
8.6	Ngõ 42 đường Phạm Quang Thắm	1,0
8.7	Ngõ 8 đường Phạm Quang Thắm: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 05; số nhà 04	1,0
9	Đường Nghĩa Tân (đường Thanh Niên gặp đường Nguyễn Thái Học)	

Số thứ tự	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
9.1	Từ số nhà 02 đến hết số nhà 26 và từ số nhà 01 đến hết số nhà 23	1,0
9.2	Từ số nhà 25 đến hết số nhà 63 (cả 2 bên đường)	1,0
10	Đường Pá Kết (Từ đường Hoàng Liên Sơn đi hết ranh giới phường)	
10.1	Từ số nhà 02 đến hết số nhà 16 (Ta luy âm)	1,0
	Từ sau vị trí 1 đường Hoàng Liên Sơn đến hết số nhà 03 (Ta luy dương)	1,0
10.2	Từ số nhà 18 đến hết số nhà 28 (Ta luy âm)	1,0
	Từ giáp số nhà 03 đến hết số nhà 11 (Ta luy dương)	1,0
10.3	Từ giáp số nhà 28 đến hết số nhà 31 (Cả 2 bên đường)	1,0
10.4	Từ giáp số nhà 31 đến giáp ngõ 13 đường Nghĩa Lợi	1,0
10.5	Ngõ 9 đường Pá Kết: Từ số nhà 03 đến hết số nhà 15 (cả 2 bên đường)	1,0
10.6	Ngõ 5 đường Pá Kết : Từ số nhà 02 đến hết số nhà 06	1,0
10.7	Ngõ 28 đường Pá Kết : Từ số nhà 01 đến hết ranh giới Nhà Văn Hóa số nhà 07	1,0
11	Đường Tô Hiệu	
11.1	Từ số nhà 02 đến hết số nhà 18	1,0
11.2	Từ giáp số nhà 18 đến hết số nhà 54 và số nhà 75 (Cả 2 bên đường)	1,0
11.3	Ngõ 44 đường Tô Hiệu (từ đường Tô Hiệu đến đường Bản Lè): Từ số nhà 01 đến sau vị trí 1 đường Bản Lè (sau ranh giới nhà ông Tâm Vê)	1,0
11.4	Ngõ 36 đường Tô Hiệu	1,0
12	Đường Bản Lè (Từ đường Hoàng Liên Sơn đến hết ranh giới phường)	
12.1	Từ số nhà 01 đến hết số nhà 35 và từ số nhà 02 đến hết số nhà 22	1,0
12.2	Từ giáp số nhà 22 đến hết số nhà 62 (cả hai bên đường)	1,0
12.3	Từ giáp số nhà 62 đến hết ranh giới phường Trung Tâm (cả 2 bên đường)	1,0
12.4	Ngõ 61 đường Bản Lè từ số nhà 02 đến số nhà 12	1,0
12.5	Ngõ 37 đường Bản Lè từ sau vị trí 1 đến số nhà 10	1,0
12.6	Ngõ 75 đường Bản Lè (từ đường Bản Lè đến đường tránh Quốc lộ 32 hết SN 5 ranh giới đất ông Cương)	1,0
12.7	Đoạn từ đường tránh Quốc Lộ 32 (nhà ông Ôn, ông Nhọt đến đường đi Cầu Nung cũ).	1,0
13	Đường Cang Nà: Từ đường Điện Biên ranh giới ranh giới đất ông Yêm	
13.1	Từ số nhà 02 đến hết số nhà 08 (cả 2 bên đường)	1,0
13.2	Từ giáp số nhà 08 đến hết số nhà 34 (cả 2 bên đường)	1,0
13.3	Ngõ 22 đường Cang Nà : Từ số nhà 02 đến hết số nhà 18 (cả 2 bên đường)	1,0
13.4	Ngõ 16 đường Cang Nà : Từ số nhà 02 đến hết số nhà 11 (cả 2 bên đường)	1,0
13.5	Ngõ 8 đường Cang Nà: Từ số nhà 03 đến hết số nhà 09	1,0
14	Đường Nghĩa Lợi (Từ đường Hoàng Liên Sơn đi UBND xã Nghĩa Lợi)	
14.1	Từ số nhà 01 đến hết số nhà 09 (cả 2 bên đường)	1,0
14.2	Từ số nhà 11 đến hết số nhà 19	1,0
14.3	Ngõ 18 đường Nghĩa Lợi: Sau vị trí 1 đường Nghĩa Lợi đến hết số nhà 11	1,0
14.4	Ngõ 13 đường Nghĩa Lợi	
14.4.1	Từ sau vị trí 1 đường Nghĩa Lợi đến hết ranh giới chợ C	1,0
14.4.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà bà Hiền (Giáp ngõ 28 đường Nghĩa Lợi)	1,0
14.4.3	Từ giáp ngõ 28 đường Pá Kết đến giáp ranh giới nhà ông Mề	1,0
14.4.4	Đoạn tiếp theo đến ngã 3 đường đi Bản Xa	1,0
15	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
16	Đường tránh Quốc lộ 32 (Đoạn từ ngã ba cầu Nung (nhà ông Dũng Tổ 2 phường Trung Tâm) đến hết ranh giới phường Trung Tâm (giáp xã Nghĩa Lợi) cả 2 bên đường)	1,0

Số thứ tự	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
17	Đường Thanh niên kéo dài (từ đường Hoàng Liên Sơn đến hết ranh giới phường, giáp ranh với xã Nghĩa Lợi)	
17.1	Từ thửa đất số 631 (Khu 1) đến hết thửa đất số 662 (Khu 1)	1,0
17.2	Từ thửa đất số 663 (khu 1) đến hết thửa đất số 584 (hết ranh giới phường)	1,0
18	Đường nội bộ Khu 6	
18.1	Từ ngõ 13 đến hết ranh giới phường Trung Tâm (tiếp giáp chợ mở rộng)	1,0
18.2	Các đường nội bộ còn lại của Khu 6	1,0
19	Đường đầu nối từ đường Điện Biên (chân dốc Đỏ) đến đường tránh Quốc lộ 32 (Từ cửa hàng VLXD Doanh nghiệp Hoàng Long đến hết ranh giới phường Trung Tâm)	1,0
20	Các đường nội bộ Khu 1	1,0
II	PHƯỜNG PÚ TRẠNG	
1	Đường Hoa Ban (Từ đường Điện Biên đến Nhà máy nước)	
1.1	Từ số nhà 02 đến hết số nhà 16	1,0
1.2	Từ số nhà 01 đến hết số nhà 21 và số nhà 18A (cả 2 bên)	1,0
1.3	Từ giáp số nhà 21 và số nhà 18A đến hết số nhà 55 và hết số nhà 46	1,0
1.4	Từ giáp số nhà 55 và số nhà 46 đến hết số nhà 80	1,0
1.5	Từ giáp số nhà 80 đến hết ranh giới Nhà máy nước Nghĩa Lộ số nhà 138 (cả 2 bên đường)	1,0
1.6	Ngõ 2 đường Hoa Ban từ số nhà 01 đến hết số nhà 43	1,0
1.7	Ngõ 46 đường Hoa Ban từ cổng trường Nội Trú số nhà 01 đến hết số nhà 21	1,0
1.8	Ngõ 16 đường Hoa Ban	
1.8.1	Từ số nhà 02 đến cổng trường Lý Tự Trọng số nhà 12	1,0
1.8.2	Từ số nhà 01 đến hết số nhà 31 và hết số nhà 33	1,0
1.9	Ngách 12/Ngõ 16 đường Hoa Ban: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 19	1,0
1.10	Ngõ 82 đường Hoa Ban : Từ số nhà 02 đến hết số nhà 10 và đoạn từ số nhà 01 đến hết số nhà 13	1,0
1.11	Ngõ 86 đường Hoa Ban : Từ số nhà 01 đến hết số nhà 13	1,0
1.12	Ngõ 102 đường Hoa Ban : Từ số nhà 01 đến hết số nhà 09	1,0
1.13	Ngõ 110 đường Hoa Ban : Từ số nhà 01 đến hết số nhà 05	1,0
1.14	Ngõ 114 đường Hoa Ban : Từ số nhà 01 đến hết số nhà 07	1,0
1.15	Ngách 10/Ngõ 16 đường Hoa Ban : Từ số nhà 01 đến hết số nhà 25	1,0
2	Đường Pú Trạng (Từ đường Hoàng Liên Sơn đi xã Nghĩa Sơn)	
2.1	Từ số nhà 02 đến hết Trạm xá số nhà 76 và hết số nhà 83 (cả 2 bên đường)	1,0
2.2	Từ giáp Trạm xá số nhà 76 và số nhà 83 đến hết số nhà 91 (cả 2 bên đường)	1,0
2.3	Từ giáp số nhà 91 đến Cầu Treo phường Pú Trạng	1,0
2.4	Từ giáp cầu treo phường Pú Trạng đến hết ranh giới khu dân cư	1,0
2.5	Đoạn tiếp theo đến hết giáp ranh giới xã Nghĩa Sơn, huyện Văn Chấn	1,0
2.6	Ngõ 72 đường Pú Trạng: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 13	1,0
2.7	Ngõ 76 đường Pú Trạng : Từ số nhà 01 đến hết số nhà 13	1,0
2.8	Ngõ 90 đường Pú Trạng: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 11	1,0
2.9	Ngõ 18 đường Pú Trạng từ số nhà 01 đến hết số nhà 07	1,0
3	Đường 19/5 (Từ đường Hoa Ban đến hết ranh giới đất ông Thái)	
3.1	Từ số nhà 02 đến hết số nhà 32 và số nhà 29 (cả 2 bên đường)	1,0
3.2	Từ số nhà 31 đến hết số nhà 65 (Ta luy dương)	1,0
-	Từ số nhà 31 đến hết số nhà 65 (Ta luy âm)	1,0
3.3	Ngõ 31 đường 19/5: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 21	1,0

Số thứ tự	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
3.4	Ngõ 30 đường Hoa Ban từ ranh giới ông Thịnh đến ranh giới đất ông Vinh	1,0
4	Các ngõ, ngách đường Điện Biên	
4.1	Ngõ 292 đường Điện Biên: Từ số nhà 02 đến hết số nhà 14	1,0
4.2	Ngõ 282 đường Điện Biên: Từ số nhà 02 đến hết số nhà 04	1,0
4.3	Ngách 8/Ngõ 292 đường Điện Biên: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 13	1,0
5	Đường Pú Lo	
5.1	Từ số nhà 02 đến hết số nhà 04 (cả 2 bên đường)	1,0
5.2	Ngõ 5 đường Pú Lo: Từ số nhà 02 đến hết số nhà 36	1,0
6	Ngõ 81 đường Nguyễn Thái Học: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 07	1,0
7	Đường Phạm Quang Thâm (từ đường Nguyễn Thái Học đến gặp đường Pú Trạng)	
7.1	Từ số nhà 68 đến hết số nhà 106 (cả 2 bên đường)	1,0
7.2	Từ giáp số nhà 106 đến sau số nhà 77	1,0
7.3	Ngõ 125 đường Phạm Quang Thâm: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 13	1,0
8	Đường Nghĩa Tân: Từ số nhà 65 đến hết số nhà 87 (cả 2 bên đường)	1,0
9	Đường Bê Tông tổ Bần Ngao (từ ranh giới nhà ông Thắng đến khu tái định cư)	
9.1	Từ ranh giới đất ông Thắng đến hết ranh giới đất ông Vị	1,0
9.2	Từ ranh giới đất ông Truy đến hết ranh giới đất ông Nội	1,0
10	Các ngõ đường Hoàng Liên Sơn	
10.1	Ngõ 479 đường Hoàng Liên Sơn từ số nhà 01 đến số nhà 10	1,0
10.2	Ngõ 423 đường Hoàng Liên Sơn từ số nhà 01 đến số nhà 11	1,0
11	Ngõ 214 đường Nguyễn Quang Bích: Từ số nhà 02 đến hết số nhà 10	1,0
12	Đường đi sân vận động mới (từ đường Hoa Ban đến đường Nguyễn Quang Bích)	1,0
13	Đường bao quanh sân vận động mới	1,0
14	Đường Trường Mầm Non Hoa Lan	1,0
15	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
III	PHƯỜNG CẦU THIA	
1	Các ngõ, ngách đường Điện Biên	
1.1	Ngõ 5 đường Điện Biên: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 27	1,0
1.2	Ngách 9/5 đường Điện Biên	1,0
1.3	Ngõ 6 đường Điện Biên (từ đường Điện Biên đến đường tránh Quốc lộ 32 đến SN 27 (hết ranh giới nhà ông Nam đầu cầu Thia mới)	1,0
1.4	Ngách 6/Ngõ 6 đường Điện Biên	1,0
1.5	Đường vào bãi rác cũ (Từ ranh giới nhà ông Toàn đến giáp ranh giới đất ông Ngọc đầu bãi rác cũ)	1,0
1.6	Ngõ 71 đường Điện Biên	
1.6.1	Từ số nhà 01 đến hết số nhà 09	1,0
1.6.2	Từ giáp số nhà 09 đến hết số nhà 19	1,0
1.6.3	Từ giáp số nhà 19 đến hết số nhà 27	1,0
2	Đường Nậm Thia (Từ đường Điện Biên đến đường Bán Vệ)	
2.1	Từ số nhà 02 đến hết số nhà 13 và hết số nhà 18	1,0
2.2	Từ giáp số nhà 13 và số nhà 18 đến hết số nhà 42, số nhà 37	1,0
2.3	Từ giáp số nhà 42 và số nhà 37 đến hết số nhà 51 và số nhà 62	1,0
2.4	Từ giáp số nhà 51 và số nhà 62 đến hết số nhà 108	1,0
2.5	Từ hết ngõ 108 đến hết số nhà 158 và số nhà 75	1,0
2.6	Ngõ 152 đường Nậm Thia	
2.6.1	Từ số nhà 02 đến hết số nhà 06	1,0
2.6.2	Từ hết số nhà 06 đến hết số nhà 08 và hết số nhà 09	1,0
2.7	Ngõ 90 đường Nậm Thia	1,0

Số thứ tự	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
2.8	Ngõ 64 đường Nậm Thìa (từ nhà ông Thử đến hết ranh giới nhà ông Quyền)	1,0
2.9	Ngõ 96 đường Nậm Thìa (từ nhà bà Lâm đến hết ranh giới nhà ông Vang)	1,0
3	Đường Bản Vệ (Từ đường Nậm Thìa đến hết ranh giới phường)	
3.1	Từ số nhà 02 đến hết số nhà 08 và hết số nhà 25	1,0
3.2	Đoạn tiếp theo đến hết ngõ 36 và số nhà 47	1,0
3.3	Đoạn tiếp theo đến hết số nhà 58	1,0
3.4	Đoạn tiếp theo đến hết số nhà 65	1,0
3.5	Đoạn tiếp theo đến hết số nhà 83	1,0
3.6	Ngõ 53 đường Bản Vệ: Từ số nhà 02 đến hết số nhà 28	1,0
3.7	Ngõ 48 đường Bản Vệ: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 05 và số nhà 02	1,0
3.8	Ngõ 28 đường Bản Vệ: Từ số nhà 01; số nhà 02 đến hết số nhà 10	1,0
3.9	Ngõ 36 đường Bản Vệ: Từ số nhà 01; số nhà 02 đến hết số nhà 13 và số nhà 14	1,0
3.10	Ngách 9/36 đường Bản Vệ	1,0
3.11	Ngõ 10 đường Bản Vệ: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 07	1,0
3.12	Ngõ 18 đường Bản Vệ: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 22 (cả 2 bên đường)	1,0
4	Đường Tân Thượng (Từ đường Điện Biên đến đường Sang Hán)	
4.1	Từ ranh giới Trạm xá Phường số nhà 02 đến hết số nhà 11	1,0
4.2	Đoạn tiếp theo đến hết số nhà 31 và số nhà 22	1,0
4.3	Ngõ 13 đường Tân Thượng: Từ đường Tân Thượng đến đường tránh Quốc lộ 32 (hết số nhà 12 giáp ranh giới nhà ông Sâm)	1,0
4.4	Ngõ 17 đường Tân Thượng: Từ đường Tân Thượng đến đường tránh Quốc lộ 32 (hết ranh giới đất ông Pán số nhà 8)	1,0
4.5	Đường vào nhà ông Uân: Từ đường tránh Quốc lộ 32 (ranh giới đất ông Pơm đến hết ranh giới nhà ông Uân)	1,0
4.6	Đường vào khu tái định cư tổ 9 phường Cầu Thia (từ đường tránh Quốc lộ 32 giáp ranh giới nhà ông Thắng, nhà ông Nhất đến hết khu Tái định cư)	1,0
5	Đường Sang Hán (Từ đường Điện Biên đến hết ranh giới hành chính phường)	
5.1	Từ số nhà 02 đến hết số nhà 18 và số nhà 27	1,0
5.2	Từ giáp số nhà 27 đến hết số nhà 43 và số nhà 32	1,0
5.3	Từ giáp số nhà 43 và số nhà 32 đến hết số nhà 53 và số nhà 50 (hết ranh giới phường)	1,0
6	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
7	Đường tránh Quốc lộ 32 (Đoạn từ giáp ranh giới xã Nghĩa Lợi đến đầu Cầu Thia mới)	1,0
8	Đường Vành Đai suối Thìa (từ đường tránh Quốc lộ 32 đến hết ranh giới phường Cầu Thia, giáp ranh xã Nghĩa Lợi)	1,0
9	Đường nội bộ Khu 10	
9.1	Từ đường Điện Biên đến ngõ 71 đường Điện Biên	1,0
9.2	Từ ngõ 71 đường Điện Biên ra đến cánh đồng	1,0
10	Đường Khu 15 (từ đường Điện Biên đầu nối với đường tránh Quốc Lộ 32)	1,0
11	Đường nội bộ Khu 15 (từ đường Điện Biên đến đường tránh Quốc Lộ 32 (Xưởng sửa ô tô ông Huy)	1,0
IV	PHƯỜNG TÂN AN	
1	Đường Nguyễn Thái Học (từ đường Ao Sen đến gặp đường Điện Biên)	
1.1	Từ số nhà 01 đến hết số nhà 17	1,0
1.2	Ngõ 9 đường Nguyễn Thái Học: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 13	1,0
2	Đường Ao Sen (Từ đường Điện Biên đi gặp đường Nguyễn Quang Bích)	
2.1	Từ số nhà 02 đến hết số nhà 08 và từ số nhà 01 đến hết số nhà 11 (Cả 2 bên đường)	1,1
2.2	Từ số nhà 10 đến hết số nhà 44 và từ số nhà 13 đến hết số nhà 71	1,1

Số thứ tự	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
2.3	Từ giáp số nhà 44 và số nhà 71 đến hết số nhà 109	1,1
2.4	Ngõ 11 đường Ao Sen	
2.4.1	Từ số nhà 02 đến hết số nhà 08	1,0
2.4.2	Đoạn tiếp theo đến hết số nhà 12	1,0
2.4.3	Đoạn tiếp theo đến hết số nhà 42	1,0
2.4.4	Đoạn tiếp theo đến hết số nhà 60	1,0
2.5	Ngõ 73 đường Ao Sen: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 19 và từ số nhà 02 đến hết số nhà 16	1,0
2.6	Ngách 6/Ngõ 73 đường Ao Sen: Từ số nhà 02 đến hết số nhà 14	1,0
3	Đường Nguyễn Du: Từ số nhà 02 đến hết số nhà 32	1,0
4	Đường Lê Quý Đôn: Từ SN 01 Liên cơ quan khối nhà A1 đến hết số nhà 49	1,0
4.1	Ngõ 3 đường Lê Quý Đôn Từ số nhà 01 đến hết số nhà 15	1,0
4.2	Ngõ 51 đường Lê Quý Đôn: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 29	1,0
5	Đường An Hòa (Đường Điện Biên đến trụ sở HTX An Hòa)	
5.1	Từ ranh giới UBND thị xã Nghĩa Lộ số nhà 02 đến hết số nhà 14 (Ta luy dương)	1,0
5.2	Từ số nhà 01 đến hết số nhà 31 (Ta luy âm)	1,0
5.3	Từ số nhà 16 đến hết số nhà 72 và từ số nhà 33 đến hết số nhà 91 (Cả hai bên đường)	1,0
5.4	Từ số nhà 76 đến hết ranh giới Trạm y tế (Ta luy dương) từ số nhà 98 (Đoạn tiếp theo đến kho Hợp tác xã An Hoà bên Taluy dương)	1,0
5.5	Từ số nhà 93 đến hết số nhà 115 (Đoạn đường rẽ vào kho Hợp tác xã An Hoà bên Taluy âm)	1,0
5.6	Ngõ 6 đường An Hòa	
5.6.1	Từ số nhà 01 đến hết số nhà 21	1,0
5.6.2	Từ giáp số nhà 21 đến hết số nhà 27	1,0
5.6.3	Ngách 6/Ngõ 6 đường An Hòa	1,0
5.7	Ngõ 14 đường An Hòa	
5.7.1	Từ số nhà 01 đến hết số nhà 02 và hết số nhà 16 (Cả 2 bên đường)	1,0
5.7.2	Từ giáp số nhà 16 đến hết số nhà 46 và giáp số nhà 45 (gặp đường Tông Co)	1,0
5.8	Ngõ 2 đường An Hòa : Đoạn từ ranh giới nhà bà Hương (NS 02) đến đến ngõ 14 đường An Hòa (Đối diện Trường Tiểu học Hoàng Văn Thọ cũ)	
5.8.1	Từ số nhà 02 (nhà bà Hương) đến hết số nhà 06	1,0
5.8.2	Từ số nhà 08 đến ngõ 14 đường An Hòa (Đối diện Trường Tiểu học Hoàng Văn Thọ cũ)	1,0
5.9	Ngõ 20 đường An Hòa: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 15	1,0
5.10	Ngõ 36 đường An Hòa: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 11	1,0
5.11	Ngõ 54 đường An Hòa: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 09	1,0
5.12	Ngõ 82 đường An Hòa: Từ số nhà 02A đến hết số nhà 06	1,0
5.13	Ngõ 92 đường An Hòa: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 13	1,0
5.14	Ngõ 98A đường An Hòa: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 07	1,0
6	Đường 2/9 (từ đường Nguyễn Quang Bích gặp đường Tông Co)	
6.1	Từ sau vị trí 1 đường Tông Co đến hết số nhà 28 (cả 2 bên đường)	1,0
6.2	Từ số nhà 30 đến hết số nhà 86 (cả 2 bên đường)	1,0
6.3	Ngõ 2 đường 2/9: Từ số nhà 05 đến hết số nhà 19	1,0
6.4	Ngõ 16 đường 2/9: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 09	1,0
6.5	Ngõ 13 đường 2/9: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 11	1,0
6.6	Ngõ 17 đường 2/9: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 07	1,0
6.7	Ngõ 24 đường 2/9: Từ sau vị trí 1 đến hết ranh giới nhà ông Đức (bà Xây)	1,0
7	Đường 3/2 (Từ đường Nguyễn Quang Bích qua đường Tông Co đến đường An Hòa)	
7.1	Từ số nhà 05 đến hết số nhà 27 (cả 2 bên đường)	1,0

Số thứ tự	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
7.2	Từ số nhà 29 đến hết số nhà 69 (cả 2 bên đường)	1,0
7.3	Từ số nhà 02 đến hết số nhà 18 (cả 2 bên đường)	1,0
7.4	Ngõ 49 đường 3/2: Từ số nhà 02 đến hết số nhà 06	1,0
7.5	Ngõ 46 đường 3/2: Từ số nhà 02 đến hết số nhà 07	1,0
7.6	Ngõ 40 đường 3/2: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 05	1,0
8	Đường Tông Co	
8.1	Từ số nhà 01 đến hết số nhà 14 và hết số nhà 37 (Cả 2 bên đường)	1,0
8.2	Từ giáp số nhà 14 và số nhà 37 đến hết số nhà 45	1,0
8.3	Từ giáp số nhà 45 đến hết số nhà 40 và số nhà 59A	1,0
8.4	Từ giáp số nhà 40 và số nhà 59A đến hết số nhà 99	1,0
8.5	Ngõ 1 đường Tông Co	
8.5.1	Từ số nhà 01 đến hết số nhà 09	1,0
8.5.2	Từ giáp số nhà 09 đến hết số nhà 47	1,1
8.5.3	Từ giáp số nhà 47 đến hết số nhà 55	1,0
8.6	Ngõ 62 đường Tông Co: Từ số nhà 02 đến hết số nhà 18	1,0
8.7	Ngõ 93 đường Tông Co: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 13	1,0
9	Các ngõ, ngách đường Điện Biên	
9.1	Ngõ 147 đường Điện Biên (từ đường Điện Biên đến đường Ao Sen 3)	
9.1.1	Từ số nhà 02 đến hết số nhà 22	1,0
9.1.2	Từ giáp số nhà 22 đến hết số nhà 42	1,0
9.1.3	Từ giáp số nhà 42 đến hết số nhà 58	1,0
9.2	Ngõ 199 đường Điện Biên: Từ số nhà 01 đến hết số nhà 05 và Trạm quản lý thủy nông Nghĩa Văn	1,0
9.3	Ngõ 229 đường Điện Biên	
9.3.1	Từ nhà ông Đông đến ngách 3	1,0
9.3.2	Từ ngách 3 đến ngõ 147 đường Điện Biên	1,0
10	Các tuyến đường khác còn lại	1,0

B. ĐẤT Ở TẠI NÔNG THÔN		
Số thứ tự	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
I	XÃ NGHĨA PHÚC	
	Khu vực 1	
1	Đường Quốc Lộ 32: Nghĩa Lộ - Mù Cang Chải	
1.1	Đoạn giáp ranh giới phường Pú trặng (Thủy Toàn) đến hết ranh giới nhà ông Bằng	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà ông Hà	1,05
1.3	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ vào khu tái định cư Á Hạ	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến ranh giới nhà ông Vĩnh	1,0
1.5	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh giới nhà ông Thạch	1,0
1.6	Đoạn từ nhà ông Thạch đến hết ranh giới nhà ông Nhân	
1.6.1	Đoạn từ nhà ông Thạch đến hết ranh giới nhà ông Nhân (Ta luy dương)	1,0
1.6.2	Đoạn từ nhà ông Thạch đến hết ranh giới nhà ông Nhân (Ta luy âm)	1,0
1.7	Đoạn tiếp theo đến hết UBND xã Nghĩa Phúc	1,0
1.8	Đoạn tiếp theo đến chân cầu Suối Đôi	1,1
	Khu vực 2	
2	Đường thôn Á Thượng	
2.1	Đoạn từ nhà ông Đặng Anh đến giáp vị trí 1 Quốc lộ 32 (Giáp cây xăng)	1,0
2.2	Từ đường Quốc lộ 32 đến nhà ông Khánh	1,0
2.3	Đường khu tái định cư thôn Á Thượng các đoạn khác còn lại	1,0
2.4	Đoạn từ nhà ông Khiên đến nhà ông Thông	1,0
3	Đường thôn Á Hạ	
3.1	Đoạn từ ranh giới nhà ông Thiết đến hết ranh giới nhà ông Nguyên	1,0
3.2	Đoạn từ ranh giới nhà ông Duân đến hết ranh giới nhà ông Dềm	1,0
3.3	Đoạn từ nhà ông Duyên đến nhà ông Doanh	1,0
4	Đường Á Hạ đi xã Nghĩa Sơn, huyện Văn Chấn đoạn từ nhà ông Chùm đến hết ranh giới nhà ông Bằng	1,0
5	Đường bê tông liên xã Nghĩa Phúc - Đường đi bản Bay	
5.1	Đoạn từ sau vị trí 1 Quốc lộ 32 đến hết ranh giới nhà ông Hà Thủy	
5.1.1	Đoạn từ sau vị trí 1 Quốc lộ 32 đến hết ranh giới nhà ông Toàn	1,0
5.1.2	Đoạn từ sau nhà ông Toàn đến hết ranh giới nhà ông Hà Thủy	1,0
5.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà ông Tỉnh (Đầu cầu treo bản Bay)	1,0
5.3	Đoạn tiếp theo từ cầu treo bản Bay đến hết ranh giới nhà ông Trục	1,0
	Khu vực 3	
6	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
II	XÃ NGHĨA AN	
	Khu vực 1	
1	Đường liên huyện (thị xã Nghĩa Lộ - Trạm Tấu)	
1.1	Đoạn từ ranh giới phường Tân An, phường Pú Trặng đến đường vào nhà Văn hoá xã	1,0
1.2	Từ giáp đường vào Nhà văn hoá xã đến hết ranh giới đất ông Chu Văn Dọc - Thôn Đâu 3	1,0
1.3	Từ giáp ranh giới ông Dọc đến hết ranh giới ông Lò Văn Học - Thôn Đâu 4	1,0
1.4	Từ giáp ranh giới ông Học đến hết ranh giới xã Nghĩa An - giáp xã Hạnh Sơn	1,0
	Khu vực 2	
2	Đường bê tông liên thôn Bản Vệ (giáp phường Cầu Thia đến xã Hạnh Sơn)	1,0
3	Đường bê tông liên thôn Đâu 2 - Bản Vệ (từ đường Nguyễn Quang Bích đến đường Bản Vệ)	
3.1	Từ nhà ông Nghĩa thôn Đâu 2 đến hết ranh giới nhà ông Hà Văn Sông thôn Đâu 1 (cả hai bên đường)	1,0
3.2	Từ đất ông Hà Văn Ngược đến đường Bản Vệ	1,0
4	Đường dân sinh Đâu 1 - Đâu 4 từ ranh giới nhà ông Muôn thôn Đâu 1 đến hết ranh giới nhà ông Sáng thôn Đâu 4	1,0

Số thứ tự	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
5	Đường dân sinh Đêu 1 - Đêu 3 từ ngã tư Đêu 2-Bản Vệ (nhà văn hóa) đến đường Nguyễn Quang Bích nhà ông Chu Văn Dục thôn Đêu 3	1,0
6	Đường dân sinh Đêu 2 từ ngã ba đường Đêu 2 - Bản Vệ (nhà ông Thiết) đến hết ranh giới nhà bà Ngoan thôn Đêu 2	1,0
7	Đường bê tông Đêu 1 từ ngã tư Bản Vệ (nhà ông Hồ) đến hết ranh giới nhà ông Tom	1,0
8	Đường liên thôn Đêu 1 - Đêu 4 từ ngã 3 đường Đêu 2 bản Vệ nhà ông Cánh (thôn Đêu 1) đến hết ranh giới nhà ông Đức Hợp (thôn Đêu 4)	
8.1	Từ nhà ông Cánh thôn Đêu 1 đến giáp ranh giới nhà ông Kiêm thôn Đêu 4	1,0
8.2	Từ ranh giới nhà ông Kiêm thôn Đêu 4 đến hết ranh giới nhà ông Đức Hợp	1,0
8.3	Từ nhà ông Đức đến hết ranh giới nhà bà Hương (Đêu 4) sau vị trí 1 đường Nguyễn Quang Bích	1,0
9	Đường Nậm Đông: Từ ranh giới nhà ông Dung Duyên đến hết ranh giới địa phận xã Nghĩa	
9.1	Đoạn từ ranh giới nhà ông Dung Duyên đến hết ranh giới ông Chu Văn Tường	1,0
9.2	Đoạn từ giáp nhà ông Tường đến hết ranh giới ông Hoàng Văn May	1,0
9.3	Từ ranh giới ông Hoàng Văn Bơ đến hết ranh giới ông Trần	1,0
9.4	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà ông Hoàng Văn Thủy (Nà Vạng)	1,0
9.5	Đoạn tiếp theo đến cầu treo Nậm Đông	1,0
9.6	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới xã Nghĩa An - Giáp xã Túc Đán (huyện Trạm Tấu)	1,0
10	Đường dân sinh thôn Nà Vạng từ ngã ba đường Nậm Đông (đất ông Thiên) đến hết đất ông Hoàng Văn Biên thôn Nà Vạng	1,0
11	Đường dân sinh Đêu 3: Từ ranh giới nhà ông Inh Đêu 3 đến hết ranh giới ông Hà Văn Cường Đêu 3	1,0
12	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
III	XÃ NGHĨA LỢI	
1	Đường liên thôn Bản Phán Hạ + Phán Thượng + Sà Rền	
1.1	Từ đường tránh Quốc lộ 32 (qua ranh giới nhà ông Túm, nhà ông Ngân) đến hết ranh giới nhà ông Kháng bản Phán Thượng	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo (giáp ranh giới nhà ông Kháng) đến hết ranh giới nhà ông Đình Văn Chiến bản	1,0
1.3	Từ giáp ranh giới nhà ông Kháng đến hết ranh giới nhà bà Hòa bản Sà Rền	1,0
1.4	Từ ngã ba đường Phán Thượng (giáp ranh giới nhà ông Ngành) đi bản Xa đến hết ranh giới nhà bà Thanh	1,0
1.5	Từ ngã ba đường liên thôn Phán Thượng (giáp ranh giới đất ông Túm) đến ngã ba Phán Thượng (hết ranh giới đất ông Chính)	1,0
1.6	Từ ngã ba đường liên thôn Phán Hạ (giáp ranh giới nhà ông Phong) đến hết ranh giới nhà ông Chôm	1,0
1.7	Từ ngã ba ranh giới đất ông Khuong đến giáp Suối Nung (Sà Rền)	1,0
1.8	Từ ngã ba nhà văn hóa bản Sà Rền đến hết ranh giới đất ông Học Sà Rền	1,0
2	Đường Bản Xa	
2.1	Từ UBND xã đến hết ranh giới nhà ông Kem (nhánh 1)	1,0
2.2	Từ UBND xã đến đường tránh Quốc lộ 32 (nhánh 2)	
2.2.1	Từ UBND xã đến nhà ông Sơ	1,0
2.2.2	Đoạn tiếp theo từ thửa đất số 209 Khu 5 đến giáp đường tránh Quốc lộ 32 thửa đất số 86 Khu 5	1,0
2.3	Đoạn từ nhà ông Phương đến cầu treo bản Xa	1,0
2.4	Từ ranh giới nhà ông Lâm đến hết ranh giới nhà ông Pắt	1,0
2.5	Đường dân sinh Bản Xa đoạn từ ngã ba ranh giới Nhà văn hóa đến hết ranh giới đất ông Thiệp	1,0
3	Đường Chao Hạ 1	
3.1	Từ ngã tư đường Chao Hạ - Bản Xa (giáp ranh giới nhà ông Ôn) đến nhà bà Nườn (nhánh 1)	1,0
3.2	Từ ngã 3 nhánh 1 (giáp ranh giới nhà ông Ün đến hết ranh giới nhà ông Nghĩa Chao Hạ 2	1,0
3.3	Từ ngã 3 đường Chao Hạ - Bản Xa (giáp ranh giới nhà bà Lột) đến hết ranh giới nhà bà Kỳ bản Sang Hân	1,0
3.4	Các tuyến đường còn lại thuộc thôn Chao Hạ 1	1,0

Số thứ tự	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
4	Đường Chao Hạ - Bản Xa (đoạn từ giáp phường Cầu Thia đến nhà ông Thuận qua Khu 7, Khu 9 và đường liên thôn bản Xa đi Sang Thái đến đường Thanh Niên kéo dài)	
4.1	Từ giáp ranh giới phường Cầu Thia đến hết ranh giới nhà ông Thuận	1,0
4.2	Đoạn từ giáp ranh giới nhà ông Thuận đến ngã 3 đường đi khu tái định cư đường đi Sang Hán	1,0
4.3	Từ ngã 3 đường đi khu Tái định cư (đường đi Sang Hán) đến đường Thanh Niên kéo dài	1,0
5	Đường Chao Hạ 2	
5.1	Từ nhà ông Nghĩa đến hết ranh giới nhà ông Sách	1,0
5.2	Từ giáp ranh giới ông Đình đến hết ranh giới nhà ông Cù (Sang Thái)	1,0
5.3	Đường dân sinh Chao Hạ 2 đoạn từ ngã ba giáp ranh giới ông Sách đến hết ranh giới nhà ông Luận Chao Hạ 2	1,0
6	Đường Bản Nà Làng (từ giáp đường Thanh Niên kéo dài đến cổng bản Phán Thượng)	
6.1	Từ giáp đường Thanh Niên kéo dài đến giáp đường tránh Quốc lộ 32	1,0
6.2	Từ giáp đường tránh Quốc lộ 32 đến cổng bản Phán Thượng	1,0
7	Đường Sang Đóm	
7.1	Từ cầu Sang Đóm đến nhà máy sản	1,0
7.2	Từ ranh giới nhà ông Phòng (Sang Đóm) đến hết ranh giới nhà ông Ế	1,0
8	Đường khu tái định cư	
8.1	Từ ngã tư đường Chao Hạ - Bản Xa (khu ranh giới nhà ông Can bản Sang Thái đến ngã tư trạm biến áp Sang Hán)	1,0
8.2	Từ ngã tư trạm biến áp đến hết ranh giới nhà ông Chùm (Sang Thái)	1,0
9	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
10	Đường tránh Quốc lộ 32 (từ giáp ranh giới phường Trung Tâm (bản Nà Làng) đến giáp ranh giới phường Cầu Thia)	
10.1	Từ giáp ranh giới phường Trung Tâm đến Cầu giáp ranh giới Cây xăng khu 2 bản Xa, xã Nghĩa Lợi	1,0
10.2	Đoạn tiếp theo từ ranh giới Cây xăng khu 2 đến hết ranh giới Cây xăng và trạm dừng nghỉ của doanh nghiệp Việt Hoa.	1,0
10.3	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh giới phường Cầu Thia	1,0
11	Đường Thanh Niên kéo dài (từ giáp ranh giới phường Trung Tâm đến đường vành đai suối)	
11.1	Từ tiếp giáp ranh giới phường Trung Tâm đến giáp đường tránh Quốc lộ 32	1,0
11.2	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh giới nhà ông Phương	1,0
12	Đường nội bộ Khu 2	1,0
13	Đường nội bộ Khu 5	
13.1	Đoạn từ đường Nghĩa Lợi đến hết chợ mở rộng	1,0
13.2	Các đường nội bộ còn lại khu 5	1,0
14	Đường Nghĩa Lợi (đoạn từ giáp ranh giới phường Trung Tâm đến hết ranh giới UBND xã)	1,0
15	Đường Vành đai Suối Thia (từ cầu treo bản Xa đến tiếp giáp ranh giới phường Cầu Thia)	1,0
16	Đường vào khu 7 và khu 9	
16.1	Đoạn từ đường tránh Quốc lộ 32 đến đường Chao Hạ, Bản Xa	1,0
16.2	Đoạn tiếp theo từ đường Chao Hạ, Bản Xa đến hết khu 9	1,0
16.3	Các đường Nội bộ khu 7, khu 9	1,0
17	Các đường nội bộ khu 3 và khu 4	1,0
18	Đường nội bộ khu dân cư Chao Hạ 1 (giáp khu 8)	1,0
IV	XÃ NGHĨA LỘ	
1	Trục đường Quốc lộ 32 (hướng Nghĩa Lộ - Yên Bái)	
1.1	Đoạn từ giáp xã Thanh Lương đến đường rẽ vào Công ty chè Nghĩa Lộ	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà ông Minh Sen	1,0

Số thứ tự	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà ông Vĩ Dương	1,1
1.4	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà ông Hiền Vượng	1,1
1.5	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà ông Đoàn Văn Huỳnh	1,0
1.6	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà ông Phạm Minh Tuyền	1,0
1.7	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh thị trấn Sơn Thịnh, huyện Văn Chấn	1,0
2	Các đoạn đường trục chính	
2.1	Đoạn Quốc lộ 32 rẽ đi Thanh Lương đến hết ranh giới nhà bà Năm Dục	1,0
2.2	Đoạn từ Quốc lộ 32 đến hết ranh giới nhà bà Thái Tươi	1,0
2.3	Đoạn tiếp theo đến hết khu vực trạm xá	1,1
3	Đoạn từ Quốc lộ 32 rẽ đến khu chế biến	
3.1	Đoạn từ Quốc lộ 32 rẽ đến hết trường trung học cơ sở Nghĩa Lộ	1,0
3.2	Đoạn tiếp theo đến công khu chế biến	1,1
4	Đoạn từ Quốc lộ 32 rẽ Phù Nham (Đường giáp bờ hồ)	
4.1	Đoạn từ Quốc lộ 32 đến hết ranh giới nhà ông Bách	1,1
4.2	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh giới xã Phù Nham	1,1
5	Đoạn từ Quốc lộ 32 rẽ Đồng Lú	
5.1	Đoạn từ Quốc lộ 32 đến Ngã ba nhà ông Mạnh Lã	1,1
5.2	Đoạn tiếp theo đến ngã tư ranh giới nhà ông Tủa	1,1
6	Đoạn từ đầu cầu Ta Tiu (giáp ranh xã Phù Nham) đi thao trường Quân khu II	
6.1	Đoạn từ đầu cầu Ta Tiu đến ngã tư (nhà ông Tề Ong)	1,1
6.2	Đoạn tiếp theo đến công vào Nhà máy gạch Tuynel Văn Chấn	1,1
7	Các tuyến đường khác còn lại	1,1
V	XÃ PHÙ NHAM	
1	Trục đường Quốc lộ 32 (Yên Bái - Nghĩa Lộ)	
1.1	Đoạn giáp ranh giới xã Thanh Lương đến Công ngang qua đường (Cổng ba cửa)	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh giới đất ông Thắng	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến đầu Cầu Thia	1,0
2	Các đường liên xã	
2.1	Đoạn rẽ từ Quốc lộ 32 đến hết ranh giới nhà ông Nở (đường đi bản Chanh)	1,0
2.2	Đoạn tiếp theo đến đầu cầu treo bản Chanh	1,1
2.3	Đoạn tiếp theo đến ngã ba hết ranh giới nhà ông Mẫn	1,0
2.4	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà ông Thuật (bản Dao)	1,0
2.5	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh giới nhà ông Đài	1,0
2.6	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà bà Chấn	1,0
2.7	Đoạn tiếp theo đến hết đường bê tông	1,0
2.8	Đoạn từ ngã ba nhà ông Nếp đến giáp nhà máy gạch tuynel Văn Chấn	1,0
2.9	Đoạn rẽ Quốc lộ 32 đến hết ranh giới nhà bà Chi Dũng	1,0
2.10	Đoạn tiếp theo đến giáp bản Lào xã Thanh Lương	1,0
3	Đường tuyến tránh Nghĩa Lộ- Vách Kim (Đoạn đi qua xã Phù Nham)	
3.1	Đoạn từ ngã ba tuyến tránh đến hết ranh giới khu đầu giá thôn Pá Xôm	1,0
3.2	Đoạn tiếp theo đến giáp đầu cầu Thia mới	1,0
4	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
VI	XÃ THẠCH LƯƠNG	
1	Các đường liên thôn	
1.1	Đoạn từ giáp xã Thanh Lương đến ngã ba ông Tô	1,0
1.2	Đoạn từ ngã ba ông Tô đến giáp ranh xã Nghĩa Lộ	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo từ ngã ba ông Tô đến hết trạm Thủy điện	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến cầu Bản Có	1,0
1.5	Đoạn từ sau vị trí 2 từ giáp xã Thanh Lương đến Ngã ba ông Tô đến vị trí 2 đoạn từ nhà ông Tô đến giáp ranh xã Nghĩa Lộ	1,0
2	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
VII	XÃ THANH LƯƠNG	
1	Trục đường Quốc lộ 32	
1.1	Đoạn từ giáp xã Nghĩa Lộ đến hết ranh giới nhà ông Trần Văn Tuấn	1,0

Số thứ tự	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
1.2	Đoạn tiếp theo đến giáp xã Phù Nham	1,0
2	Đường liên thôn	
2.1	Đoạn từ Quốc lộ 32 đến giáp ranh giới xã Thạch Lương	1,0
2.2	Đoạn từ trường Tiểu học và Trung học cơ sở xã Thanh Lương đến giáp ranh giới xã Phù Nham	1,0
2.3	Đoạn từ đường bê tông bản Khinh hộ ông Lý Xuân Hùng qua hộ ông Lưu Văn Trà đến hết ranh giới nhà văn hóa bản Khá Thượng 1	1,0
2.4	Đoạn từ Quốc lộ 32 đến hết ranh giới đất hộ ông Trần Văn Tuấn bản Khá Thượng đến hộ ông Hà Văn Quýnh	1,0
2.5	Đoạn từ Quốc lộ 32 hết ranh giới hộ ông Đinh Văn Thi đi khu Ka Hai đến giáp ranh giới đất hộ ông Lê Văn Quý	1,0
2.6	Đoạn từ Quốc lộ 32 đến hết ranh giới đất hộ bà Lê Thị Hiền đi Vòng Hồ	1,0
2.7	Đoạn từ Quốc lộ 32 đi nội thôn bản Khá Hạ	1,0
3	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
VIII	XÃ HẠNH SƠN	
1	Trục đường Tỉnh lộ 174 (Nghĩa Lộ - Trạm Tầu)	
1.1	Đoạn từ giáp ranh giới xã Nghĩa An đến cổng UBND xã Hạnh Sơn	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà ông Pằng	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh giới xã Phúc Sơn	1,0
2	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
IX	XÃ PHÚC SƠN	
1	Trục đường Tỉnh lộ 174 (Nghĩa Lộ - Trạm Tầu)	
1.1	Đoạn giáp ranh giới xã Hạnh Sơn đến hết ranh giới đất ông Đinh Công Thuận	1,0
1.2	Đoạn giáp ranh giới xã Hạnh Sơn đến hết ranh giới đất ông Lò Văn Đồi	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới xã Phúc Sơn (giáp huyện Trạm Tầu)	1,0
2	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
X	XÃ SƠN A	
1	Trục đường QL 32 (Nghĩa Lộ - Mù Cang Chải)	
1.1	Đoạn từ ranh giới nhà ông Tuấn đến hết ranh giới nhà ông Khâm	1,0
1.2	Đoạn từ đường rẽ vào trường Tiểu học và THCS xã Sơn A đến hết thôn Cò Cọi 2	1,0
1.3	Các đoạn còn lại trên tuyến Quốc lộ 32	1,0
2	Các trục đường nhánh	
2.1	Đoạn từ lối rẽ Quốc lộ 32 đến hết thôn Gốc Bực	1,0
2.2	Đoạn từ lối rẽ Quốc lộ 32 đến suối nước nóng (Bản Bon)	1,0
2.3	Đoạn từ Quốc lộ 32 đến hết ranh giới nhà ông Nguyễn Quốc Huy	1,0
3	Các tuyến đường khác còn lại	1,0

PHỤ LỤC SỐ 3: HỆ SỐ ĐIỀU CHỈNH GIÁ ĐẤT Ở NĂM 2024 TẠI HUYỆN MÙ CANG CHẢI

(Kèm theo Quyết định số **34** /2023/QĐ-UBND ngày **31** tháng **12** năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)

A. ĐẤT Ở ĐÔ THỊ (ĐÔ THỊ LOẠI V)

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
1	Quốc lộ 32	
1.1	Đoạn từ đất nhà ông Lữ đến hết đất của ông Cửa Dinh	1,1
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Đức Tâm	1,1
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Câu Tâm	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Cửa Đà	1,0
1.5	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Văn Hường	1,0
1.6	Đoạn từ đất nhà ông Dũng Liên đến hết đất nhà bà Hiền (ta luy âm)	1,0
1.7	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Kim Thủy (ta luy âm)	1,1
1.8	Đoạn từ lô 66 tờ bản đồ số 02-2019 đến hết đất nhà ông Thắng Dung (Đầu cầu Nậm Mơ)	1,1
1.9	Đoạn tiếp theo đến hết đất Trạm Viễn Thông	1,1
1.10	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Đương Ngọc	1,0
1.11	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Thiên Đương	1,0
1.12	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Hóa Hằng	1,1
1.13	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Cảnh Tiệp	1,0
1.14	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Sùng Giang	1,0
1.15	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Lý Chính	1,1
2	Đường nội huyện, đường nhánh và đường vành đai	
2.1	Đoạn từ đất nhà ông Thám Hoạt đến hết đất nhà ông Hải Là	1,1
2.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Trung Huê	1,0
2.3	Đoạn đường lên xã Mồ Dề (Từ nhà ông Quỳnh Hương đến hết đất nhà máy nước)	1,0
2.4	Đoạn từ đất nhà bà Dơm đến hết đất nhà ông Sanh	1,0
2.5	Đường trục chính đi bản Thái từ đất nhà ông Sanh đến nhà Văn hóa Tổ 5 (Bản Thái)	1,0
2.6	Đường vành đai bản Thái từ đất nhà ông Sanh đến hết đất nhà ông Đơn	1,0
2.7	Đoạn đất nhà ông Hòa Thợ đến Ngã ba đường lên xã Kim Nội	1,0
2.8	Đoạn đường từ đất nhà ông Chư Lụa đến đầu cầu cứng La Pu Khơ	1,1
2.9	Các đường trục chính bản Thái (Tổ 5)	1,0
2.10	Các tuyến đường khác còn lại	1,0

B. ĐẤT Ở TẠI NÔNG THÔN

Số thứ tự	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
I	XÃ PÚNG LUÔNG	
1	Quốc lộ 32 từ Mù Cang Chải đi thị xã Nghĩa Lộ	
1.1	Từ đất nhà bà Ninh đến hết đất nhà bà Thoa	1,1
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết công Ban quản lý rừng phòng hộ	1,1
1.3	Đoạn từ đất nhà bà Thủy Dương đến hết đất nhà ông Dũng Yên	1,1
1.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông bà Ngà	1,1
1.5	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Tuấn Minh	1,0
1.6	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Chiêu Tuyết	1,0
1.7	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Bình Luyến (Đội 1)	1,0
2	Đường tỉnh lộ 175 B đi Ngọc Chiến, tỉnh Sơn La	
2.1	Đoạn từ đất nhà bà Thanh Dinh đến đầu cầu Ngã Ba Kim	1,1
2.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà Máy Cải Dầu (chia thành 2 đoạn)	1,1
2.3	Đoạn tiếp theo đến nhà bà Phênh	1,0
2.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất trụ sở UBND xã Púng Luông	1,0
2.5	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Thảo A Páo	1,1
2.6	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Thảo Sông Sừ	1,0
3	Các đường nhánh	
3.1	Đoạn từ BQL rừng phòng hộ đi xã La Pán Tân (đến Đài truyền hình)	1,1
3.2	Đoạn đường lên Trường THCS-THPT Púng Luông	1,0
4	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
II	XÃ CAO PHẠ	
1	Quốc lộ 32 (Từ huyện Mù Cang Chải đi huyện Văn Chấn)	
1.1	Từ đất nhà ông Dê đến hết đất Trường mầm non	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất Trạm Kiểm lâm (Trạm Y tế cũ)	1,1
1.3	Đoạn tiếp đến hết đất trạm Tiểu khu I	1,1
1.4	Đoạn tiếp theo đến Ngã ba đường rẽ bản Lìm Mông	1,0
2	Đường bản Lìm Thái	
2.1	Từ đất nhà ông Sinh đến hết đất nhà ông Đồi	1,0
2.2	Đoạn tiếp theo đến hết nhà ông Rùa	1,0
3	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
III	XÃ KHAO MANG	
1	Quốc lộ 32 (Từ huyện Mù Cang Chải đi Than Uyên, tỉnh Lào Cai)	
1.1	Đoạn từ cầu xây (đi xã Lao Chải) đến hết đất phòng khám đa khoa Khao Mang	1,1
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Lâm Y Tế	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Quyết	1,2
1.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà bà Ninh	1,1
1.5	Khu vực trụ sở UBND xã Khao Mang (từ đất nhà ông Thảo A Sang đến hết đất nhà ông Giàng Nhà Chơ)	1,0
1.6	Các đoạn còn lại dọc theo Quốc lộ 32	1,0
2	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
IV	XÃ HỒ BÓN	
1	Quốc lộ 32 (Từ huyện Mù Cang Chải đi Than Uyên, tỉnh Lào Cai)	
1.1	Đoạn từ nhà ban quản lý Thủy điện Hồ Bón đến hết đất nhà ông Hoà	1,1

Số thứ tự	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Phương Tươi	1,1
1.3	Các đoạn còn lại dọc theo Quốc lộ 32	1,0
2	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
V	XÃ CHẾ TẠO	
1	Từ đất nhà ông Giàng A Sào đến hết đất nhà ông Phạm Quang Huy	1,0
2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Giàng Pàng Nù	1,0
3	Từ đất nhà ông Phạm Quang Huy đến hết đất Trường Mầm Non Chế Tạo	1,0
4	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
VI	XÃ NẬM KHẮT	
1	Đường tỉnh lộ 175B đi Ngọc Chiến, tỉnh Sơn La	
1.1	Đoạn từ đất nhà ông Thành Yên đến hết đất nhà ông Thảo A Chua	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến đất nhà ông Thảo A Lâu	1,1
1.3	Đoạn từ đất nhà ông Sùng A Can đến đầu cầu xây bê tông	1,1
1.4	Đoạn tiếp theo đến hết ruộng nước thủy lợi Nậm Khắt	1,1
1.5	Đoạn tiếp theo đến giáp đất Púng Luông	
1.5.1	Từ lô số 20 đến lô số 38 thuộc tờ bản đồ số 04-2021	1,1
1.5.2	Từ lô số 01 thuộc tờ bản đồ số 04-2021 đến giáp đất Púng Luông	1,1
1.6	Khu vực bản Làng Minh dọc đường tỉnh lộ 175B	1,1
1.7	Đoạn từ đất nhà ông Lý A Cua đến hết đất nhà ông Thảo A Sính	1,1
2	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
VII	XÃ NẬM CỎ	
1	Đoạn từ cổng trào đến Trường PTCS Lý Tự Trọng	1,0
2	Đoạn tiếp theo từ Trường PTCS Lý Tự Trọng đến hết đất nhà ông Cang	1,1
3	Đoạn tiếp theo đến hết đất ông Thủ Duyên	1,1
4	Đoạn từ Trạm thủy điện đến giáp cầu treo	1,0
5	Đoạn từ đất nhà ông Trang A Cua đến hết đất nhà ông Vàng A Đồng	1,0
6	Đoạn tiếp theo đến đầu cầu Nậm Păng	1,0
7	Đoạn từ nhà máy Thủy điện đến hết đất nhà ông Hàng A Thảo	1,0
8	Các khu vực còn lại	1,0
9	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
VIII	XÃ CHẾ CU NHA	
1	Quốc lộ 32	
1.1	Đoạn từ cầu trắng hạt 7 đến hết đất nhà ông Hồ Su Già	1,1
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Khang A Xà	1,1
1.3	Đoạn tiếp theo đầu cầu Si Mơ	1,0
2	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
IX	XÃ LA PÁN TẦN	
1	Đường lên xã La Pán Tần	
1.1	Đoạn từ đài truyền hình Púng Luông đến đầu cầu sắt	1,1
1.2	Đoạn từ đất nhà ông Giàng A Sàng đến hết đất nhà ông Hàng A Chù	1,0
1.3	Đoạn từ đất bưu điện xã đến hết đất nhà ông Hoàng Văn Vụ (đoạn bổ sung mới)	1,0
2	Quốc lộ 32	
2.1	Đoạn từ đất nhà bà Phan Thị Ninh đến hết đất nhà ông Giàng A Ninh	1,1
2.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Mùa A Hứ	1,0
2.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Giàng Cháng Giao	1,0
2.4	Đoạn từ đất nhà ông Lý Cháng Cờ đến hết đất nhà ông Lý A Sử	1,0

Số thứ tự	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
2.5	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Lý A Dì	1,0
2.6	Các đoạn khác còn lại	1,0
3	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
X	XÃ DẾ XU PHÌNH	
1	Đoạn từ nhà ông Chang A Tổng đến hết đất nhà ông Giàng A Hải .	1,0
2	Đoạn từ đất nhà ông Háng A Chổng đến hết đất nhà ông Háng Dưa Đình	1,0
3	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
XI	XÃ MỎ DỀ	
1	Quốc lộ 32	
1.1	Đoạn từ cầu trắng (hạt 7) đến hết đất nhà bà Hoài	1,0
1.2	Đoạn từ đất nhà xưởng ông Chinh đến hết Trường tiểu học (cung 11)	1,0
2	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
XII	XÃ LAO CHẢI	
1	Trục đường chính của xã	
1.1	Đoạn từ đầu cầu bê tông đến hết đất nhà ông Sùng A Khu	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến nương Thủy lợi ông Thảo A Chua (bản Đào Xa)	1,0
XIII	XÃ CÒN LẠI	
1	Khu trung tâm xã	1,0
2	Khu vực các điểm trung tâm dân cư	1,0
3	Các khu vực khác dọc theo Quốc lộ 32 còn lại	1,0
4	Các tuyến đường khác còn lại	1,0

PHỤ LỤC 04: HỆ SỐ ĐIỀU CHỈNH GIÁ ĐẤT Ở NĂM 2024 TẠI HUYỆN TRẠM TÁU

(Kèm theo Quyết định số **34**/2023/QĐ-UBND ngày **21** tháng **12** năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)

A. ĐẤT Ở TẠI ĐÔ THỊ (ĐÔ THỊ LOẠI V)

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
1	Trục đường từ Cầu vòm - Cầu máng (hết đất thị trấn)	
1.1	Đoạn từ Cầu vòm đến giáp đất nhà ông Hưng Viên	1,05
1.2	Đoạn tiếp theo đến đầu cầu Trạm Tấu (cầu cứng)	1,05
1.3	Đoạn tiếp theo đến giáp đất Đài viễn thông huyện	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất Chi cục Thống kê	1,0
1.5	Đoạn tiếp theo đến đầu cầu ông Phạt	1,1
1.6	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Quy	1,0
1.7	Đoạn tiếp theo đến hết đất Trại biến áp khu III (khu IV cũ)	1,0
1.8	Đoạn tiếp theo đến cầu Máng (hết đất thị trấn)	1,0
2	Đường Trạm Tấu - Bắc Yên	
2.1	Đoạn từ ngã ba cầu Trạm Tấu đến giáp đất Bản Công (đường bê tông)	1,1
2.2	Đoạn từ giáp đất Bản Công (nhà ông Lữ) đến đường dân sinh đi xuống cầu ông Phạt	1,1
2.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Tênh	1,1
2.4	Các đoạn khác còn lại	1,1
3	Trục đường từ ngã ba Bệnh viện đến hết ngã tư Sân Vận động	1,1
4	Đoạn từ ngã tư Sân vận động đến hết đất thị trấn giáp thôn Hát 1 (Búng Tàu cũ)	1,0
5	Đoạn từ ngã tư Sân vận động đến hết đất thị trấn đi thôn Bản Công	1,0
6	Đoạn từ ngã tư Sân vận động đến hết đất Phòng Văn hoá thông tin	1,0
7	Trục đường từ Công xã lữ đến Trại biến áp (Hết đất ông Su)	1,1
8	Trục đường từ cửa hàng Dược đến hết Suối con	
8.1	Từ cửa hàng Dược đến hết đất nhà ông Sơn	1,1
8.2	Đoạn tiếp theo đến hết Suối con	1,1
9	Đường từ ngã ba Công an huyện đến giáp đường Trạm Tấu - Bắc Yên	1,1
10	Đường vào Khu dân cư mới cạnh Trại thủy điện	1,1
11	Đường vào Khu dân cư mới (ao Kho bạc cũ)	1,1
12	Đường 05/10 (Từ chợ đến Ban Quản lý rừng phòng hộ)	
12.1	Đoạn từ ngã ba chợ đến giáp cầu cứng	1,05
12.2	Đoạn tiếp theo đến Ban quản lý rừng phòng hộ	1,05
13	Đoạn đường từ ngã ba đường 05/10 giáp Huyện đội đến hết đất nhà Tiêu Ly	1,0
14	Đường bê tông lên đồi thông eo gió (từ hết đất nhà ông bà Hiệu Nồn đến giáp đất công viên đồi thông eo gió)	1,1
15	Đường bê tông giáp Nghĩa trang Liệt sỹ đi đồi thông Eo gió (từ đất nhà ông Đội đến hết đường bê tông đi đồi thông Eo gió)	1,1
16	Các tuyến đường khác còn lại	1,1
17	Đường từ Ủy ban nhân dân thị trấn sang đường Trạm Tấu - Bắc Yên	1,0
18	Đường lên Homestay Đồi chè nối vào đường đi đồi thông Eo Gió	1,0

B. ĐẤT Ở NÔNG THÔN

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
1	XÃ XÀ HỒ	
1.1	Đoạn từ cầu Nậm Hát đến hết trường PTCS Xà Hồ	1,1
1.2	Đoạn tiếp theo đến Km 3	1,0
1.3	Đoạn cách trụ sở UBND xã 200 m về 2 phía	1,0
1.4	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
2	XÃ PHÌNH HỒ	
2.1	Đường Phình Hồ - Làng Nhì (Cách trung tâm chợ 400 m về 2 phía)	1,1
2.2	Các đoạn đường khác còn lại	1,0
3	XÃ TRẠM TÁU	
3.1	Đường Nghĩa Lộ - Trạm Tấu (giáp đất Văn Chấn đến đường rẽ đi cầu Pá Hu)	1,1
3.2	Đoạn tiếp theo đến cầu Km 17	1,1
3.3	Đoạn tiếp theo đến Km 22	1,0
3.4	Các đoạn đường khác còn lại	1,0
4	XÃ BẢN MÙ	
4.1	Từ trung tâm xã về 02 phía cách 300 m	1,1
4.2	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
5	XÃ HÁT LỪU	
5.1	Đoạn đường Cầu Máng - Cầu treo Lừu II	
5.1.1	Từ cầu Máng đến hết trường Tiểu học và trung học cơ sở Bản Lừu (trường Tiểu học Lý Tự Trọng tên cũ)	1,0
5.1.2	Đoạn tiếp theo trường Tiểu học Lê Hồng Phong	1,1
5.2	Đoạn tiếp theo đến cầu treo Lừu II	1,1
5.3	Đoạn đường từ ngã ba chợ Hát Lừu đến Cầu cứng (đường đi xã Bản Mù)	1,0
5.4	Đoạn từ Cầu cứng (ngã ba) đến hết đất ở nhà ông An	1,1
5.5	Đoạn đường từ Cầu vòm đến đất Nhà văn hóa thôn Hát II	1,1
5.6	Đoạn tiếp theo đến ngã ba đường rẽ đi xã Xà Hồ	1,1
5.7	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
6	XÃ BẢN CÔNG	
6.1	Từ đường rẽ đi thôn Khẩu Chu đến hết đất trường phổ thông dân tộc bán trú tiểu học và trung học cơ sở Bản Công	1,1
6.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà máy nước	1,1
6.3	Đường Trạm Tấu - Bắc Yên	
6.3.1	Đoạn từ giáp đất thị trấn đến đường rẽ đi thôn Khẩu Chu (đọc đường bê tông)	1,1
6.3.2	Đoạn tiếp theo từ ngã ba (đường đất) đến giáp đất thị trấn	1,1
6.3.3	Các đoạn khác còn lại	1,1
6.4	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
7	XÃ TỨC ĐÁN	
7.1	Đoạn từ trụ sở UBND xã về 2 phía cách 50m	1,1
7.2	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
8	CÁC XÃ CÒN LẠI	
	Pá Hu	1,0
	Pá Lau	1,0
	Làng Nhì	1,0
	Ta Si Láng	1,0

PHỤ LỤC SỐ 05: HỆ SỐ ĐIỀU CHỈNH GIÁ ĐẤT Ở NĂM 2024 TẠI HUYỆN VĂN CHẤN

(Kèm theo Quyết định số **34** /2023/QĐ-UBND ngày **31** tháng **12** năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)

A. ĐẤT Ở TẠI ĐÔ THỊ (ĐÔ THỊ LOẠI V)

STT	Tên đường (Vị trí 1)	Hệ số điều chỉnh giá đất
I	THỊ TRẤN NÔNG TRƯỜNG TRẦN PHÚ	
1	Trục đường Quốc lộ 37	
1.1	Đoạn từ Đầu cầu Ngòi Phà đến hết ranh giới đất bà Nguyễn Thị Ánh	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Hiền (cây xăng)	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Thọ	1,0
1.4	Đoạn giáp đất ông Thành (xã Cát Thịnh) đến hết ranh giới đất ông Nguyễn Đức Dương (Hiền)	1,0
1.5	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Khiển (giáo viên)	1,0
1.6	Đoạn tiếp theo đến giáp xã Thượng Bằng La	1,0
1.7	Đoạn từ đất nhà bà Anh (Giáp ranh giới xã Cát Thịnh) đến hết ranh giới đất ông Nguyễn Văn Ban	1,0
2	Trục đường nội thị	
2.1	Đoạn từ chân dốc đỏ giáp Quốc lộ 37 đến hết ranh giới đất bà Đặng Thị Hằng (Hợp)	1,0
2.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Khiết	1,0
2.3	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Lãm	1,0
2.4	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Cảo	1,0
2.5	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Kỳ (Con rê ông Lý tổ 2)	1,0
2.6	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất thị trấn NT Trần Phú (giáp xã Chấn Thịnh)	1,0
2.7	Đoạn từ đất nhà ông Can đến hết ranh giới đất ông Dũng Hiền (đối diện trường mầm non)	1,0
2.8	Đoạn từ đất nhà ông Đức (Hoa) đến hết ranh giới đất ông Thùy (Khanh)	1,0
2.9	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất thị trấn Trần Phú (qua nghĩa trang Khe Hu)	1,0
2.10	Đoạn từ ngã ba đội 7 (từ đất nhà ông Dũng) đến hết ranh giới đất ông Bắc (giáp xã Minh An)	1,0
2.11	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông bà Chiến Diệp giáp ranh đất xã Thượng Bằng La (Đỉnh dốc than)	1,0
2.12	Đoạn từ đất nhà ông Sự - Duyên đến hết ranh giới đất ông Điều (Nhấn) (Đầu cầu Trần Phú)	1,0
3	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
II	THỊ TRẤN SƠN THỊNH	
1	Trục đường Quốc lộ 32	
1.1	Đoạn từ giáp xã Đồng Khê đến đầu cầu Bản Đồn	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Trần Thái Hòa	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất bà Nguyễn Thị Cải	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất bà Hà Thị Lê	1,0
1.5	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Thập	1,0
1.6	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ Suối Giàng (hết ranh giới đất bà Vũ Thị Loan)	1,0
1.7	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Tiến Mây	1,0
1.8	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ đi Thác Hoa 3 (ngã tư đèn đỏ đi vào Cầu Nậm Bung)	1,0
1.9	Đoạn tiếp theo đến Cầu Nhì	1,0
1.10	Đoạn tiếp theo đến ngã tư Bưu Điện huyện Văn Chấn	1,0

STT	Tên đường (Vị trí 1)	Hệ số điều chỉnh giá đất
1.11	Đoạn tiếp theo đến Trạm thu tiền điện Sơn Thịnh (Đối diện Viện kiểm sát)	1,0
1.12	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Trần Hữu Thanh (Nhưng)	1,0
1.13	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới Thị trấn Sơn Thịnh (Giáp xã Nghĩa Lộ, thị xã Nghĩa Lộ)	1,0
2	Trục đường nội thị Khu Trung Tâm	
2.1	Trục đường B (Đoạn từ cổng chào TDP Sơn Lọng đến đường đi xã Suối Giàng)	1,0
2.2	Đường từ cổng chào TDP Sơn Lọng đến đất nhà ông Đinh Văn Doanh (Yến)	1,0
2.3	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất bà Đặng Thị Phụng (TDP Văn Thi 4)	1,0
2.4	Đường nội bộ (Khu đấu giá TDP Sơn Lọng)	1,0
2.5	Đường nhánh 1,2,3,4,5,6	1,0
2.6	Trục đường C	1,0
2.7	Đường Nhánh 7 (đoạn từ đất nhà ông Trần Văn Bình đến hết ranh giới đất ông Lò Văn Xiên)	1,0
2.8	Nhánh C- Đoạn đường sau cổng chào TDP Phiêng 1	1,0
2.9	Đoạn từ đất nhà bà Hoàng Thị Long đến giáp suối Nhì (TDP Sơn Lọng)	1,0
2.10	Đường Bờ Kè (từ nhà ông Đinh Văn Kứu đến hết ranh giới đất bà Lò Thị Uôn)	1,0
3	Khu Hồng Sơn	
3.1	Đường Nhánh 9	1,0
3.2	Đoạn đầu đường rẽ QL 32 đến hết ranh giới đất Bảo hiểm xã hội huyện (nhánh 10-11)	1,0
3.3	Trục đường C	1,0
3.4	Trục đường D-D nhánh 9-11	1,0
3.5	Đoạn từ Trung tâm y tế huyện Văn Chấn đến hết ranh giới đất ông Hoàng Văn Thắng (TDP Suối Khoáng)	1,0
3.6	Đoạn từ ranh giới đất nhà ông Sa Văn Huân đến hết ranh giới đất ông Vi Quang Thiêm	1,0
3.7	Các tuyến đường bê tông nội bộ tổ dân phố Suối Khoáng	1,0
3.8	Đường nội bộ (Khu đấu giá TDP Hồng Sơn)	1,0
4	Khu Đồng Ban	
4.1	Đường nội bộ (Khu đấu giá TDP Đồng Ban)	1,0
4.2	Đoạn từ QL 32 đi Đồng Ban đến cầu treo đi Thác Hoa 3	1,0
4.3	Đường Trục tổ dân phố Đồng Ban (Từ đất Đào Ngọc Đoan đến hết ranh giới đất bà Đinh Thị Tiến)	1,0
5	Khu Thác Hoa	
5.1	Đoạn từ cầu Nậm Bung đến hết ranh giới đất ông Cao Đăng Bằng (Liên)	1,0
5.2	Đoạn từ ngã tư đến giáp suối Nhì (Cầu treo đi Đồng Ban)	1,0
5.3	Đoạn từ ngã tư đến hết ranh giới đất ông Phạm Văn Hùng (TDP Thác Hoa 3)	1,0
5.4	Đoạn từ rẽ nhà chè của đội Thác Hoa 3 đến hết ranh giới đất bà Vũ Thị Thuận (TDP Thác Hoa 3)	1,0
5.5	Trục đường tổ dân phố Thác Hoa (Từ cổng công ty Đông Dược Thế Gia đến ngã ba Nhà văn hóa Phù Sơn cũ)	1,0
5.6	Đoạn từ cầu thủy lợi Phù Sơn đến đất nhà ông Triệu Văn Mong (TDP Thác Hoa)	1,0
5.7	Các đoạn đường trong tổ dân phố An Thịnh	1,0

STT	Tên đường (Vị trí 1)	Hệ số điều chỉnh giá đất
6	Đường Sơn Thịnh - Suối Giàng	
6.1	Đoạn từ QL 32 đến đầu trục đường B (hết ranh giới đất ông Nguyễn Ngọc Quý)	1,0
6.2	Đoạn tiếp theo đến đất nhà ông Hà Thế	1,0
6.3	Đoạn tiếp theo đến cầu trắng Văn Thi III	1,0
6.4	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Vũ Đức Văn	1,0
6.5	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới thị trấn Sơn Thịnh	1,0
7	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
III	THỊ TRẤN NÔNG TRƯỜNG LIÊN SƠN	
1	Trục đường QL 32	
1.1	Đoạn từ giáp ranh xã Sơn Lương đến hết ranh giới đất ông Dương (Hoa) Tổ 1	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Xôm (My) Tổ 1	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Sơn (Hương) Tổ 2	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Cường (Hà) Tổ 2	1,0
1.5	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Hiền (Sâm) (Cầu Còi) Tổ 5	1,0
1.6	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới cây xăng bà Dung (Tấn) Tổ 6	1,0
1.7	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Tâm (Phương) Tổ 6 (Giáp Nghĩa Địa)	1,0
2	Các đoạn đường trục chính	
2.1	Đoạn từ giáp QL 32 đến hết ranh giới đất bà Chiển (Chiến) Tổ 3	1,0
2.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Dũng (Hiền) Tổ 4	1,0
2.3	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh giới xã Sơn A - thị xã Nghĩa Lộ (Tổ 4 Bản Bon)	1,0
2.4	Đoạn rẽ từ QL 32 (Nhà thờ, nhà ông Biên Lương, nhà ông Đại Giồng) đi hết tổ 7 đến đoạn rẽ QL32 (Nhà bà Ái Công) Tổ 6	1,0
2.5	Đoạn rẽ từ QL 32 (Nhà ông Vinh Xuân) đến đất nhà ông Võ Trình Tổ 6 (Giáp ranh giới xã Sơn A - thị xã Nghĩa Lộ)	1,0
2.6	Đoạn rẽ từ QL 32 (Nhà bà Phạm Thị Liên) đến hết ranh giới đất nhà ông Trần Ngọc Sơn Tổ 6 (Giáp ranh giới xã Sơn A - thị xã Nghĩa Lộ)	1,0
3	Các tuyến đường khác còn lại	1,0

B. ĐẤT Ở NÔNG THÔN

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
I	XÃ TÂN THỊNH	
1	Trục đường QL 37 (Yên Bái - Nghĩa Lộ)	
1.1	Đoạn từ giáp ranh giới xã Hưng Khánh (huyện Trấn Yên) đến hết ranh giới đất bà Hà Hoàng Ngân	1,0
1.2	Đoạn từ ranh giới nhà ông Đình Trọng Phụ đến hết ranh giới đất bà Hoàng Thị Thìn	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến lối rẽ lên nhà ông Khánh	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến hết đường vào Khe Ma	1,0
1.5	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất Lâm trường Ngòi Lao	1,0
1.6	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất bà Xuyên (Tiến)	1,0
1.7	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh giới xã Cát Thịnh	1,0
2	Trục đường tỉnh lộ 172	
2.1	Đoạn từ ngã ba Mỵ (giáp QL 37) đến hết ranh giới đất phòng khám đa khoa Tân Thịnh	1,0
2.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Tuyền Thương	1,0
2.3	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Bầy	1,0
2.4	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất xã Tân Thịnh (Giáp Đại Lịch)	1,0
2.5	Đường nội bộ (Khu đầu giá thôn Đồng Bản).	1,0
3	Trục đường Tân Thịnh - Chấn Thịnh	
3.1	Đoạn từ ngã ba (giao nhau với đường Tỉnh lộ 172) đến hết ranh giới đất bà Thanh	1,0
3.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất xã Tân Thịnh (giáp xã Chấn Thịnh)	1,0
4	Đường trục chính xã Tân Thịnh	
4.1	Đoạn từ chân dốc Mỵ đến hết ranh giới đất ông Hoàng Nhân Thành	1,0
4.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất xã Tân Thịnh (giáp TTNT Trần Phú)	1,0
4.3	Đoạn từ cầu treo (giáp TTNT Trần Phú) đến cầu Thôn 10	1,0
4.4	Đoạn từ hội trường thôn 12 đến hết ranh giới đất xã Tân Thịnh (giáp xã Cát Thịnh)	1,0
5	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
II	XÃ ĐẠI LỊCH	
1	Trục đường Tỉnh lộ 173 (Đại Lịch - Chấn Thịnh)	
1.1	Từ Km00+00 đến hết ranh giới đất ông Huân Thẩm	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Hữu	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến ngầm tràn cây đa	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến ngầm tràn ông Đỗ	1,0
1.5	Đoạn tiếp theo đến địa giới xã Chấn Thịnh	1,0
1.6	Đường nội bộ chợ xã (Khu đầu giá thôn Thanh Tú)	1,0
2	Trục đường Tỉnh lộ 172 (Đại Lịch - Tân Thịnh)	
2.1	Từ ranh giới xã Việt Hồng đến cầu Đèo Cuồng	1,0

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
2.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất bà Toan	1,0
2.3	Đoạn tiếp theo đến cầu Thanh Bồng	1,0
2.4	Đoạn tiếp theo đến ranh giới đất bà Hào Thành	1,0
2.5	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ Khe Duyên	1,0
2.6	Đoạn tiếp theo đến đường đi Khe Mơ	1,0
2.7	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ thôn 10	1,0
2.8	Đoạn tiếp theo đến cầu Suối Kè	1,0
2.9	Đoạn tiếp theo đến cầu Gốc Mỹ	1,0
2.10	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ Bảy Mẫu	1,0
2.11	Đoạn tiếp theo đến địa giới xã Tân Thịnh	1,0
3	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
III	XÃ CHẤN THỊNH	
1	Trục đường Đại Lịch - Minh An (Tỉnh Lộ 173)	
1.1	Đoạn giáp xã Đại Lịch đến hết ranh giới đất ông Thắng	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Hùng	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Long	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến ranh giới đất ông Tuấn	1,0
1.5	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Đăng	1,0
1.6	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Nghĩa	1,0
1.7	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Xuân	1,0
1.8	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất bà Linh	1,0
1.9	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất bà Nhâm	1,0
1.10	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất bà Yến	1,0
1.11	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Mơ (giáp xã Bình Thuận)	1,0
2	Trục đường Chấn Thịnh - Mỹ (Đoạn tiếp giáp đường Đại Lịch - Minh An đến hết ranh giới đất xã Chấn Thịnh (giáp ranh xã Tân Thịnh))	1,0
3	Trục đường nội bộ liên khu vực	
3.1	Đoạn từ nhà ông Khải đến hết ranh giới đất bà Hợp	1,0
3.2	Đoạn tiếp giáp ngã ba đường Đại Lịch - Minh An (nhà ông Cẩm) đến hết nhà ông Thủy (Hương)	1,0
3.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Lộc (Hiệp) (đoạn qua khu trung tâm chợ Chùa)	1,0
3.4	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Tâm (Lý)	1,0
3.5	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Cư	1,0
3.6	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Ứng	1,0
3.7	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Ưông	1,0
3.8	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới xã Chấn Thịnh	1,0
4	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
IV	XÃ BÌNH THUẬN	
1	Trục đường Tỉnh lộ 1/3	

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
1.1	Đoạn từ giáp xã Nghĩa Tâm(Cầu trắng Khe 10) đến hết ranh giới đất ông Hoàng Đình Tiên.	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Hoàng Kim Mười	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Hoàng Kim Dũng	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Vũ Văn Thường.	1,0
1.5	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất Hà Ngọc Lâm	1,0
1.6	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất Đỗ Quang Mơ	1,0
2	Tuyến đường liên thôn	
2.1	Đoạn từ Bưu điện Văn hóa xã đến hết ranh giới đất ông Hoàng Văn Xuân (thôn Chiềng)	1,0
2.2	Đoạn từ nhà ông Hoàng Kim Hóa thôn Quăn đến hết ranh giới đất ông Hoàng Văn Thịnh	1,0
3	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
V	XÃ NGHĨA TÂM	
1	Trục đường Tỉnh lộ 173	
1.1	Đoạn từ hết đất nhà ông Vũ (giáp ranh xã Minh An) đi xã Bình Thuận đến hết đường rẽ vào trường mầm non xã Nghĩa Tâm.	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến cổng trường tiểu học Nghĩa Tâm B	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến ngã ba Nghĩa Hùng	1,0
1.4	Đoạn từ ngã ba Nghĩa Hùng đến hội trường thôn 14	1,0
1.5	Đoạn tiếp theo đến xã Bình Thuận	1,0
2	Trục đường liên xã Nghĩa Tâm - Minh An	
2.1	Đoạn từ ngã ba Nghĩa Hùng đi TTNT Trần Phú đến cổng nhà ông Nghị thôn Nghĩa Hùng 13	1,0
2.2	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh xã Minh An	1,0
3	Tuyến liên thôn	
3.1	Đoạn từ ngã ba chợ Tho (đi xã Trung Sơn, tỉnh Phú Thọ) đến đầu cầu Tho	1,0
3.2	Đoạn tiếp theo đến cổng trường cấp II	1,0
3.3	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Hùng (Hòa)	1,0
3.4	Đoạn tiếp theo đến ngã ba chân dốc Diềm	1,0
3.5	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh xã Trung Sơn - Phú Thọ	1,0
3.6	Đoạn từ ngã ba chân dốc Diềm đến hết đất thôn Hải Tâm	1,0
3.7	Đoạn từ nhà ông Truy Phèn đến cầu thôn Tính Luất	1,0
3.8	Đoạn từ ngã ba thôn Duyên Đồng đi Quốc lộ 32 đến giáp ranh xã Minh An	1,0
4	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
VI	XÃ MINH AN	
1	Trục đường QL 32 A	
1.1	Đoạn từ cầu Minh An đến ranh giới đất nghĩa trang nhân dân thôn Tân An	1,0

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
1.2	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ vào thôn Tân An	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến cầu Khe Mòn	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất của xã (giáp ranh giới huyện Tân Sơn, Phú Thọ)	1,0
2	Trục đường Tỉnh lộ 173	
2.1	Đoạn từ cầu Minh An đến hết ranh giới đất ông Hiếu, ông Đương	1,0
2.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới xã Minh An (giáp ranh xã Nghĩa Tâm)	1,0
3	Đường Trần Phú - Nghĩa Tâm	
3.1	Đoạn từ nhà ông Đậu đến ranh giới đất nhà ông Hiệp	1,0
3.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất máy chè	1,0
3.3	Đoạn tiếp theo đến hết địa phận xã Minh An (giáp ranh xã Nghĩa Tâm)	1,0
4	Trục đường liên thôn	
4.1	Đoạn từ Đường tỉnh lộ 173 đến hết địa phận xã Minh An (giáp ranh xã Thượng Bằng La)	1,0
4.2	Đoạn từ nhà ông Thúy đến ngã ba đường (nhà máy chè)	1,0
5	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
VII	XÃ THƯỢNG BẰNG LA	
1	Trục đường QL 32 (Trần Phú - Thanh Sơn tỉnh Phú Thọ) (Đoạn từ Trạm Kiểm lâm (cầu gỗ) đến hết ranh giới đất xã Thượng Bằng La (giáp xã Minh An))	1,0
2	Trục đường QL 37 đoạn từ giáp ranh giới TTNT Trần Phú đến đỉnh đèo Lũng Lô giáp ranh giới tỉnh Sơn La	
2.1	Đoạn từ giáp ranh giới TTNT Trần Phú đến hết ranh giới đất Trạm kiểm lâm cầu Gỗ	1,0
2.2	Đoạn từ cầu Gỗ đến hết ranh giới đất ông Pháp (Lý)	1,0
2.3	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Hóa (Thắng)	1,0
2.4	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Bính (Hiên) Thôn Dạ	1,0
2.5	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất xã Thượng Bằng La	1,0
3	Đoạn từ chợ vào UBND xã Thượng Bằng La	1,0
4	Đoạn từ chợ vào trường trung học cơ sở Thượng Bằng La	1,0
5	Đoạn từ trường Trung học cơ sở Thượng Bằng La đến hết ranh giới đất ông Cương thôn Cướm	1,0
6	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
VIII	XÃ CÁT THỊNH	
1	Trục đường QL 32	

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
1.1	Đoạn từ ranh giới đất ông Sứ phía đối diện ranh giới đất ông Quý đến hết ranh giới đất ông Sơn (Nga) phía đối diện ranh giới đất ông Thủ	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Nghĩa (Na) (giáp cống thoát nước) phía đối diện ranh giới đất ông Cường Vân	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Hải (Lụa) phía đối diện ranh giới đất ông Sự (Anh)	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất đất ông Sơn Quy (giáp cống thoát nước)	1,0
1.5	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Phụng	1,0
1.6	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Văn	1,0
1.7	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Bút	1,0
1.8	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Dũng	1,0
1.9	Đoạn tiếp theo đến giáp địa giới xã Suối Bu	1,0
2	Trục đường QL 37	
2.1	Đoạn từ giáp xã Tân Thịnh đến hết ranh giới đất ông Thái, phía đối diện đất ông Thoan (giáp cầu Ngòi Dị)	1,0
2.2	Đoạn tiếp theo đến ranh giới đất Diễm trường Mầm non khu Khe Dị, phía đối diện hết ranh giới đất ông Thịnh	1,0
2.3	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Huy (giáp cống thoát nước)	1,0
2.4	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Hào	1,0
2.5	Đoạn tiếp theo đến ranh giới đất ông Sứ	1,0
2.6	Đoạn từ Ngã Ba (Bưu điện) và phía đối diện (từ ranh giới nhà bà Mai) đến Đập tràn (cầu Ngòi Phà) giáp địa giới TTNT Trần Phú	1,0
2.7	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Dân - Nụ	1,0
2.8	Đoạn từ đất bà Tuyết đến qua cầu Ngòi Lao (hết ranh giới đất ông Tráng)	1,0
2.9	Đoạn từ giáp đất bà Viễn (TTNT Trần Phú) đến hết ranh giới đất ông Bình (xã Cát Thịnh)	1,0
2.10	Đoạn từ ranh giới đất nhà bà Được đến hết ranh giới đất ông Hiệp (Quốc lộ 37 cũ) (nấn tuyến)	1,0
3	Đường nội bộ Khu chợ Ngã Ba (Đất đấu giá)	1,0
4	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
IX	XÃ ĐỒNG KHÊ	
1	Trục đường Quốc lộ 32	
1.1	Đoạn từ giáp ranh giới thị trấn Sơn Thịnh đến hết ranh giới đất bà Hà Thị Hoa	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Sa Công Giang, phía đối diện hết ranh giới đất ông Hoàng Đình Quang	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Đào Tiên Lộ, phía đối diện hết ranh giới đất ông Vũ Thành Phúc	1,0

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
1.4	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Sơn, phía đối diện hết ranh giới đất ông Lượng	1,0
1.5	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Hà Đình Nhung, phía đối diện hết ranh giới đất ông Tổng Thành Vinh	1,0
1.6	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Sa Văn Tền, phía đối diện hết ranh giới đất ông Bùi Văn Ngôi	1,0
1.7	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất xã Đồng Khê	1,0
2	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
3	Tuyến đường liên xã, đoạn từ QL 32 (nhà bà Lộc Thị Nhuận đến hết ranh giới đất xã (giáp xã Suối Bu)	1,0
4	Tuyến đường liên thôn, đoạn từ hết ranh giới đất ông Tổng Thành Vinh (ngã 3 gốc xung) đến cầu treo Suối Đạo	1,0
X	XÃ SƠN LƯƠNG	
1	Trục đường Quốc lộ 32	
1.1	Đoạn từ giáp ranh giới TTNT Liên Sơn đến hết ranh giới đất ông Báu (bản Giồng)	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo từ nhà ông Báu đến hết ranh giới đất giáp xã Nậm Lành	1,0
2	Đường liên thôn	
2.1	Đoạn từ QL 32 (nhà ông Báu) rẽ đi bản Mười đến hết ranh giới đất bà Chiến	1,0
2.2	Đoạn từ QL 32 (nhà ông Thủy) rẽ đi hết ranh giới đất giáp xã Nậm Lành	1,0
2.3	Đoạn từ QL 32 (từ nhà ông Sa Văn Hòa) đến đầu cầu Sơn Lương (đi thủy điện Văn Chấn)	1,0
2.4	Đoạn rẽ từ bản Lằm (cổng trào) đến đầu cầu Nà La	1,0
2.5	Đoạn từ đầu cầu Nà La đến Trụ sở xã Sơn Lương	1,0
2.6	Đoạn từ Trụ sở xã Sơn Lương đến nhà ông Hưng đường rẽ đi Thủy điện Văn Chấn	1,0
3	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
XI	XÃ GIA HỘI	
1	Trục đường QL 32	
1.1	Đoạn giáp ranh xã Nậm Lành (đầu thôn Bản Van) đến hết ranh giới đất Cửa hàng xăng dầu Đắc Thiên 2	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến ngã 3 đường nối IC 15	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất bà Đàm Thị Thoa	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh xã Nậm Búng	1,0
2	Đoạn đường từ QL 32 đến giáp ranh giới thôn Thượng Sơn, xã Phong Dụ Thượng huyện Văn Yên (đường đi thủy điện Ngòi Hút 1)	1,0
3	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
XII	XÃ NẬM BÚNG	
1	Trục đường QL 32	

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
1.1	Đoạn từ giáp xã Gia Hội (đầu thôn Nậm Cườm) đến hết ranh giới đất ông Vinh	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến nhà phổ cập thôn 5	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Nguyễn Quang Thuận	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Tường Nguyên	1,0
1.5	Đoạn tiếp theo đến hết đường vào đồi xe Tăng	1,0
1,6	Đoạn tiếp theo đến đầu cầu Nậm Búng	1,0
1,7	Đoạn tiếp theo đến hết đường vào mỏ 3 Hà Quang thôn Nậm Chậu	1,0
1,8	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Triệu Y Đắc	1,0
1,9	Đoạn còn lại của Quốc Lộ 32	1,0
2	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
XIII	XÃ TÚ LỆ	
1	Trục đường Quốc lộ 32	
1.1	Đoạn từ giáp ranh giới huyện Mù Cang Chải đến cầu trắng Huổi Sán	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Hoàng Văn Hưng	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Hà Văn Đàm	1,0
1.4	Đoạn tiếp đến hết cổng Huổi Lãng (đoạn qua khu trung tâm xã)	1,0
1.5	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ vào nghĩa trang Trung Quốc (đoạn qua khu vườn ươm)	1,0
1.6	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Hà văn Chiến	1,0
1.7	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh xã Nậm Búng	1,0
2	Đường liên xã đi vào xã Nậm Có	
2.1	Đoạn từ trung tâm xã Tú Lệ đến giáp suối (Nậm Lũng)	1,0
2.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Khải (Bản Phạ)	1,0
2.3	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất xã Tú Lệ (giáp xã Nậm Có, huyện Mù Cang Chải)	1,0
3	Đường liên thôn	
3.1	Đoạn từ đường rẽ QL32 vào thôn Nước Nóng đến hết ranh giới đất Ông Hoàng Văn Nẹ	1,0
4,1	Đoạn từ đường rẽ QL32 lên thôn Pom Ban đến ngã ba rẽ Khau Thán	1,0
5	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
XIV	XÃ NẬM LÀNH	
1	Đoạn từ giáp địa giới hành chính xã Sơn Lương ngã ba đi khu Tặc Tè trên	1,0
2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất nhà ông Lý Văn Ngân	1,0
3	Đoạn tiếp theo cầu treo Sòng Pành	1,0
4	Đoạn từ km 16 QL 32 đến giáp xã Gia Hội	1,0
5	Đoạn từ giáp xã Nghĩa Phúc (TX Nghĩa Lộ) đến ngã ba thôn Nậm Tộc	1,0
6	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
XV	XÃ NẬM MUỖI	

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
1	Đoạn giáp xã Sơn Lương đến ngã ba rẽ đi xã Sùng Đô	1,0
2	Đoạn từ ngã ba rẽ đi xã Sùng Đô đến hết địa phận xã Nậm Mười (giáp thôn Ngã Ba, xã Sùng Đô)	1,0
3	Đoạn từ ngã ba rẽ đi xã Sùng Đô đến hết ranh giới đất ông Bàn Phúc Xuân	1,0
4	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Dương	1,0
5	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất Trường Phổ thông Dân tộc Bán trú trung học cơ sở Nậm Mười	1,0
6	Đoạn tiếp theo đến ngã ba (nhà ông Lâm) rẽ đi thôn Nậm Biều, Giàng Pằng	1,0
7	Đoạn từ nhà bà Tám đến ngã ba (nhà ông Lịch) rẽ đi thôn Làng Cò, Liên Suu	1,0
8	Đoạn tiếp theo đến trường tiểu học Làng Cò	1,0
9	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Đặng Phúc Định	1,0
10	Đoạn tiếp theo đến hết địa phận xã Nậm Mười (giáp xã Phong Dụ Thượng, huyện Văn Yên)	1,0
11	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
XVI	XÃ SÙNG ĐÔ	
1	Đoạn từ giáp xã Nậm Mười đến hết ranh giới đất Trường TH&THCS xã Sùng Đô	1,0
2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Giàng A Lú	1,0
3	Đoạn từ Ủy ban nhân dân xã Sùng Đô đến hết ranh giới đất ông Cự A Cáng	1,0
4	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Giàng A Lồng (Tủa) thôn Ngã Hai	1,0
5	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
XVII	XÃ SUỐI QUYỀN	
1	Trục đường liên xã Phù Nham - xã Suối Quyền	
1.1	Đoạn từ ranh giới giáp xã Phù Nham, thị xã Nghĩa Lộ đến ngã ba đường (thôn Suối Bắc).	1,0
1.2	Đoạn từ ngã ba đường (thôn Suối Bắc) rẽ đi thôn Suối Quyền đến Đường Tỉnh lộ 175	1,0
1.3	Đoạn từ ngã ba đường (thôn Suối Bắc) đến hết ranh giới đất Nhà văn hóa thôn Suối Bắc	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất Nhà văn hóa (Thôn Suối Bó)	1,0
2	Trục Đường Tỉnh lộ 175 (tuyến nối Nghĩa Lộ với cao tốc Nội Bài – Lào Cai (IC 14) qua xã Suối Quyền)	
2.1	Đoạn từ ranh giới xã giáp đất TTNT Liên Sơn đến hết đất ông Đào Văn Tâm (khu vòng Phung)	1,0
2.2	Đoạn tiếp theo đến Miếu thờ (công Trời)	1,0
2.3	Đoạn tiếp theo đến giáp xã An Lương	1,0
3	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
XVIII	XÃ SUỐI GIÀNG	
1	Tuyến Sơn Thịnh - Suối Giàng	

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
1.1	Đoạn từ giáp thị trấn Sơn Thịnh - đến giáp đất nhà ông Bùi Văn Quyền	1,0
1.2	Đoạn từ đất nhà ông Bùi Văn Quyền đến giáp đất nhà ông Vàng Xáy Sùng	1,0
1.3	Đoạn từ đất nhà ông Vàng Sáy Sùng đến hết ranh giới đất ông Sùng Mạnh Giàng	1,0
2	Các tuyến trục chính	
2.1	Đoạn từ đất nhà ông Sồng A Nủ đến hết ranh giới đất ông Sồng A Ninh	1,0
2.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Sồng A Mua	1,0
2.3	Đoạn Từ nhà ông Sùng Mạnh Giàng đến hết ranh giới đất ông Vàng A Tủa	1,0
2.4	Đoạn từ cổng Làng Văn hóa Pang Cáng đến hết ranh giới đất ông Sùng A Chu	1,0
2.5	Đoạn từ cầu Suối Giàng đến hết ranh giới đất ông Đoàn Quý Phú (Đường rẽ Enna)	1,0
2.6	Đoạn tiếp theo đến ranh giới đất nhà ông Vàng A Di	1,0
2.7	Đoạn từ đất nhà ông Vàng A Khua đến hết ranh giới đất ông Trang A Đăng	1,0
2.8	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Vàng A Hồng (Đường rẽ đi Cổng Trâu)	1,0
2.9	Đoạn từ nhà ông Vàng A Dao đến giáp đất quốc phòng	1,0
2.10	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
XIX	XÃ SUỐI BU	
1	Trục đường QL 32	
1.1	Đoạn giáp địa giới thị trấn Sơn Thịnh đến Cầu Suối Bu	1,0
1.2	Đoạn từ giáp ranh thôn Bản Hộc, xã Đồng Khê đến hết ranh giới xã Suối Bu, giáp xã Cát Thịnh	1,0
2	Các đoạn đường trục chính	
2.1	Đoạn từ giáp thôn Bản Hộc (Đồng Khê) đến hết ranh giới đất ông Hàng A Sử thuộc thôn Ba Cầu	1,0
2.2	Đoạn từ Cổng Làng Văn hóa thôn Bu Thấp đến hết ranh giới đất ông Mùa A Chu thuộc thôn Bu Cao	1,0
3	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
XX	XÃ NGHĨA SƠN	
1	Trục đường bê tông từ giáp ranh xã Nghĩa Phúc (Thị xã Nghĩa Lộ) đến hết bản Noong Khoang 1	
1.1	Đoạn từ giáp ranh xã Nghĩa Phúc đến hết ranh giới đất nhà ông Chàng	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất trường TH-THCS Nghĩa Sơn	1,0
1.3	Đoạn từ nhà ông Chàng đến hết ranh giới đất đất nhà ông Lò Văn Liêng	1,0
1.4	Đoạn từ nhà ông Chàng đến hết ranh giới đất đất nhà ông Vì Văn Thìn (hướng đi Bản Lọng)	1,0
1.5	Đoạn từ nhà ông Lường Văn Xuân đến hết ranh giới xã (giáp ranh phường Pú Trạng) (hướng đi bãi rác)	1,0
2	Các tuyến đường khác còn lại	1,0

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
XXI	XÃ AN LƯƠNG	
1	Đoạn từ giáp ranh xã Suối Quyền đến hết ranh giới đất ông Quyết	1,0
2	Đoạn tiếp theo từ nhà ông Quyết đến gốc Khe Mạ	1,0
3	Đoạn tiếp theo từ gốc Khe Mạ đi đến hết ranh giới đất ông Sơ	1,0
4	Đoạn tiếp theo từ nhà ông Sơ đến hết ranh giới đất nhà ông Nam	1,0
5	Đoạn tiếp theo từ nhà ông Sơ đi đến ngã ba Sài Lương	1,0
6	Đoạn từ gốc khe Mạ đến trường tiểu học An Lương	1,0
7	Đoạn từ nhà ông Quyết đến nhà ông Minh	1,0
8	Đoạn tiếp theo từ nhà ông Minh đến hết ranh giới đất ông Tính	1,0
9	Đoạn tiếp theo từ nhà ông Minh đến trường tiểu học An Lương	1,0
10	Đoạn từ nhà ông Các đến giáp ranh xã Mỏ Vàng	1,0
11	Các tuyến đường khác còn lại	1,0

PHỤ LỤC SỐ 06: HỆ SỐ ĐIỀU CHỈNH GIÁ ĐẤT Ở NĂM 2024 TẠI HUYỆN VĂN YÊN
(Kèm theo Quyết định số **84**/2023/QĐ-UBND ngày **31** tháng **12** năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)

A. ĐẤT Ở TẠI ĐÔ THỊ (ĐÔ THỊ LOẠI V)

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
	THỊ TRẤN MẬU A	
1	Đường Lý Thường Kiệt	
1.1	Đoạn từ cầu A đến đường rẽ Hồng Hà	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ Huyện đội cũ	1,1
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết cổng trường THCS thị trấn Mậu A	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến ngõ 182	1,0
1.5	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ Nghĩa trang Liệt sỹ	1,1
1.6	Đoạn tiếp theo đến ngã tư Công an	1,1
1.7	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ Huyện ủy	1,05
1.8	Đoạn tiếp theo đến ngã tư Bưu Điện	1,0
2	Đường Trần Hưng Đạo	
2.1	Đoạn từ Ngã tư Bưu Điện đến ngõ 22	1,0
2.2	Đoạn tiếp theo đến ngõ 34	1,0
2.3	Đoạn tiếp theo đến cổng nhà ông Tùng	1,0
2.4	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà ông Dung	1,0
2.5	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới Chi nhánh điện Văn Yên	1,1
2.6	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh giới cửa hàng xăng dầu số 11	1,0
2.7	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà ông Thức	1,0
2.8	Đoạn tiếp theo đến đường Ngang	1,1
2.9	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà ông Dũng	1,1
2.10	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh giới xã Yên Thái	1,0
3	Đường Lương Thế Vinh (Đoạn từ đường rẽ Lô Đá đi Huyện đội (cũ))	1,0
4	Đường Tuệ Tĩnh	
4.1	Đoạn từ ngã tư công an đến hết ranh giới nhà bà Phụng	1,1
4.2	Đoạn tiếp theo đến Trung tâm dịch vụ nông nghiệp Văn Yên	1,1
4.3	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới Công ty Việt Trinh	1,1
4.4	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ đi Lô Đá	1,1
4.5	Đoạn tiếp theo đến ngã 5 cầu Mậu A	1,1
4.6	Đoạn tiếp theo đến ngõ 228	1,0
4.7	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới Bệnh viện huyện	1,0
4.8	Đoạn tiếp theo đến Bến phà cũ	1,0
5	Đường Hoàng Hoa Thám	
5.1	Đoạn từ bến xe khách đến hết ranh giới nhà ông Cảm	1,1
5.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà ông Tiến	1,0
5.3	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ nhà thờ	1,0
5.4	Đoạn tiếp theo đến đường Lý Thường Kiệt	1,0
6	Đường Xưởng cơ khí đường sắt đi đường Thanh Niên (Đoạn từ đường Lý Tự Trọng đến đường Thanh Niên)	1,0
7	Đường Lý Tự Trọng	
7.1	Đoạn từ Ngã tư Công an đến ngã tư đường sắt	1,0

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
7.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà ông Doanh	1,1
7.3	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh giới nhà ông Thìn	1,0
7.4	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà bà Bằng	1,0
7.5	Đoạn tiếp theo đến ngã ba đường Hà Chương	1,1
7.6	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà ông Quang	1,0
7.7	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh giới xã Ngòi A	1,1
8	Đường Ngô Gia Tự (Đoạn từ Công ty Việt Trinh đi Thi hành án)	1,1
9	Đường Trần Quốc Toàn	
9.1	Đoạn từ ga Mậu A đến giáp ranh giới nhà ông Phúc	1,1
9.2	Đoạn tiếp theo đến Ngã tư Buu Điện	1,1
9.3	Đoạn ngã tư Buu Điện đến cổng nhà bà Minh	1,1
9.4	Đoạn tiếp theo đến ngã ba đường rẽ Võ Thị Sáu	1,1
9.5	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ đi Trường Nội trú	1,0
9.6	Đoạn tiếp theo đến ngõ 88	1,0
9.7	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ đường Nguyễn Du	1,0
9.8	Đoạn tiếp theo đến đường Hồng Hà	1,0
10	Đường Võ Thị Sáu	
10.1	Đoạn từ ngã ba đường Trần Quốc Toàn đến giáp ranh giới nhà ông Minh	1,1
10.2	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ cổng Trường Võ Thị Sáu	1,0
10.3	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ Nhà văn hoá thôn	1,1
10.4	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà bà Trinh	1,0
10.5	Đoạn tiếp theo đến đường Hồng Hà	1,0
11	Đường Thanh Niên	
11.1	Đoạn từ đường Lý Tự Trọng đến đường rẽ Sân vận động	1,1
11.2	Đoạn tiếp theo đến ngã tư đường Trần Quốc Toàn	1,1
11.3	Đoạn tiếp theo đến ngã tư đường trục T3	1,1
11.4	Đoạn tiếp theo đến đường Trần Huy Liệu	1,1
	Đường trong khu dân cư đường Thanh Niên	
11.5	Đường trục T1 (Đoạn từ Đường Trần Quốc Toàn đến ngã tư đường trục T3)	1,0
11.6	Đường trục T1 (Đoạn từ ngã tư đường trục T3 đến đường Trần Huy Liệu)	1,0
11.7	Đường trục T2	1,0
12	Đường Gốc Sỏ	
12.1	Đoạn từ H44 đến đường rẽ nhà máy nước	1,0
12.2	Đoạn tiếp theo đến ngã ba đường rẽ Gốc sỏ cũ	1,1
12.3	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh giới đất bà Tư	1,1
12.4	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh giới nhà ông Bản	1,0
12.5	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh giới nhà bà Hiền (Ngã tư đường sắt)	1,0
13	Đường Ga Nhâm	
13.1	Đoạn từ Ngã tư đường sắt đến giáp ranh giới ga Mậu A	1,0
13.2	Đoạn tiếp theo đến cổng Lương thực cũ	1,0
13.3	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Chiến (ông Quy)	1,0
13.4	Đoạn tiếp theo đến đường sắt (rẽ chẽ 2)	1,0
13.5	Đoạn tiếp theo đến ngã tư Lâm trường	1,0

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
14	Đường Lê Hồng Phong	
14.1	Đoạn từ Kho bạc đến ngõ 25	1,1
14.2	Đoạn tiếp theo đến hết cổng Thi hành án	1,1
14.3	Đoạn tiếp theo đến Ngõ 69	1,1
14.4	Đoạn tiếp theo đến đường Hồng Hà	1,0
15	Đường Chu Văn An	
15.1	Đoạn từ ngã tư Thư viện đến trường Chu Văn An	1,1
15.2	Đoạn tiếp theo đến đường Thanh Niên	1,0
16	Đường Trần Phú	
16.1	Đoạn từ ngã tư Thư viện đến hết ranh giới Huyện uỷ	1,0
16.2	Đoạn tiếp theo đến đường ngõ 69	1,0
16.3	Đoạn tiếp theo đến đường Hồng Hà	1,0
17	Đường Hồng Hà	
17.1	Đoạn từ ngã ba đường Lý Thường Kiệt đến giáp ranh giới nhà Văn hoá	1,1
17.2	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh giới ranh giới đất ông Nam (Tôn Hoa Sen)	1,0
17.3	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà ông Thông	1,0
17.4	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh giới nhà ông Ngọc	1,1
17.5	Đoạn tiếp theo đến ngã 5 cầu Mậu A	1,1
17.6	Đoạn tiếp theo đến Ngã tư Trại Cá (rẽ đường Lê Hồng Phong)	1,0
17.7	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới công an huyện Văn Yên	1,0
17.8	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà ông Khánh	1,0
17.9	Đoạn tiếp theo đến Xưởng Chè	1,0
17.10	Đoạn tiếp theo đến đường Yên Bái - Khe Sang	1,0
18	Đường Triệu Tài Lộc (Đoạn từ nhà ông Ký đến đường Kim Đồng)	1,0
19	Đường Nguyễn Du	
19.1	Đoạn từ nhà ông Giang đến hết ranh giới nhà ông Thính	1,1
19.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà ông Hiu	1,0
20	Đường Làng Minh đến Ga Mậu A (Đoạn từ ông Thủy đến ga Mậu A)	1,1
21	Đường Quyết Tiến	
21.1	Đoạn từ đường sắt Lâm trường đến hết ranh giới nhà ông Bút	1,1
21.2	Đoạn tiếp theo đến giáp đường Hà Chương	1,1
22	Đường Bùi Thị Xuân (Đoạn từ nhà ông Toàn đến ranh giới nhà ông Thiện)	1,0
23	Đường Kim Đồng	
23.1	Đoạn từ Ngã 4 Lâm trường đến ranh giới nhà ông Thử	1,1
23.2	Đoạn tiếp theo đến đường Triệu Tài Lộc	1,0
23.3	Đoạn tiếp theo đến đường Hồng Hà	1,0
24	Đường Trần Huy Liệu	
24.1	Đoạn từ đường Trần Hưng Đạo đến ranh giới nhà ông Tuý	1,0
24.2	Đoạn tiếp theo đến đường Ga Nhâm	1,0
25	Đường Khu phố 2	
25.1	Đoạn từ đường Ngô Gia Tự đến đường rẽ ra Trạm Khuyến nông	1,0
25.2	Đoạn tiếp theo đến ranh giới nhà ông Soạn	1,0
25.3	Các đường ngang còn lại trong khu	1,0
26	Đường Tổ 5 đi Tổ 6 khu phố 2	

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
26.1	Đoạn từ đường Lê Hồng Phong đến hết ranh giới nhà bà Miện	1,1
26.2	Đoạn tiếp theo đến đường Trần Phú	1,0
26.3	Đoạn tiếp theo đến ranh giới nhà ông Bằng	1,1
27	Đường thôn Đồng Bưởi	
27.1	Đoạn từ đường Lý Tự Trọng đến ranh giới nhà ông Đán	1,0
27.2	Đoạn tiếp theo đến đường Lý Tự Trọng	1,0
28	Đường Hà Chương	
28.1	Đoạn từ đường Lý Tự Trọng đến hết ranh giới đất ông Thắng	1,0
28.2	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh giới đất ông Hóa	1,0
28.3	Đoạn tiếp theo đến đường bê tông rẽ đi Lâm Trường	1,0
28.4	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Chiêm	1,0
28.5	Đoạn tiếp theo đến đường bê tông rẽ phần trì	1,0
28.6	Đoạn tiếp theo đến đường Trần Hưng Đạo	1,1
29	Các tuyến đường khác còn lại	1,0

B. ĐẤT Ở TẠI NÔNG THÔN

Số thứ tự	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
I	XÃ LÂM GIANG	
1	Đường An Bình - Lâm Giang	
1.1	Đoạn từ Khe Xẻ đến đường ngang ga Lâm Giang	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến Cầu Cài	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến đất đền Phúc Linh	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà ông Tư Linh	1,1
1.5	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới Nghĩa trang thôn Vĩnh Lâm	1,0
1.6	Đoạn tiếp theo đến ngã ba đi thôn Trục Ngoài	1,0
1.7	Đoạn tiếp theo đến nhà Văn hoá thôn Bãi Khay	1,1
1.8	Đoạn tiếp theo vào Hồ thôn Ngũ Lâm	1,1
1.9	Đoạn tiếp theo đến ngầm Ngòi Khay	1,1
1.10	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nghĩa trang thôn Hợp Lâm	1,0
2	Đường vào ga Lang Khay (Đoạn từ ngã ba ngầm Trần đến ga Lang Khay và khu chợ)	1,0
3	Đường đến trung tâm xã	
3.1	Từ đường Ngang đến hết ranh giới khu tái định cư thôn Hợp Lâm	1,0
3.2	Đoạn tiếp theo đến xã Lang Thíp	1,0
4	Đường liên thôn	
4.1	Đoạn các thôn Thọ Lâm; Phú Lâm; Phúc Linh; Vĩnh Lâm; Bãi Khay; Trục Trong; Trục Ngoài; Khe Bút; Ngũ Lâm; Hợp Lâm; Khay Đạo, Ngòi Cài	1,0
4.2	Các tuyến đường khác còn lại	1,1
II	XÃ AN BÌNH	
1	Đường Yên Bái - Khe Sang	
1.1	Đoạn từ Barie đến hết ranh giới cây xăng	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến nhà ông Phụng Hới	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến cầu Cà Lò	1,1
1.4	Đoạn tiếp theo đến cầu Trái Hút	1,1
2	Đường An Bình - Lâm Giang	
2.1	Đoạn từ cầu Trái Hút đến cổng trường cấp II An Bình	1,1
2.2	Đoạn tiếp theo đến đường ngang (ông Hương)	1,0
2.3	Đoạn tiếp theo đến nhà văn hóa thôn Trung Tâm	1,0
2.4	Đoạn tiếp theo đến đập tràn Ngòi Trỏ	1,1
2.5	Đoạn tiếp theo đến ranh giới nhà bà Việt	1,0
2.6	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới xã An Bình	1,0
3	Đường liên thôn	
3.1	Đoạn từ cổng nhà ông Hiền đến barie dưới	1,0
3.2	Đoạn từ Trường TH&THCS đến Ngầm Chui (thôn Trung Tâm)	1,0
3.3	Đoạn từ Ngầm Chui đến hết xóm Cầu Cao (thôn Trung Tâm)	1,0
3.4	Đoạn từ nhà ô Hà đến nhà ô Luyến (thôn Trung Tâm)	1,0
3.5	Đoạn từ nhà ông Tấn Hiền đến nhà Văn Hoá Hoa Nam cũ (Thôn Trung Tâm)	1,0
4	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
III	XÃ ĐÔNG CUÔNG	
1	Đường Yên Bái - Khe Sang (Đoạn từ cầu Khai đến cây xăng)	1,0

Số thứ tự	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
2	Đường Yên Bái - Khe Sang	
2.1	Đoạn từ cây xăng đến giáp đất nhà ông Khanh Bắc	1,0
2.2	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh giới nhà ông Hoan Sơn	1,0
2.3	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh giới nhà ông Dũng Viễn	1,0
2.4	Đoạn tiếp theo đến Cầu Lầm	1,0
2.5	Đoạn tiếp theo đến đường ngang An Bình	1,0
3	Đường vào đền Đông Cuông	
3.1	Ngã ba cầu 10 đến ranh giới nhà ông Tiến Thơm	1,1
3.2	Đoạn tiếp theo đến cổng đền Đông Cuông	1,0
4	Đường Đông Cuông - Quang Minh	
4.1	Đoạn từ ngã ba đường ngang đến ranh giới nhà ông Tuyển	1,0
4.2	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh giới Quang Minh	1,0
5	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
IV	XÃ MẬU ĐÔNG	
1	Đường Yên Bái - Khe Sang	
1.1	Đoạn từ Cầu A đến nhà ông Dân	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến nhà văn hóa thôn Đoàn Kết	1,1
1.3	Đoạn tiếp theo đến cổng UBND xã	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến cổng nhà ông Khánh	1,1
1.5	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới ông Trường	1,1
1.6	Đoạn tiếp theo đến Cầu Khai	1,0
2	Đường Ngòi A - Mậu Đông - Quang Minh	
2.1	Đoạn từ giáp ranh giới Ngòi A đến ranh giới nhà ông Viên	1,2
2.2	Đoạn tiếp theo đến ranh giới nhà ông Sỹ (thôn Ngọn Ngòi)	1,1
2.3	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh giới xã Quang Minh	1,0
3	Các đường liên thôn	
3.1	Đường liên thôn Cầu Khai, Cầu Vải, Ngọn Ngòi, Đoàn Kết, Cầu Quách, Cầu A	1,2
V	XÃ YÊN THÁI	
1	Đường Yên Bái - Khe Sang	
1.1	Đoạn từ giáp ranh giới huyện Trấn Yên đến hết ranh giới nhà ông Hùng Thuận	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà ông Mẫn Khang	1,1
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà ông Thái Tám	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà ông Hải Thanh	1,1
1.5	Đoạn tiếp theo đến Cầu Tây	1,1
1.6	Đoạn tiếp theo đến cổng ông Bảo	1,1
1.7	Đoạn tiếp theo đến đình Dốc Trạng	1,0
1.8	Đoạn từ dốc 6000 đến cầu Trạng	1,1
1.9	Đoạn tiếp theo đến dốc Lu	1,1
2	Đường liên xã Yên Thái- Mậu A	
2.1	Đoạn ngã ba đường Yên Bái - Khe Sang đến cầu Duy Tu	1,1
2.2	Đoạn nối tiếp từ cầu Duy Tu đến ao nhà bà Tâm	1,1
2.3	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà Thủy Nguyệt	1,1
2.4	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà Tý Hường	1,1
2.5	Đoạn tiếp theo đến hết ngã ba nhà ông Huy	1,0
2.6	Đoạn tiếp theo đến ngã ba nhà ông Cấp	1,1

Số thứ tự	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
2.7	Đoạn tiếp theo đến giáp xã Ngòi A	1,1
2.8	Đoạn tiếp theo từ ngã 3 nhà ông Cấp đến dốc Lu	1,1
3	Đường vào đền Trạng (đường Yên Bái- Khe Sang cũ)	1,1
4	Các đường liên thôn	
4.1	Đường thôn Gốc Nhội (đoạn từ nhà ông Tư đến nhà ông Luận)	1,1
4.2	Đường thôn Phố Nhoi (đoạn từ nhà ông Tới đến hết ranh giới nhà ông Phúc)	1,1
4.3	Đường thôn 3 (đoạn từ nhà ông Bình đến hết ranh giới nhà bà Sinh)	1,0
4.4	Đường thôn Khe Bồn (đoạn từ nhà ông Thủy đến hết ranh giới nhà ông Nhường)	1,0
5	Các tuyến đường khác còn lại	1,1
VI	XÃ NGÒI A	
1	Đường Mậu A - Tân Nguyên	
1.1	Đoạn giáp ranh giới thị trấn Mậu A đến hết ranh giới nhà ông Bảy	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà ông Toàn	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà ông Thanh	1,1
1.4	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà ông Phái	1,0
1.5	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà bà Tươi	1,1
1.6	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà ông Chúc	1,0
2	Đường Yên Thái - Ngòi A - Quang Minh	
2.1	Đoạn từ Khe Vầu đến đường Mậu A - Tân Nguyên	1,0
2.2	Đoạn từ ngàm Sơn Bình đến hết ranh giới nhà ông Tuýnh	1,1
2.3	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới Ủy ban nhân dân xã Ngòi A cũ	1,0
2.4	Đoạn tiếp theo đến đỉnh Dốc Sơn	1,1
2.5	Đoạn tiếp theo đến Quạch	1,1
3	Các tuyến đường khác còn lại	1,1
VII	XÃ XUÂN ÁI	
1	Đường Quy Mông - Đông An	
1.1	Đoạn từ xã Quy Mông đến cầu Vật Dừng	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến cổng khe nhà ông Nghĩa	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà ông Hạc	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà ông Cầu	1,0
1.5	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà ông Việt Đông	1,0
1.6	Đoạn tiếp theo đến Ngòi Viễn	1,0
1.7	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà ông Hoàng Yên	1,0
1.8	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà bà Lành	1,0
1.9	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ khu tái định cư	1,1
1.10	Đoạn tiếp theo đến hết ngã tư cổng UBND xã	1,1
1.11	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà ông Thúc Yên	1,0
1.12	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh giới xã Yên Hợp	1,0
2	Đường Xuân Ái - Kiên Thành - Viễn Sơn	
2.1	Đoạn từ Nhà văn hoá thôn Vật Dừng đến hết ranh giới nhà ông Hải	1,1
2.2	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh giới xã Viễn Sơn	1,0
3	Đường bến đò Hóp đi Viễn Sơn	
3.1	Từ ranh giới nhà ông Nghiệp đến cầu Xi Măng	1,0
3.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà bà Hoà (Cao)	1,0
3.3	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới Trường tiểu học Xuân Ái	1,0

Số thứ tự	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
3.4	Đoạn tiếp theo đến ngã tư UBND xã	1,0
3.5	Đoạn tiếp theo đến hết nhà Đội thuế số 2	1,0
3.6	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà ông Hương Minh	1,0
3.7	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà ông Hùng Hợp	1,0
3.8	Đoạn tiếp theo đến suối Lâm Sinh	1,0
4	Đường Nghĩa Lạc - Quyết Tiến (đoạn từ ranh giới nhà bà Thê đến ngã 3 nhà ông Dương)	1,0
5	Đường liên thôn	
5.1	Đoạn từ cổng UBND xã Hoàng Thắng cũ đến Đập số 2 (Đầm Bèo Con)	1,0
5.2	Đoạn từ ranh giới đất bà Thêm đến Cổng nhà văn hóa thôn Cá Nội	1,0
6	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
VIII	XÃ AN THỊNH	
1	Đường An Thịnh - Đại Sơn	
1.1	Đoạn đường rẽ Quy Mông - Đông An đến khu Ngoại thương	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ Gò Mả thôn Đồng Vật	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh giới nhà ông Trung Duy	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến ranh giới cổng đập nhà ông Điều	1,0
1.5	Đoạn tiếp theo đến nhà bà Hoà vật tư	1,0
1.6	Đoạn tiếp theo đến Cầu Đen	1,0
1.7	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới thôn Yên Thịnh	1,1
1.8	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ đi xã Đại Phác	1,0
1.9	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà ông Trung	1,0
1.10	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà ông Hưng	1,1
1.11	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh giới xã Đại Sơn	1,1
2	Đường liên xã (An Thịnh - Yên Phú)	
2.1	Đoạn ngã ba đi Yên Phú đến hết ranh giới trạm Y tế xã	1,0
2.2	Đoạn tiếp theo đến giáp xã Yên Phú	1,0
3	Đường Quy Mông - Đông An	
3.1	Đoạn từ giáp xã Yên Hợp đến hết ranh giới nhà ông Đoan	1,0
3.2	Đoạn tiếp theo đến đầu cầu Mậu A	1,0
3.3	Đoạn từ cầu Mậu A đến ngã 3 đi xã Tân Hợp	1,0
3.4	Đoạn tiếp theo đến cầu Ngòi Bực	1,0
3.5	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà ông Túc	1,0
3.6	Đoạn tiếp theo đến giáp xã Tân Hợp	1,0
4	Các tuyến đường khác còn lại	1,1
IX	XÃ ĐẠI PHÁC	
1	Đường An Thịnh đi Đại Phác	
1.1	Đoạn từ cổng nhà ông Nội đến ranh giới nhà ông Quý thôn Tân Thành	1,1
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới UBND xã Đại Phác	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà văn hóa thôn Đại Thắng	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà ông Sinh	1,0
2	Các đường liên thôn	
2.1	Từ nhà ông Thụ thôn Tân Thành đi nhà ông Sự thôn Tân Thành đi nhà ông Bằng thôn Tân An	1,1

Số thứ tự	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
2.2	Từ Nhà văn hoá thôn Tân Thành đi nhà ông Yên thôn Tân An đi nhà bà Kiệm thôn Tân An	1,0
2.3	Từ nhà ông Lộc đến Nhà văn hoá thôn Đại Thắng	1,0
2.4	Từ nhà ông Tứ thôn Tân Thành đến Nhà văn hoá Tân Thành đến nhà ông Diễm đến nhà ông Kỳ thôn Tân An	1,0
2.5	Từ nhà ông Tâm thôn Tân An đi ông Lương thôn Phúc Thành	1,0
3	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
X	XÃ ĐẠI SƠN	
1	Đường Đại Sơn - Mỏ Vàng	
1.1	Đoạn giáp ranh giới xã An Thịnh ranh giới cổng Mã Làng	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến đập Đầu mối Thôn Làng Mới	1,0
1.3	Đoạn từ Đập đầu mối đến hết ranh giới nhà Sơn Lan thôn Làng Mới	1,1
1.4	Đoạn từ nhà Sơn Lan đến hết ranh giới nhà ông Diệp Năm	1,1
1.5	Đoạn từ nhà Diệp Năm đến giáp ranh giới xã Mỏ Vàng	1,0
2	Đường Đại Sơn - Nà Hẩu (Đoạn từ trường THCS Đại Sơn đến nhà ông Lâm (thôn 4))	1,0
3	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
XI	XÃ CHÂU QUẾ HẠ	
1	Đường Yên Bái - Khe Sang	
1.1	Từ giáp ranh giới Đông An đến Khe Cạn	1,1
1.2	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh giới nhà ông Khôi	1,1
1.3	Đoạn tiếp theo đến Cầu Sắt	1,1
1.4	Đoạn tiếp theo hết ranh giới nhà ông Toàn Anh	1,1
1.5	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh giới xã Châu Quế Thượng	1,1
2	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
XI	XÃ PHONG DỤ HẠ	
1	Đường Đông An - Phong Dụ	
1.1	Đoạn từ Khe Quang đến Khe Màng	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến ranh giới nhà ông Tiếp	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến ranh giới đất ông Lãm	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến Khe Còm	1,1
1.5	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà ông Chuyển	1,0
1.6	Đoạn tiếp theo đến khe nhà ông Nhượng	1,0
2	Đường UBND xã Phong Dụ Hạ đi Cầu treo (từ công UBND xã đến Cầu treo)	1,0
3	Đường thôn 2 (từ ranh giới nhà ông Chanh đến trạm tiếp sóng)	1,0
4	Các tuyến đường khác còn lại	1,1
XIII	XÃ MỎ VÀNG	
1	Đường Đại Sơn - Mỏ Vàng - An Lương	
1.1	Đoạn từ giáp xã Đại Sơn đến cầu bê tông Ngòi Thíp	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Phủ	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Tun	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Quý	1,0
1.5	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới xã Mỏ Vàng	1,0
2	Các tuyến đường khác còn lại	
2.1	Đường thôn Giàn Dầu	1,0

Số thứ tự	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
2.2	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
XIV	XÃ CHÂU QUẾ THƯỢNG	
1	Đường Yên Bái - Khe Sang	
1.1	Đoạn từ giáp ranh giới xã Châu Quế Hạ đến suối Ngòi Lầu	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến cửa hầm phía Nam đường cao tốc NB-LC	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến cửa hầm phía Bắc đường cao tốc NB-LC	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến cầu sắt thôn Ngòi Lèn	1,0
1.5	Đoạn tiếp theo đến suối bàn Tương	1,1
1.6	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh giới tỉnh Lào Cai	1,0
2	Đường tại khu tái định cư của đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai	
2.1	Đường tái định cư thôn Ngòi Lèn (Từ nhà ông Trung đến nhà ông Nam)	1,1
2.2	Đường tái định cư thôn Đồng Tâm (Từ nhà ông Mẫn đến nhà ông Thượng)	1,0
2.3	Đường tái định cư thôn 7 (Từ nhà ông Đến đến cầu Treo)	1,0
3	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
XV	XÃ ĐÔNG AN	
1	Đường Yên Bái - Khe Sang	
1.1	Đoạn từ giáp xã Châu Quế Hạ đến hết ranh giới nhà bà Phượng	1,1
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà bà Thanh Ngà	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà bà Nhân	1,1
1.4	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà ông Thịnh	1,1
1.5	Đoạn tiếp theo đến Cầu Hút, xã An Bình	1,1
2	Đường Quy Mông - Đông An	
2.1	Đoạn từ giáp ranh giới Tân Hợp đến hết ranh giới nhà ông Lý	1,0
2.2	Đoạn tiếp theo đến ranh giới nhà ông Quyền	1,1
2.3	Đoạn tiếp theo đến Cầu Ngòi Hút	1,1
3	Đường Đông An - Phong Dụ	
3.1	Đoạn từ ranh giới nhà ông Lý Nga đến hết ranh giới nhà ông Minh Hà	1,0
3.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà ông Bình Châm	1,1
3.3	Đoạn tiếp theo đến Đèo Bụt	1,0
4	Đường Đông An - Khe Lép (xã Xuân Tâm)(đoạn từ Ngã 3 khe Quyền đến hết ranh giới nhà ông Hà)	1,0
5	Đường liên thôn Tam Quan đi Khe Cạn	
5.1	Đoạn từ Ngã 3 đến hết ranh giới Nhà văn hoá thôn Tam Quan	1,1
5.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ông Dồn	1,0
6	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
XVI	XÃ YÊN PHÚ	
1	Đường An Thịnh - Yên Hợp I	
1.1	Đoạn từ đình dốc đen đến giáp nhà Chuyên Anh thôn Yên Tiên	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến ranh giới đất ông Chiến thôn Cánh Tiên	1,1
1.3	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh giới Yên Hợp I	1,1
2	Đường Yên Phú - Yên Hợp II	
2.1	Đoạn từ ranh giới nhà ông Thảo đến ranh giới nhà ông Vi	1,0
2.2	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh giới Yên Hợp II	1,0
3	Đường Yên Phú - Viễn Sơn	
3.1	Đoạn từ nhà ông Nhã đến nhà ông Công	1,1

Số thứ tự	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
3.2	Từ nhà bà Huyền thôn Trung Tâm đến giáp nhà ông Chiến thôn Yên Sơn	1,1
3.3	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh giới xã Viễn Sơn	1,1
3.4	Đường tránh Mỏ đất hiếm	1,1
4	Các đường liên thôn	
4.1	Đoạn từ giáp ranh giới đất ông Định đến đường tránh Mỏ đất hiếm thôn Yên Sơn	1,1
4.2	Đoạn từ nhà Sơn Huyền đến nhà ông Thắng thôn Phú Sơn	1,0
5	Các tuyến đường khác còn lại	1,1
XIV	XÃ TÂN HỢP	
1	Đường Quy Mông - Đông An	
1.1	Đoạn từ giáp ranh giới xã An Thịnh đến cây xăng	1,1
1.2	Đoạn tiếp theo đến giáp đường vào khu tái định cư	1,1
1.3	Đoạn tiếp theo đến nhà ông Thắng Vân	1,0
1.4	Đoạn từ nhà văn hóa thôn Khe Dệt đến cổng chui đường Cao tốc	1,1
1.5	Đoạn tiếp theo đến ngân trản Làng Còng	1,0
1.6	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh giới xã Đông An	1,1
2	Đường Tân Hợp - An Thịnh (Đoạn từ ngã ba nhà ông thuận Yên đến hết ranh giới xã Tân Hợp)	1,0
3	Đường Đông Xuân - Hạnh Phúc (Đoạn từ Cầu treo đến hết thôn Hạnh Phúc)	1,0
4	Đường Câu Đạo (đoạn từ Gốc khế đến hết làng Câu Đạo)	1,0
5	Đường Khe Hoá (đoạn từ Cầu treo đi bến dò)	1,0
6	Đường Ghềnh Gai (đoạn từ Cầu Máng đến đền Đức Ông)	1,0
7	Đường đi thôn Ghềnh Gai (đoạn từ nhà ông Bình đến hết thôn Ghềnh Gai)	1,0
8	Đường vào khu Tái định cư (Đoạn từ giáp đường Quy Mông - Đông An đến Nhà văn hóa thôn Gốc Gạo)	1,0
9	Đường chợ Tân hợp	
9.1	Đoạn từ nhà ông Khỏe đến nhà ông Tâm	1,0
9.2	Đoạn tiếp theo đến ngân trản	1,0
10	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
XIV	XÃ LANG THẬP	
1	Đường Lâm Giang - Lang Thíp cũ	
1.1	Đoạn từ giáp Lâm Giang đến cổng bờ kè	1,1
1.2	Đoạn tiếp theo đến giáp cây xăng Lang Thíp	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến nương đầu bãi ghi	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến cổng Hồ trung tâm	1,1
1.5	Đoạn tiếp theo đến trản Ngòi Thíp	1,0
1.6	Đoạn tiếp theo đến km 231 (đường sắt)	1,1
2	Đường Lâm Giang - Lang Thíp (Từ giáp xã Lâm Giang đến ngã ba cầu Tân Lập)	1,1
3	Đường liên thôn	
3.1	Đoạn từ nhà ông Phong đến ranh giới nhà ông Khanh (Thôn Tiền Phong)	1,1
3.2	Đoạn từ ngã năm bản tin đi thôn Liên Kết đến trường Mầm non thôn Nghĩa Dũng	1,1
3.3	Đoạn từ nhà bà Thảo thôn Liên Kết đến Trản Mỏ Đá	1,1
3.4	Đoạn khu nhà ga Lang Thíp (Từ nhà ông Mạnh đến nhà ông Thắng) áp dụng cho cả hai bên đường sắt)	1,1
4	Các tuyến đường khác còn lại	1,1
XIX	XÃ QUANG MINH	

Số thứ tự	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
1	Đường Trung tâm xã	
1.1	Đoạn từ nhà ông Huy đến hết ranh giới UBND xã Quang Minh	1,1
1.2	Đoạn từ UBND đến hết ranh giới nhà ông Phùng Văn Thi (Khe Ván)	1,1
1.3	Đoạn từ cầu Bê tông thôn Khe Tăng đến ngã 3 nhà ông Minh (Nam)	1,0
1.4	Đoạn từ Ngã 3 nhà ông Thành (Cao) đến nhà ông Điền (Cục)	1,0
2	Đường Trung tâm xã đi thôn Minh Khai	
2.1	Đoạn từ nhà ông Điền Cục đến ngã 3 nhà Tham Hồng (thôn Minh Khai)	1,0
2.2	Đoạn từ ngã 3 Tham Hồng đến hết ranh giới xã Quang Minh	1,1
2.3	Đoạn tiếp theo đến nhà Văn Hóa thôn 6 cũ	1,0
3	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
XX	XÃ VIỄN SƠN	
1	Đường Yên Phú - Viễn Sơn	
1.1	Đoạn từ giáp ranh giới xã Yên Phú đến đầu đường rẽ vào nhà máy Quế	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến trường Mầm non xã Viễn Sơn	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh giới xã Xuân Ái	1,0
2	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
XXI	XÃ XUÂN TÂM	
1	Đường liên xã Dụ Hạ - Xuân Tâm	
1.1	Đoạn từ cổng UBND xã đến hết ranh giới nhà ông Ú	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới trạm Y tế xã Xuân Tâm	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà ông Chiêu thôn Khe Chung	1,1
2	Đường Đông An - Phong Dụ	
2.1	Đoạn từ xã Đông An đến hết ranh giới nhà Bà Hiền	1,0
2.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà ông Thúy	1,1
2.3	Đoạn tiếp theo đến ranh giới xã Phong Dụ Hạ	1,0
3	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
XXII	XÃ PHONG DỤ THƯỢNG	
1	Đường Đông An - Già Hội, đoạn từ cổng Khe Kè (To) đến cầu Khe Tắm (To)	1,1
2	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
XXIII	XÃ NÀ HẦU	
1	Đường Đại Sơn - Nà Hầu (Đoạn từ nhà ông Ly Seo Sủ đến UBND xã)	1,0
2	Đoạn từ UBND xã đến nhà Văn Hóa thôn Bản Tát	1,0
3	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
XXIV	XÃ YÊN HỢP	
1	Đường Quy Mông - Đông An	
1.1	Đoạn giáp Xuân Ái đến hết ranh giới nhà ông Tính	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà ông Hà	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà ông Thân	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà ông Hán	1,0
1.5	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà bà Tin	1,0
1.6	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà ông Như	1,0
1.7	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới ông Dũng	1,0
1.8	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới ông Khang	1,0
1.9	Đoạn tiếp theo đến giáp xã An Thịnh	1,0
2	Đường Yên Hợp - Yên Phú - Viễn Sơn	

Số thứ tự	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
2.1	Đoạn từ UBND xã đến hết ranh giới đất ông Nghiêm	1,0
2.2	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh giới xã Yên Phú	1,0
3	Đường Yên Hợp - Yên Phú	
3.1	Đoạn từ Ngã 3 thôn Yên Thành đến ranh giới đất ông Đính	1,0
3.2	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh giới xã Yên Phú	1,0
4	Các tuyến đường khác còn lại	1,0

PHỤ LỤC SỐ 07: HỆ SỐ ĐIỀU CHỈNH GIÁ ĐẤT Ở NĂM 2024 TẠI HUYỆN TRẦN YÊN
(Kèm theo Quyết định số **34**/2023/QĐ-UBND ngày **31** tháng **12** năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)

A. ĐẤT Ở TẠI ĐÔ THỊ (ĐÔ THỊ LOẠI V)

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
	THỊ TRẦN CỎ PHÚC	
1	Đường Phạm Văn Đồng	
1.1	Đoạn tiếp giáp xã Nga Quán đến đường sắt cắt đường bộ	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới cây xăng thị trấn Cỏ Phúc	1,1
1.3	Đoạn tiếp theo qua UBND thị trấn Cỏ Phúc đến giáp đường vào VKSND huyện	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến cầu Nghĩa Phương	1,0
1.5	Đoạn tiếp theo đến hết đất ở nhà ông Long tổ dân phố số 10	1,0
1.6	Đoạn tiếp theo đến ranh giới xã Việt Thành	1,0
2	Đường Sông Thao	
2.1	Đoạn ngã ba Chi cục thuế đến hết đất ở nhà ông Phúc (tổ dân phố số 5)	1,1
2.2	Đoạn tiếp theo đến giáp phòng Giáo dục và Đào tạo	1,1
2.3	Đoạn tiếp theo đến phòng Tài chính- Kế hoạch	1,1
2.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất ở nhà ông Kiểm tổ dân phố số 1	1,0
3	Đường Võ Thị Sáu	
3.1	Đoạn cổng chợ dưới đến ngã tư Công an	1,1
3.2	Đoạn từ cổng Công an đến hết ranh giới Toà án nhân dân huyện	1,0
3.3	Đoạn tiếp theo đến Trạm Thú y	1,1
3.4	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh xã Minh Quán	1,0
4	Đường Đoàn Kết	1,1
5	Đường Ngô Minh Loan	
5.1	Đoạn từ phòng Giáo dục và Đào tạo đến ngã tư UBND huyện	1,1
5.2	Đoạn từ UBND huyện đến hết đất trạm thú y	1,0
6	Đường Đàm Với	
6.1	Đoạn từ trạm viễn thông Trần Văn đến ngã tư Bưu điện	1,1
6.2	Đoạn từ ngã tư Bưu điện đến trường nội trú	1,1
7	Đường Lê Quý Đôn	1,1
8	Đường Minh Khai	
8.1	Đoạn từ bến đò Y Can đến ngã tư nhà ông Dương Thom	1,0
8.2	Đoạn từ ngã tư nhà ông Dương Thom đến hết đất ở nhà ông Tiến	1,0
8.3	Đoạn tiếp theo đến Trạm biến áp	1,1
8.4	Đoạn từ trạm biến áp 35KVA đến ga Cỏ Phúc	1,0
9	Đường Kim Đồng	
9.1	Đoạn từ ngã 3 Trường THCS thị trấn đến ngã tư ông Long Vân	1,0
9.2	Đoạn từ ngã tư ông Long Vân đến trường nội trú	1,1

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
10	Đường từ ga Cổ Phúc đến trường Tiểu học số 1	1,0
11	Đoạn tiếp theo đến cổng trường Nội trú	1,0
12	Đường nhánh cổng chợ dưới ra sông (bến đò Minh Tiến)	1,0
13	Đường bê tông Cổ Phúc đi Việt Thành đến giáp ranh xã Việt Thành	1,0
14	Đường Hoà Cường	1,0
15	Đường nhánh đôi Thương nghiệp	1,0
16	Đường nhánh bê tông Tổ dân phố 5 đoạn giáp đất nhà ông Trung Liên đến hết đất ở nhà ông Lộc tổ dân phố số 5	1,0
17	Đoạn đường bê tông từ nhà văn hoá tổ dân phố số 11 đến hết nhà bà Thảo tổ dân phố số 10	1,0
18	Đường Nghĩa Phương	1,0
19	Đường Thống Nhất	1,0
20	Đường từ ngã tư nhà thờ Cổ Phúc đi cầu Cổ Phúc	1,0
21	Đường nội bộ vào khu dân cư tổ dân phố số 2 (Khu Graphit)	
21.1	Đường nội bộ rộng 7,5 m (các thửa đất thuộc vị trí 1)	1,0
21.2	Đường nội bộ rộng 6,0 m (các thửa đất thuộc vị trí 1)	1,0
22	Đường rẽ từ nhà máy KNF đi ngã ba nhà văn hóa Tổ dân phố số 1	1,0

B. ĐẤT Ở TẠI NÔNG THÔN

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
I	XÃ NGÀ QUÁN	
1	Đường Yên Bái - Khe Sang	
1.1	Đoạn giáp ranh xã Tuy Lộc, thành phố Yên Bái đến cách Nhà nghỉ Quang Tùng (trụ sở UBND xã Nga Quán cũ) 100m	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến cầu Nga Quán	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến ranh giới cây xăng Chiến Thắng	1,1
1.4	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh thị trấn Cổ Phúc	1,1
2	Đường Yên Bái - Khe Sang rẽ thôn Ninh Phúc (Khu trung đoàn cũ)	1,0
3	Đường Yên Bái - Khe Sang rẽ thôn Ninh Phúc (Đường giáp TT Cổ Phúc)	1,0
4	Đường Nga Quán - Cường Thịnh	
4.1	Đoạn từ đường Yên Bái - Khe Sang đến ngã ba Dung Hanh	1,0
4.2	Đoạn từ ngã ba Dung Hanh đến giáp ranh sân bay Yên Bái	1,0
4.3	Đoạn từ ngã ba Dung Hanh đến giáp ranh xã Cường Thịnh	1,0
4.4	Đoạn từ ngã ba Dung Hanh đến hết ranh giới đất ở nhà ông Lực	1,0
5	Đường Yên Bái - Khe Sang rẽ thôn Hồng Hà đến giáp ranh giới Sân bay Yên Bái	1,0
6	Đường bê tông đoạn từ nhà ông Tùy Đông đến cầu máng thôn Ninh Phúc	1,0
7	Đoạn từ nhà ông Tuất đến hết ranh giới đất ở nhà ông Hiền Toàn thôn Hồng Hà	1,0
8	Đường Yên Bái - Khe Sang rẽ vào thôn Ninh Phúc đến hết ranh giới đất ở nhà ông Ngọc	1,0
9	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
II	XÃ VIỆT THÀNH	
1	Đường Yên Bái - Khe Sang	
1.1	Đoạn từ giáp thị trấn Cổ Phúc đến cống tiêu nước giáp nhà ông Hải thôn Phú Mỹ (thôn 5)	1,1
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà ông Điền thôn Phú Lan (thôn 6)	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh xã Đào Thịnh	1,0
2	Đường Yên Bái - Khe Sang rẽ Lan Đình (Từ đường Yên Bái - Khe Sang đến giáp ranh giới thị trấn Cổ Phúc)	1,0
3	Đường Yên Bái - Khe Sang rẽ Đồng Phúc	
3.1	Đoạn từ đường Yên Bái - Khe Sang đến đường sắt	1,1
3.2	Đoạn tiếp theo đến giáp xã Hòa Cường	1,0
4	Đường ra bến đò Việt Thành	1,1
5	Đường Lan Đình đi Thôn Phúc Đình (thôn 11)	
5.1	Đoạn từ ngã ba nhà ông Thành thôn Phú Lan đến hết ranh giới nhà ông Hải thôn Đình Phúc (thôn 11)	1,0
5.2	Đoạn hết ranh giới đất ở nhà ông Tiến thôn Trúc Đình đến giáp ranh giới nhà ông Hưng thôn Đình Phúc	1,0
6	Đường Đồng Phúc từ nhà ông Chiến đến hết ranh giới ở nhà ông Hợi thôn Phú Thọ	1,0
7	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
III	XÃ ĐÀO THỊNH	

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
1	Đường Yên Bái - Khe Sang	
1.1	Đoạn giáp ranh xã Việt Thành đến hết ranh giới đất ở nhà ông Doãn Văn Hạnh	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến đường vào nhà ông Bùi Văn Kính	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến đường vào nhà ông Lê Lâm Tiến	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo qua đường ra khu tái định cư dự án đường sắt đến giáp nhà ông Phạm Văn Khánh	1,0
1.5	Đoạn tiếp theo đến cầu Đào Thịnh	1,0
1.6	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới trụ sở UBND xã Đào Thịnh	1,0
1.7	Đoạn tiếp theo đến giáp đường ra bến đò cũ	1,0
1.8	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ nhà ông Vũ Văn Lục	1,0
1.9	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh xã Báo Đáp	1,1
2	Đường Yên Bái - Khe Sang đi Khe Sáu	
2.1	Đường Yên Bái - Khe Sang đến đường sắt	1,0
2.2	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ nhà văn hóa thôn 3	1,0
2.3	Đoạn tiếp theo đến cầu Khe Măng	1,0
2.4	Đoạn tiếp theo đến nhà văn hóa thôn 5	1,0
2.5	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ở nhà bà Đạt thôn 5	1,0
2.6	Đoạn tiếp theo đến cổng qua đường cổng ông Đắc	1,0
2.7	Đoạn tiếp theo qua ngã ba nhà máy chè đến cầu ông Bảy (thôn 6) và đến cầu bà Kỳ (thôn 7)	1,0
2.8	Đoạn từ cầu ông Bảy đến cầu ông Hội (thôn 6)	1,0
2.9	Đoạn từ cầu ông Hội đến hết ranh giới đất ở nhà ông Trần Hưng Hải (thôn 6)	1,0
2.10	Đoạn từ cầu bà Kỳ đến cầu ông Viêm (thôn 7)	1,0
2.11	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ở nhà ông Lê Văn Đức (thôn 7)	1,0
2.12	Đường thôn 5 rẽ xóm Đầm sen đến hết ranh giới đất ở nhà ông Trần Văn Quân	1,0
2.13	Đường thôn 6 rẽ xóm Bồ Đề (đến cầu bà Lưu)	1,0
2.14	Đường thôn 7 rẽ xóm Phai Giữa (đến hết ranh giới đất ở nhà ông Đinh Ngọc Sừ)	1,0
3	Đường Yên Bái- Khe Sang đi Khe Mỹ	
3.1	Đường Yên Bái- Khe Sang đến hết ranh giới đất ở nhà ông Vũ Văn Quế	1,0
3.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ở nhà ông Đặng Đình Vinh	1,0
3.3	Đoạn tiếp theo đến cầu ông Trai	1,0
4	Đường Yên Bái - Khe Sang đi Khe Chanh	
4.1	Đường Yên Bái - Khe Sang đến hết ranh giới đất ở nhà ông Dương Ngọc Hải	1,0
4.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ở nhà ông Nguyễn Quang Vinh	1,0
5	Đường ra khu tái định cư Dự án đường sắt	1,1
6	Đường công chợ nối với khu TĐC dự án đường sắt	1,0
7	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
IV	XÃ BÁO ĐÁP	
1	Đường Yên Bái - Khe Sang	
1.1	Đoạn giáp ranh xã Đào Thịnh đến cổng nhà ông Lê Văn Sơn thôn Đình Xây	1,0

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
1.2	Đoạn tiếp theo đến cổng nhà ông Nguyễn Đức Nghi thôn Đồng Gianh	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến đường sắt cắt đường bộ	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đường Yên Bái - Khe Sang mới đến hết ranh giới đất nhà Ông Nguyễn Minh Tiến thôn Phổ Hóp	1,1
1.5	Đoạn tiếp theo đến ngã 3 đường rẽ đi xã Tân Đồng, huyện Trấn Yên	1,1
1.6	Đoạn tiếp đến giáp xã Yên Thái	1,1
2	Đường Trung tâm xã (YB-KS cũ)	
2.1	Đoạn từ nhà ông Đước thôn Ngòi Hóp đến cầu Hóp	1,1
2.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới Bưu Cục Ngòi Hóp	1,1
2.3	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ở nhà ông Ngọc Tien thôn Phổ Hóp	1,1
2.4	Đoạn tiếp theo từ ngã ba đường Khe Cua đi thôn Đồng Trạng	1,0
3	Đường Xi nghiệp chè qua ga Hóp đi thôn Nhân Nghĩa	
3.1	Đoạn từ cổng xí nghiệp chè đến ga Hóp	1,1
3.2	Đoạn tiếp theo đến cầu Gốc Sung	1,0
4	Đoạn từ giáp đường Yên Bái - Khe Sang đến giáp ranh xã Tân Đồng	1,0
5	Đường ngã ba xí nghiệp chè đi nhà thờ Nhân Nghĩa	1,0
6	Đoạn từ Cầu Hóp đến Hội trường Thôn 4 (cũ)	1,0
7	Đường thôn Phổ Hóp từ chợ Hóp đến hết ranh giới đất ở nhà bà Kim Liên	1,0
8	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
V	XÃ TÂN ĐỒNG	
1	Đường trục chính xã Tân Đồng	
1.1	Đoạn giáp ranh xã Báo Đáp đến rẽ khe Nhài	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo qua ngã ba Khe Giảng đến ngầm tràn số 4	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến ngã ba Khe Phúc	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến Đèo Thao	1,0
2	Đoạn Đồng Đất đi Khe Lóng, Khe Đất	
2.1	Đoạn từ Đồng Đất đến ngã ba	1,0
2.2	Đoạn từ ngã ba đi Khe Lóng	1,0
2.3	Đoạn từ ngã ba đi Khe Đất	1,0
3	Đường rẽ Khe Giảng đi xã Đào Thịnh	1,0
4	Các đường liên thôn còn lại	1,0
VI	XÃ LƯƠNG THỊNH	
1	Quốc lộ 37	
1.1	Đoạn giáp ranh xã Âu Lâu đến hết ranh giới đất ở nhà ông Tuấn thôn Đồng Bằng	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ở nhà ông Hoàng Đình Nhân thôn Khe Lụa	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo qua cầu Đá Trắng 100m	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến cầu Cửa Thiển	1,0
1.5	Đoạn tiếp theo đến ranh giới nhà bà Lan thôn Lương Thiển	1,2
1.6	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh xã Hưng Thịnh	1,0

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
2	Đường Phương Đạo - Hồng Ca	
2.1	Đoạn đường từ Quốc lộ 37 đi Phương Đạo 300 m	1,0
2.2	Đoạn tiếp theo đến hết thôn Phương Đạo II	1,0
3	Đường đi thôn Chấn Hưng	1,0
4	Đường đi thôn Khe Bát	1,0
5	Đường thôn Khe Vải đi thôn Liên Thịnh	1,0
6	Đường từ Quốc lộ 37 đến giáp ranh xã Y Can	
6.1	Đoạn từ Quốc lộ 37 đến hết ranh giới đất ở nhà ông Nguyễn Văn Chiêu	1,0
6.2	Đoạn tiếp theo đến ngã ba nhà ông Quán	1,0
6.3	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh xã Y Can	1,0
7	Đường nội thôn Đồng Bằng 1+2	1,0
8	Đường đi thôn Đồng Hào, Lương Tâm, Khe Cá	1,0
9	Các đường liên thôn còn lại	1,0
VII	XÃ HƯNG THỊNH	
1	Quốc lộ 37	
1.1	Đoạn giáp ranh xã Lương Thịnh đến cột mốc Km19+500m	1,1
1.2	Đoạn tiếp theo đến cổng giáp ranh nhà ông Quyết	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ở nhà ông Vũ Văn Doanh thôn Yên Định	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến giáp thôn 4 xã Hưng Khánh	1,0
2	Đường vào trung tâm xã	
2.1	Đoạn từ Quốc lộ 37 đến cầu Hưng Thịnh	1,0
2.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ở nhà ông Vũ Minh Tâm	1,0
2.3	Đoạn tiếp theo đến cổng trường tiểu học Hưng Thịnh	1,1
2.4	Đoạn tiếp theo đến giáp thôn 6, xã Hưng Khánh	1,1
3	Đường từ trung tâm xã đi Hưng Khánh	
3.1	Đoạn từ ngã ba trung tâm xã đến hết ranh giới ở nhà ông Hoàn Ánh	1,0
3.2	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh xã Hưng Khánh	1,0
4	Đường Trục Chính đi Trục Khang	1,0
5	Đường từ trung tâm xã đi thôn Quang Vinh	
5.1	Đoạn từ trung tâm xã đến ngã ba Yên Thuận	1,0
5.2	Đoạn tiếp theo đến hết thôn Quang Vinh	1,0
5.3	Đoạn từ ngã ba Yên Thuận đi thôn Kim Bình	1,0
6	Đường từ Trạm biến áp thôn Yên Bình đi nhà ông Cường thôn Yên Bình	1,0
7	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
VIII	XÃ HƯNG KHÁNH	
1	Quốc lộ 37	
1.1	Đoạn giáp ranh xã Hưng Thịnh đến hết ranh giới đất ở nhà ông Côi thôn 4 (Đình Thác Thiến)	1,1
1.2	Đoạn tiếp theo đến Trụ sở UBND xã Hưng Khánh	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ở nhà bà Âu Thôn 4	1,0

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
1.4	Đoạn tiếp theo đến ngã ba đi Hồng Ca	1,0
1.5	Đoạn tiếp theo đến ngã ba đi xã Hưng Thịnh	1,0
1.6	Đoạn tiếp theo đến công trại giam Hồng Ca	1,0
1.7	Đoạn tiếp theo đến đường vào nghĩa trang Thôn 8	1,1
1.8	Đoạn tiếp theo đến trường tiểu học số 1 xã Hưng Khánh	1,0
1.9	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh xã Tân Thịnh, huyện Văn Chấn	1,0
2	Quốc lộ 37 đi Hưng Thịnh	
2.1	Quốc lộ 37 đến Ngầm Trần thôn 3	1,0
2.2	Đoạn tiếp theo đến cổng nhà ông Chứa	1,1
2.3	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh xã Hưng Thịnh	1,0
3	Quốc lộ 37 đi Hồng Ca	
3.1	Đoạn từ Quốc lộ 37 đến cầu thôn 5	1,0
3.2	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh xã Hồng Ca	1,0
4	Quốc lộ 37 đi Phương Đạo	
4.1	Đoạn từ Quốc lộ 37 đến nhà ông Tấn thôn 1	1,0
4.2	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh xã Lương Thịnh	1,0
5	Đường liên thôn từ Quốc lộ 37 đi xóm 3 thôn 1	1,0
6	Đường liên thôn từ Quốc lộ 37 đi xóm Đồng Danh thôn 8	1,0
7	Đường liên thôn từ Quốc lộ 37 đi xóm 3 thôn 8	1,1
8	Đường liên thôn từ Quốc lộ 37 đi Phá Thooc thôn 11	1,0
9	Quốc lộ 37 Ngã ba thôn 7 Hưng Khánh đến giáp ranh Hưng Thịnh	1,0
10	Đường nhánh Hưng Khánh - Hưng Thịnh đi thôn 2 (Khu dân cư mới)	1,0
11	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
IX	XÃ HỒNG CA	
1	Đường Hưng Khánh - Hồng Ca	
1.1	Đoạn giáp ranh xã Hưng Khánh đến cách UBND xã 800m	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến ngầm tràn Trung Nam	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến cổng UBND xã	1,0
2	Đường trung tâm xã	
2.1	Đoạn từ cổng trụ sở UBND xã đến chợ trung tâm	1,1
2.2	Đoạn từ cổng trụ sở UBND xã đến trạm biến áp trung tâm	1,1
2.3	Đoạn tiếp theo đến thôn Khe Ron	1,0
3	Đường từ trạm biến áp trung tâm đi thôn Liên Hợp	1,1
4	Đoạn đường cách cổng UBND xã 800 m đi thôn Hồng Hải	1,0
5	Đoạn từ ngã ba Bản Chiềng đến Bản Khum	1,0
6	Các đường liên thôn còn lại	1,0
X	XÃ MINH QUÂN	
1	Quốc lộ 32C	
1.1	Đoạn giáp xã Giới Phiên đến đường rẽ xóm Hầm thôn Đức Quân	1,1

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
1.2	Đoạn tiếp theo đến ghềnh Vật Lợn	1,1
1.3	Đoạn tiếp theo đến giáp xã Hiền Lương, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ	1,1
2	Quốc lộ 32C đi thôn Hòa Quân	
2.1	Quốc lộ 32C đi thôn Hòa Quân	1,0
2.2	Đoạn tiếp theo đến xã Bảo Hưng	1,0
3	Quốc lộ 32C đi xóm Long Bao (Hòa Quân)	
3.1	Đoạn từ Quốc lộ 32C đến nhà ông Viễn	1,0
3.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ở nhà ông Tý.	1,0
4	Quốc lộ 32C đi thôn Liên Hiệp	
4.1	Đoạn từ Quốc lộ 32C đến hết ranh giới đất ở nhà ông Loan	1,0
4.2	Đoạn tiếp theo đến giáp xã Bảo Hưng	1,0
5	Quốc lộ 32C đi thôn Ngọn Ngòi	
5.1	Đoạn Quốc lộ 32C đến trường Mầm non thôn Linh Đức (tái định cư đường cao tốc)	1,0
5.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới ở nhà ông Cấp thôn Linh Đức	1,0
5.3	Đoạn tiếp theo từ nhà ông Cấp đến hết ranh giới ở nhà ông Dữ thôn Đồng Danh	1,0
5.4	Đường Âu cơ đi xã Bảo Hưng	1,0
6	Quốc lộ 32C đến giáp hồ Đàm Hậu	1,0
7	Đường nối từ Quốc lộ 32C vào khu tái định cư thôn Hòa Quân	1,0
8	Đường Âu Cơ - Đoạn đi qua xã Minh Quân	1,1
9	Đường vào khu tái định cư thôn Ngọn Ngòi	1,1
10	Đường nối từ Quốc lộ 32C với đường cao tốc Nội Bài- Lào Cai đoạn qua xã Minh Quân, huyện Trấn Yên	1,0
11	Đường nút giao IC12 đi Vân Hội đoạn qua xã Minh Quân	1,0
12	Các đường liên thôn khác còn lại	1,0
XI	XÃ Y CÁN	
1	Đường Âu Lâu - Quy Mông	
1.1	Đoạn giáp ranh xã Âu Lâu đến ranh giới đất ở nhà ông Xuân thôn Minh Phú	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ở nhà ông Lương thôn Hồng Tiến	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới Hội trường thôn Quang Minh	1,1
1.4	Đoạn tiếp theo đến cầu Ngòi Xê	1,2
1.5	Đoạn tiếp theo đến qua nhà ông Đông ra bến đò (trạm Biển áp thôn Hạnh Phúc)	1,0
1.6	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ Hội trường thôn Thắng Lợi	1,0
1.7	Đoạn tiếp theo đến cầu Ngòi Gù	1,0
1.8	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh xã Quy Mông, huyện Trấn Yên	1,0
2	Đoạn từ nhà bà Gấm thôn Quyết Tiến đến nhà ông Hoàn thôn Quyết Tiến	1,0
3	Quốc lộ 37 đi Cầu Rào	
3.1	Đoạn từ giáp xã Lương Thịnh đến hết ranh giới đất ở nhà ông Hùng Thịnh thôn Quyết Thắng	1,0
3.2	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh xã Quy Mông	1,0

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
4	Ngã ba Minh An (nhà ông Định) qua thôn Hạnh Phúc đến giáp ranh đường Âu Lâu - Quy Mông	
4.1	Đoạn từ hết ranh giới đất ở nhà ông Định qua thôn Hạnh Phúc đến hết ranh giới đất ở nhà ông Chân	1,0
4.2	Đoạn tiếp theo đến giáp đường Âu Lâu - Quy Mông	1,0
5	Đoạn từ hết ranh giới đất ở nhà ông Khoa tới Thôn Đồng Song, xã Kiên Thành	1,0
6	Đường Âu Lâu - Quy Mông đi qua trường tiểu học Y Can đến nhà bà Lý (thôn Bình Minh)	1,0
7	Đoạn từ nhà ông Lương thôn Bình Minh đến giáp đường ra bến đò thôn Hạnh Phúc	1,0
8	Đường Âu Lâu - Quy Mông qua trường Tiểu học & THCS Minh Tiến đi thôn Hồng Tiến	
8.1	Đoạn từ Âu Lâu - Quy Mông qua trường Tiểu học & THCS Minh Tiến đến hết ranh giới đất ở nhà bà Tĩnh	1,0
8.2	Đoạn tiếp theo đi thôn Hồng Tiến	1,0
9	Đường đi thôn 2 (Quang Minh) Đoạn từ Hội trường thôn Quang Minh đến hết ranh giới đất ở nhà ông Toàn	1,0
10	Đường đi thôn 6 (Minh Phú)	
10.1	Đoạn từ cổng nhà ông Hiền đi Khe Châm	1,0
10.2	Đoạn từ cổng chui đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai qua nhà ông Sơn Khiêm đến hết ranh giới đất ở nhà ông Nam	1,0
11	Đường đi thôn 4 (Hồng Tiến)	
11.1	Đoạn từ ngã tư nhà ông Bình đi qua cổng nhà ông Hồng đến hội trường thôn Hồng Tiến	1,0
11.2	Đoạn từ ngã tư nhà ông Kiều qua nghĩa địa thôn Hồng Tiến đến ranh giới đất ở nhà ông Cường	1,0
12	Đường đi thôn 1 (Quang Minh) Đoạn từ ngã ba cổng nhà bà Nguyên đến cổng nhà ông Khoê	1,0
13	Đường Âu Lâu - Quy Mông đi cầu Cổ Phúc	1,0
14	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
XII	XÃ QUY MÔNG	
1	Đường Âu Lâu - Quy Mông	
1.1	Đoạn giáp ranh xã Y Can đến Cầu Rào	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo qua chợ đến cầu Bản Chìm	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến Gốc Thị	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh xã Xuân Ái, huyện Văn Yên	1,0
2	Đường Quy Mông - Kiên Thành	
2.1	Đoạn cầu Ngòi Rào đến qua ngã 3 xã Quy Mông đến giáp ranh giới đất ở ông Bình thôn Tân Việt	1,0
2.2	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh xã Kiên Thành	1,0
3	Đường ngã ba đến giáp ranh xã Y Can	1,0
4	Đường Tân Thịnh đi Tân Cường đến giáp xã Kiên Thành	
4.1	Đoạn rẽ từ đường Âu Lâu - Quy Mông đến trường tiểu học Quy Mông	1,1
4.2	Đoạn tiếp theo đến giáp nhà ông Khánh Thảo	1,0

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
4.3	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh xã Kiên Thành	1,0
5	Đường Âu Lâu - Quy Mông qua UBND xã đi Hợp Thành	
5.1	Đoạn từ nhà ông Mai qua UBND xã đến hết ranh giới đất ở nhà bà Tỉnh thôn Tân Thành	1,1
5.2	Đoạn tiếp theo đến ngã ba Hợp Thành	1,0
6	Đoạn từ ngã 3 Hợp Thành đi thôn Thịnh Bình đến giáp xã Xuân Ái, huyện Văn Yên	1,0
7	Đoạn từ ngã 3 thôn Hợp Thành đi ngã ba nhà ông Duẩn	1,0
8	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
XIII	XÃ KIÊN THÀNH	
1.	Đường Quy Mông - Kiên Thành	
1.1	Đoạn giáp xã Quy Mông đến Ngầm Đôi	1,0
1.2	Đoạn từ Ngầm Đôi đến ngã ba chợ	1,0
2	Ngã ba Ngầm đôi đi Đồng Song	1,0
3	Đường ngã ba chợ đi xã Xuân Ái, huyện Văn Yên	
3.1	Đoạn từ ngã ba chợ đến công trạm Y Tế	1,0
3.2	Đoạn từ trạm Y tế đến hết ranh giới đất ở nhà bà Thanh thôn Đồng Cát	1,0
3.3	Đoạn tiếp theo đến xã Xuân Ái, huyện Văn Yên	1,0
4	Đường ngã ba chợ đi bản Đồng Ruộng	
4.1	Đoạn từ ngã 3 chợ đến hết ranh giới đất ở nhà ông Phan thôn Yên Thịnh	1,0
4.2	Đoạn tiếp theo đến hết thôn Đồng Ruộng	1,0
5	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
XIV	XÃ VIỆT CƯỜNG	
1	Đường Hợp Minh - My	
1.1	Đoạn giáp ranh phường Hợp Minh, TP Yên Bái đến ngã ba ông Phương	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới đất ở nhà ông Tâm Cường thôn 3A	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo qua UBND xã Việt Cường đến hết ranh giới nhà ông thức thôn 3A	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến nhà ông Yên thôn 3A	1,0
1.5	Đoạn tiếp theo đến ranh giới xã Vân Hội	1,0
2	Đường Hợp Minh - My rẽ đi Đồng Tâm	
2.1	Đoạn từ trường Mầm non Việt Cường đến hết đất ở nhà ông Dũng Lan	1,0
2.2	Đoạn tiếp theo đến giáp đầm Hiền Lương	1,0
3	Đường Hợp Minh - My rẽ đi Đồng Thiều	
3.1	Đoạn từ ngã ba ông Cháp đến hết ranh giới nhà ông Quế	1,0
3.2	Đoạn tiếp theo đến giáp xã Vân Hội	1,0
4	Đường Hợp Minh - My đi Khe Đó (Đoạn từ ngã ba ông Quang đến ngã ba nhà ông Cảnh Trí)	1,0
5	Đường Đồng Phú đi Đồng Máy	1,0
6	Đường Hợp Minh - My rẽ đi đường 7 cây 9	
6.1	Đoạn từ ngã ba ông Phương đến hết đất ở ông Thôn	1,0
6.2	Đoạn tiếp theo đến ranh giới thôn 8A	1,0

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
7	Đường nối nút giao IC12 đường cao tốc - Nội Bài Lào Cai với xã Việt Hồng	
7.1	Đoạn từ giáp xã Minh Quân đến cầu Bến Đình	1,0
7.2	Đoạn tiếp theo đến giáp xã Vân Hội	1,0
9	Đường nối tỉnh lộ 172 với đường cao tốc Nội Bài Lào Cai, xã Việt Cường	1,0
8	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
XV	XÃ VÂN HỘI	
1	Đường Hợp Minh - Mỹ (Đoạn giáp ranh xã Việt Cường đến giáp ranh xã Việt Hồng)	1,0
2	Đường Vân Hội - Quân Khê	
2.1	Đoạn đường từ ngã ba ông Lộc qua UBND xã đến cầu Vân Hội	1,0
2.2	Đoạn tiếp theo đến giáp đất Chính trang khu dân cư thôn 5 Cây Sy	1,0
2.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất Chính trang khu dân cư thôn 5 Cây Sy	1,0
2.4	Đoạn tiếp theo đến đập tràn Ngòi Lĩnh	1,0
2.5	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh xã Quân Khê - Huyện Hiền Lương - tỉnh Phú Thọ	1,0
3	Đường nối nút giao IC12 đường cao tốc-Nội Bài Lào Cai với xã Việt Hồng	
3.1	Từ ngã ba đi xã Việt Hồng đến hết đất ở nhà ông Thành Đồi	1,0
3.2	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh xã Việt Cường	1,0
4	Đoạn từ Nhà ông Thành Đồi đi Cầu Treo	1,0
5	Đoạn từ nhà Ngọc Thủy đến cổng trường PTCS	1,0
6	Đường Vân Hội - Quân Khê qua Đài tưởng niệm đi thôn 8 (Minh Phú)	1,0
7	Đường Nội bộ trong khu dân cư thôn 5 Cây Sy	1,0
8	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
XVI	XÃ VIỆT HỒNG	
1	Hợp Minh - Mỹ	
1.1	Đoạn giáp ranh xã Vân Hội đến Trạm Kiểm lâm	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến trạm y tế xã Việt Hồng	1,0
1.3	Đoạn tiếp đến hết đất ở nhà ông Hà Bản Dìn	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh xã Đại Lịch, huyện Văn Chấn	1,0
2	Đường đi Hang Dơi	
2.1	Từ cầu Việt Hồng đến hết đất ở nhà ông Công (bản Vắn)	1,0
2.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất ở nhà ông Thịnh (bản Nả)	1,0
2.3	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ Hang Dơi	1,0
3	Đường Việt Hồng đi giáp ranh xã Hưng Thịnh (Đường bản Chao đến giáp ranh xã Hưng Thịnh.)	1,0
4	Đoạn từ ngã ba đường Hợp Minh Mỹ đến đình trong bản Chao	1,0
5	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
XVII	XÃ HOÀ CUÔNG	
1	Đường Yên Bái - Khe Sang đi Hoà Cuông	
1.1	Đoạn giáp ranh thị trấn Cổ Phúc đến hết đất ở nhà ông Nguyễn Văn Quyết thôn 5	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến giáp đất ở nhà ông Trần Văn Thắng thôn 3	1,0

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
1.3	Đoạn tiếp theo đến Ngã ba ông Láng	1,0
2	Ngã 3 ông Toàn thôn 4 đi xã Minh Quán	
2.1	Ngã 3 ông Toàn đến cổng ông Tuyển thôn 4	1,0
2.2	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh xã Minh Quán	1,0
3	Ngã 3 ông Láng đi thôn 1 đến giáp ranh xã Việt Thành	1,0
4	Ngã 3 ông Láng đi thôn 2 đến giáp xã Tân Hương, huyện Yên Bình	1,0
5	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
XVIII	XÃ MINH QUÁN	
1	Đường Ủy ban nhân dân huyện đi nhà máy Z 183	
1.1	Đoạn giáp ranh Thị trấn Cổ Phúc đến giáp đất ở hộ bà Thuỷ Vân	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến giáp đất ở hộ bà Sinh	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến Nhà máy Z183	1,0
2	Đường Minh Quán - Cường Thịnh	
2.1	Đoạn từ hang Dơi đến giáp xã Cường Thịnh	1,0
2.2	Đoạn ngã ba khe Đá đến Nhà máy Z183	1,0
3	Đoạn Ngã ba Đát 1 đi Ngọn Ngòi đi nhà máy Z 183	1,0
4	Đường Minh Quán - đi giáp ranh xã Hoà Cường	1,0
5	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
XIX	XÃ CƯỜNG THỊNH	
1	Đường Nga Quán - Cường Thịnh	
1.1	Đoạn giáp ranh xã Nga Quán - đến ngã ba đôi Cọ	1,0
1.2	Đoạn từ ngã ba đôi cọ đến ngã ba Trỏ Đá (giáp ranh phường Nam Cường, TP Yên Bái)	1,0
1.3	Đoạn từ ngã ba đôi Cọ đi qua UBND xã Cường Thịnh đến đường rẽ đi xưởng chè	1,0
1.4	Đoạn từ đường rẽ đi xưởng chè đến ngã tư thôn Đầm Hồng	1,0
1.5	Đoạn tiếp theo từ ngã tư thôn Đầm Hồng đến hết đất ở nhà ông Bình Bàn giáp xã Minh Quán	1,0
1.6	Đoạn từ ngã ba UBND xã Cường Thịnh đến hết đất ở nhà ông Nhất thôn Đồng Lân	1,0
1.7	Đoạn từ nhà ông Hoàn đến hết đất ở nhà ông Hải	1,0
1.8	Đoạn từ ngã ba dốc Đình đến giáp ranh xã Minh Bảo, thành phố Yên Bái	1,0
1.9	Đoạn từ nhà ông Điền đến hết đất ở nhà ông Hanh	1,0
1.10	Đoạn từ nhà bà Vân đến ngã ba ông Tuấn	1,0
1.11	Đoạn từ nhà ông Thuận qua ngã ba nhà ông Tuấn đến giáp ranh xã Minh Quán (nhà ông Bình Bàn)	1,0
1.12	Đoạn từ nhà ông Quốc đến ngã ba ông Thuộc	1,0
1.13	Đoạn rẽ từ nhà ông Kiều thôn Đầm Hồng đi đến đập Chóp Dù	1,0
1.14	Đoạn từ nhà văn hóa thôn Đất Đen đến hết đất ở nhà ông Thân thôn đất Đen	1,0
1.15	Đoạn từ ngã ba đồng vọt đến nhà ông Quý giáp xã Minh Bảo, thành phố Yên Bái	1,0
1.16	Đoạn từ ngã tư thôn đầm Hồng đến ngã ba ông Hùng Dung	1,0
2	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
XX	XÃ BẢO HƯNG	

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
1	Quốc lộ 32C đi Bảo Hưng (Đoạn ngã ba Bảo Hưng đi ngã ba Bò Đái đến giáp ranh phường Hợp Minh, TP Yên Bái)	1,1
2	Đường Hợp Minh - Mỹ đi Bảo Hưng (Đoạn giáp ranh phường Hợp Minh, TP Yên Bái đến ngã ba Bảo Hưng)	1,0
3	Đường Bảo Hưng - Minh Quân	
3.1	Đoạn ngã ba Bảo Hưng đến giáp ranh giới nhà ông Đạt thôn Bảo Lâm	1,0
3.2	Đoạn tiếp theo qua ngã ba UBND xã Bảo Hưng đến đường nối Quốc lộ 32C với đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai	1,0
3.3	Đoạn tiếp theo đến đường Âu Cơ thôn Trục Thanh	1,0
3.4	Đoạn giáp đường âu cơ đến ngã ba Bẫy Bịch	1,0
3.5	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh thôn Hòa Quân	1,0
3.6	Đoạn rẽ đường nối Quốc lộ 32C với đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai hướng đi nhà ông Quốc thôn Bảo Lâm đến đường nối Quốc lộ 32C với đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai đoạn nhà ông Củng thôn Ngòi Đông	1,0
3.7	Đoạn rẽ đường nối Quốc lộ 32C với đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai theo hướng đường bê tông đi nhà văn hóa thôn Ngòi Đông đến đường nối Quốc lộ 32C với đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai đoạn rẽ nhà Ông Tuấn thôn Ngòi Đông	1,0
3.8	Đoạn đường rẽ khu tái định cư thôn Ngòi Đông đến đường betong (cổng nhà Ông Thắng Mỹ thôn Trục Thanh)	1,0
3.9	Đoạn ngã 3 nhà ông Biên thôn Đồng Quýt qua khu tái định cư thôn Đồng Quýt đến hết ranh giới nhà ông Sợn thôn Chiến Khu	1,0
4	Đường ngã ba Bẫy Bịch đi xã Giới Phiên, thành phố Yên Bái	1,0
5	Đường ngã ba UBND xã đi thôn Ngọn Ngòi, xã Minh Quân	
5.1	Đoạn ngã ba trung tâm xã đến hết đất ở nhà bà Ngọc thôn Khe Ngay (giáp đường vào nhà ông Lành)	1,0
5.2	Đoạn tiếp theo đến cầu ông Nghiễm thôn Khe Ngay	1,0
5.3	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh thôn Ngọn Ngòi, xã Minh Quân	1,0
6	Đường ngã ba ông Dũng thôn Khe Ngay đi thôn Bình Trà đến giáp thôn Liên Hiệp, xã Minh Quân	
6.1	Đường từ ngã ba ông Dũng thôn Khe Ngay đến cầu Bình Trà (phía bên thôn Khe Ngay), xã Bảo Hưng	1,0
6.2	Đoạn tiếp theo đến nhà Văn hóa thôn Bình Trà, xã Bảo Hưng	1,0
6.3	Đoạn từ ngã ba cây xăng Cương Anh đến hết ranh giới trạm trộn bê tông công ty Bạch Đằng	1,0
6.4	Đoạn Tiếp theo đến giáp thôn Liên Hiệp, xã Minh Quân	1,0
7	Đoạn từ ngã ba Nhà Thờ đi nhà văn hoá thôn Chiến Khu đến thôn Bảo Lâm giáp với Nhà văn hoá thôn Bảo Lâm	1,0
8	Đường Âu Cơ, đoạn đi qua xã Bảo Hưng, huyện Trấn Yên	1,0
9	Đường vào khu tái định cư thôn Trục Thanh	1,0
10	Đường nối Quốc lộ 32C với đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai đoạn qua xã Bảo Hưng, huyện Trấn Yên	
10.1	Đoạn giáp ranh phường Hợp Minh, TP Yên Bái đến ngã ba đường rẽ đi Bệnh viện Lao Phổi Yên Bái	1,0

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
10.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất thôn Khe Ngay (điểm đất ở nhà ông Phan Văn Sự thôn Khe Ngay)	1,0
10.3	Đoạn tiếp theo đến ngã tư cây xăng Cường Anh thôn Bình Trà	1,1
10.4	Đoạn giáp ranh xã Giói Phiên, TP Yên Bái đến ngã tư gặp đường Âu Cơ (thuộc thôn Trục Thanh, xã Bảo Hưng)	1,0
10.5	Đoạn tiếp theo đến ranh giới xã Minh Quân, huyện Trấn Yên	1,0
10.6	Đoạn đường nối từ ngã ba ông Đào Quang Vinh thôn Đoàn Kết hướng đi bệnh viện Lao Phổi đến hết đất thôn Ngòi Đông, xã Bảo Hưng	1,0
11	Các tuyến đường khác còn lại	1,0

PHỤ LỤC SỐ 8: HỆ SỐ ĐIỀU CHỈNH GIÁ ĐẤT Ở NĂM 2024 TẠI HUYỆN YÊN BÌNH
(Kèm theo Quyết định số **34** /2023/QĐ-UBND ngày **31** tháng **12** năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)

A. ĐẤT Ở TẠI ĐÔ THỊ (ĐÔ THỊ LOẠI V)

Số thứ tự	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
I	THỊ TRẤN YÊN BÌNH	
1	Đường Nguyễn Tất Thành	
1.1	Đoạn từ đường Đại Đồng đến cổng qua đường (giáp nhà bà Bâm)	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh xã Tân Thịnh, thành phố Yên Bái	1,1
2	Đường Đinh Tiên Hoàng	
2.1	Đoạn từ Km 8+600 đến hết ranh giới Trung tâm ứng dụng tiến bộ Khoa học tỉnh	1,2
2.2	Đoạn tiếp theo đến Ngã 3 Km 9	1,1
3	Đường Đại Đồng	
3.1	Từ giáp xã Đại Đồng đến hết ranh giới Chi nhánh điện Yên Bình	1,0
3.2	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ lên trạm 110KV	1,1
3.3	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ vào Công ty gas Tân An Bình	1,1
3.4	Đoạn tiếp theo đến công nghĩa trang Km 10	1,2
3.5	Đoạn tiếp theo đến đường vào Trường Dân tộc nội trú	1,0
3.6	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ vào bến Km 11	1,0
3.7	Đoạn tiếp theo đến đường lên Trạm Khuyến nông (cũ)	1,1
3.8	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ vào đường bê tông (giáp Ngân hàng chính sách xã hội huyện)	1,1
3.9	Đoạn tiếp theo đến giáp cổng qua đường (giáp ranh giới nhà ông Cường)	1,1
3.10	Đoạn tiếp theo đến cổng lên đội Chi Cục Thi hành án	1,1
3.11	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà tình nghĩa	1,1
3.12	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới Cửa hàng được Km14 Yên Bái	1,1
3.13	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà ông Nguyễn Văn Thề	1,1
3.14	Đoạn tiếp theo đến đường vào nghĩa trang tổ 11	1,1
3.15	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới thị trấn Yên Bình	1,2
4	Đường Hương Lý	
4.1	Từ bến cảng Hương Lý đến giáp đất Công ty TNHH Hiệp Phú	1,1
4.2	Đoạn tiếp theo đến cổng Nhà máy xi măng Yên Bái	1,1
4.3	Đoạn tiếp theo đến sau vị trí 1 đường Đại Đồng về phía cổng Nhà máy xi măng Yên Bái	1,1
4.4	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Đại Đồng về phía trường tiểu học Nguyễn Viết Xuân đến ngã ba rẽ vào đường bê tông	1,1
4.5	Đoạn tiếp theo đến cổng qua đường (giáp nhà bà Vạn)	1,1
4.6	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới thị trấn Yên Bình	1,1
5	Đường Văn Chính: Từ ngã 3 đường cảng đến bến đá	1,2
6	Đường Vũ Văn Uyên	
6.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Hoàng Loan đến hết đất nhà ông Lý Đình Tiến	1,1
6.2	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh Nhà văn hóa tổ dân phố 7	1,1
6.3	Đoạn tiếp theo đến sau vị trí 1 đường Đại Đồng	1,0
6.4	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Đại Đồng (Chợ Km12) đến cầu Bản	1,0

Số thứ tự	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
6.5	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới phòng Giáo dục và Đào tạo	1,0
6.6	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới thị trấn Yên Bình	1,2
7	Đường Hoàng Thi đoạn qua thị trấn Yên Bình	
7.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Đại Đồng đến hết ranh giới Nhà văn hóa tổ 11	1,1
7.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới thị trấn Yên Bình	1,1
8	Đường Nguyễn Văn Mậu	1,1
9	Đường Trần Nhật Duật	
9.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Đại Đồng đến ngã ba đi Nghĩa trang số 2 (phần đường nhựa)	1,0
9.2	Đoạn tiếp theo đến bến hồ Km 11	1,0
10	Từ sau vị trí 1 đường Đại Đồng đến hết ranh giới Công ty Gas Tân An Bình	1,0
11	Đường Tân Quang	
11.1	Từ sau vị trí 1 đường Đại Đồng đến hết ranh giới Trường Dân tộc nội trú	1,1
11.2	Đoạn tiếp theo đến sau vị trí 1 đường Nguyễn Tất Thành	1,1
12	Đường Đông Lý	
12.1	Từ sau vị trí 1 đường Đại Đồng đến hết ranh giới trạm 110KV (Công ty Lưới điện cao thế miền Bắc)	1,1
12.2	Đoạn tiếp theo đến cổng qua đường (Giáp ranh giới nhà ông Toàn Ân)	1,1
12.3	Đoạn tiếp theo đến hết đường nhựa	1,0
13	Đường bê tông cạnh nhà tình nghĩa đến đường Hương Lý (Đoạn từ sau vị trí 1 đường Đại Đồng đến sau vị trí 1 đường Hương Lý)	1,0
14	Đường bê tông (cổng làng văn hóa tổ 7- thị trấn Yên Bình)	
14.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Đại Đồng đến hết ranh giới nhà ông Lê Sỹ Chấn	1,1
14.2	Đoạn tiếp theo đến hết đường bê tông	1,2
15	Đường An Bình: Từ sau vị trí 1 đường Đại Đồng (qua trụ sở Huyện Ủy) đến sau vị trí 1 đường Nguyễn Tất Thành	1,0
16	Đường Thanh Bình: Từ sau vị trí 1 đường Nguyễn Tất Thành đến giáp xã Phú Thịnh	1,0
17	Đường Vũ Văn Mật	
17.1	Từ sau vị trí 1 đường Đại Đồng (Trạm Kiểm lâm Km14) theo đường đá đến sau vị trí 1 đường Hương Lý	1,2
17.2	Đoạn tiếp theo từ sau vị trí 1 đường Hương Lý đến hết ranh giới nhà bà Dung Khoa (giáp cổng qua đường)	1,2
17.3	Đoạn tiếp theo đến hết giáp ranh giới xã Phú Thịnh	1,2
18	Đường Hoàng Loan (Từ sau vị trí 1 đường Đại Đồng đến sau vị trí 1 đường Trần Nhật Duật)	1,0
19	Từ sau vị trí 2 đường Đại Đồng (giáp nhà ông Nguyễn Quốc Khánh) đến hết quỹ đất giáp chợ mới thị trấn Yên Bình	1,1
20	Đường nối 2 nhà máy xi măng (đoạn từ sau vị trí 1 đường Hương Lý đến sau vị trí 1 đường Đông Lý)	1,2
21	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
II	THỊ TRẤN THÁC BÀ	
1	Đường từ Nhà máy thủy điện Thác Bà đi ngã ba Cát Lem	
1.1	Đoạn từ Bưu điện đến cầu Thác Ông	1,0
1.2	Đoạn từ cầu Thác Ông (dọc theo bờ sông) đến ngã ba (rạp ngoài trời)	1,1

Số thứ tự	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
1.3	Từ ngã ba (rạp ngoài trời) đến nhà điều hành Công ty cổ phần Thủy điện Thác Bà	1,1
1.4	Từ ngã ba (sân bóng) đến nhà điều hành Công ty cổ phần Thủy điện Thác Bà	1,1
1.5	Từ ngã ba (rạp ngoài trời) đến cổng Phân viện Thác Bà	1,1
1.6	Từ ngã ba (Nhà điều hành) đến bến ca nô	1,0
1.7	Đoạn tiếp theo đến cột điện cao thế (hết ranh giới nhà bà Nhung khu 1)	1,0
1.8	Đoạn tiếp theo đến cổng qua đường (giáp ranh giới nhà ông Trịnh Văn Tám)	1,2
1.9	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới trường TH&THCS thị trấn Thác Bà	1,1
1.10	Đoạn tiếp theo đến cổng qua đường (hết ranh giới nhà ông Sửu)	1,1
1.11	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới thị trấn Thác Bà (giáp ranh xã Hán Đà)	1,2
2	Đoạn từ sau vị trí 1 Quốc lộ 37 (ngã ba đi Phà Hiên) đến bến phà cũ	1,2
3	Đoạn từ cổng phân viện Thác Bà đi ngã 3 Hồ Xanh đến kho đá dự trữ của Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Bà (Khu 7, thị trấn Thác Bà)	
3.1	Đoạn từ cổng phân viện Thác Bà đi ngã 3 Hồ Xanh (nhà ông Năng Soi)	1,0
3.2	Đoạn tiếp theo đến kho đá dự trữ của Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Bà (Khu 7, thị trấn Thác Bà)	1,1
4	Các tuyến đường khác còn lại	1,05

B. ĐẤT Ở TẠI NÔNG THÔN

	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
I	XÃ PHÚ THỊNH	
1	Đường Hương Lý	
1.1	Đoạn giáp thị trấn Yên Bình đến cổng Làng văn hoá Đăng Thọ	1,1
1.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới xã Phú Thịnh	1,1
2	Đường Vũ Văn Uyên	
2.1	Đoạn từ giáp thị trấn Yên Bình đến đường rẽ vào khu tái định cư	1,1
2.2	Đoạn tiếp theo đến cổng qua đường giáp nhà ông Mai Văn Khánh	1,1
2.3	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới xã Phú Thịnh	1,1
3	Đường bê tông từ đường Hương Lý đi thôn Hợp Thịnh (Đoạn từ sau vị trí 1 đường Hương Lý đến nghĩa trang thôn Hợp Thịnh)	1,0
4	Đường nối đường Đại Đồng đi trung tâm xã Phú Thịnh	
4.1	Từ sau vị trí 1 giáp thị trấn Yên Bình đến đường Vũ Văn Uyên sau vị trí 1	1,1
4.2	Đường Vũ Văn Uyên sau vị trí 1 đến giáp ranh thị trấn Yên Bình	1,1
5	Đường bê tông nối đường Hương Lý đi xã Văn Phú	
5.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Hương Lý đến nhà ông Lập (thôn 3)	1,0
5.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà ông Thành (thôn 4)	1,0
5.3	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới xã Phú Thịnh	1,1
6	Đường nhựa từ ngã 3 nhà ông Tính thôn 3 đến hết ranh giới xã Phú Thịnh	1,1
7	Đoạn từ nhà ông Thành thôn 4 đi xã Đại Phạm đến hết ranh giới xã Phú Thịnh	1,2
8	Đường bê tông sau vị trí 1 của đoạn từ nhà ông Thành thôn 4 đi xã Đại Phạm đến hết địa phận xã Phú Thịnh đi vào thôn 6 (từ nhà ông Hưng đến nhà ông Thoa)	1,0
9	Đoạn ngã ba nhà ông Hùng đi thôn Hợp Thịnh ra đường Hương Lý (gốc gạo)	1,0
10	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
II	XÃ THỊNH HƯNG	
1	Quốc lộ 70	
1.1	Từ giáp thị trấn Yên Bình đến mốc Km16	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo qua ranh giới trạm Y tế xã Thịnh Hưng 30m (hết ranh giới nhà ông Khánh)	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến đường nhánh vào Phú Thịnh (Km19)	1,1
1.4	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới xã Thịnh Hưng	1,2
2	Đường liên xã Thịnh Hưng - Phú Thịnh	
2.1	Đoạn từ sau vị trí 1 Quốc lộ 70 đến đường rẽ vào đơn vị C25, Trung đoàn 174	1,1
2.2	Đoạn tiếp theo đến cầu Đồng Rum	1,0
2.3	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới xã Thịnh Hưng	1,2
3	Đường Hoàng Thi đoạn qua xã Thịnh Hưng	
3.1	Đoạn từ giáp thị trấn Yên Bình đến hết ranh giới nhà ông Hà Tài Ủy	1,2
3.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới xã Thịnh Hưng	1,2
4	Đường từ hội trường thôn Trung Tâm đến suối nước giáp đất Nhà máy may (qua quỹ đất đấu giá)	1,1
5	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
III	XÃ ĐẠI MINH	

	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
1	Quốc lộ 37	
1.1	Đoạn giáp ranh tỉnh Phú Thọ đến nhà bà Tâm Thắng	1,1
1.2	Đoạn tiếp theo đến qua UBND xã	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến ngã ba đường bê tông (rẽ vào thôn Đại Thân)	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới xã Đại Minh	1,1
2	Đường bê tông vào thôn Khả Lĩnh (Đoạn từ cổng Đồng Cáp đến đường rẽ đi thôn Quyết Tiến)	1,2
3	Đường bê tông Cầu Mơ đi Phai Tung (Đoạn từ cổng Bản đến hết đường bê tông đi Phai Tung (nhà ông Thuận)	1,2
4	Đường Hoàng Thi đoạn qua xã Đại Minh	1,2
5	Các tuyến đường khác còn lại	1,2
IV	XÃ HÁN ĐÀ	
1	Quốc lộ 37	
1.1	Từ giáp ranh xã Đại Minh đến đường rẽ nhà bia tường niệm	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến đường bê tông rẽ vào thôn Hán Đà 2	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới xã Hán Đà	1,0
2	Đường bê tông vào thôn Hán Đà 1 (Đoạn từ sau vị trí 1 Quốc lộ 37 đến nhà ông Nguyễn Văn Trình)	1,0
3	Đường bê tông vào thôn Hán Đà 2 (Đoạn từ sau vị trí 1 Quốc lộ 37 đến nhà ông Nguyễn Văn Trình)	1,0
4	Đường bê tông vào thôn An Lạc (Đoạn từ sau vị trí 1 Quốc lộ 37 đến sau vị trí 1 Quốc lộ 2D)	1,0
5	Đường bê tông vào thôn Phúc Hòa (Đoạn từ sau vị trí 1 Quốc lộ 37 đến nhà ông Phạm Như Biên)	1,0
6	Đường Hoàng Thi đoạn qua xã Hán Đà (Đoạn từ sau vị trí 1 Quốc lộ 37 (giáp UBND xã Hán Đà) đến giáp xã Thịnh Hưng)	1,1
7	Đường bê tông vào thôn Tiên Phong (Đoạn từ sau vị trí 1 Quốc lộ 37 đến nhà ông Phạm Thứ Chinh)	1,2
8	Đường bê tông vào thôn Tiên Phong (Đoạn từ sau vị trí 1 Quốc lộ 37 đến nhà ông Trường Quốc Hoàng)	1,2
9	Đường bê tông vào thôn Hồng Quân (Đoạn từ sau vị trí 1 Quốc lộ 2D đến mỏ Felspat Hồng Quân)	1,2
10	Đoạn từ nhà ông Bùi Văn Thù đến Nhà máy thủy điện Thác Bà 2	1,2
11	Các tuyến đường khác còn lại	1,2
V	XÃ ĐẠI ĐỒNG	
1	Quốc lộ 70	
1.1	Từ giáp thị trấn Yên Bình đến mốc Km1 thôn Làng Đất	1,1
1.2	Đoạn tiếp theo đến cổng Công ty TNHH 1 TV Lâm nghiệp Yên Bình	1,1
1.3	Đoạn tiếp theo đến cầu Hương Giang	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ đi Minh Bảo - thành phố Yên Bái	1,0
1.5	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ đi thôn Chóp Dù	1,0
1.6	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới xã Đại Đồng	1,1
2	Đoạn từ sau vị trí 1 Quốc lộ 70 đi xã Minh Bảo đến hết ranh giới xã Đại Đồng	1,2

	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
3	Đường vào thôn Độc Trần (Đoạn từ sau vị trí 1 Quốc lộ 70 đến ngã ba (rẽ vào nhà ông Quý))	1,2
4	Đường vào trường THCS xã Đại Đồng (Đoạn từ cầu Thương Bình đến cổng nhà ông Tá)	1,2
5	Đường vào thôn Hồng Bằng (Đoạn từ Quốc lộ 70 đến hết đất nhà ông Đức Hương)	1,2
6	Các tuyến đường khác còn lại	1,2
VI	XÃ TÂN HƯƠNG	
1	Quốc lộ 70	
1.1	Từ giáp ranh xã Đại Đồng qua 50m đi về phía Lào Cai	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến mốc Km11	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến mốc Km13	1,2
1.4	Đoạn tiếp theo đến mốc Km15	1,2
1.5	Đoạn tiếp theo đến cầu Khuân La 1	1,1
1.6	Đoạn tiếp theo qua cổng làng văn hoá thôn Yên Thắng 50m (hết ranh giới nhà ông Phan Văn Năm)	1,1
1.7	Đoạn tiếp theo đến cầu Khuân La 2	1,0
1.8	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới xã Tân Hương	1,2
2	Đường liên xã Cẩm Ân - Mông Sơn (Chợ Cọ)	1,0
3	Đoạn từ sau vị trí 1 Quốc lộ 70 ra Khu du lịch sinh thái Hồ Thác Bà	1,0
4	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
VII	XÃ CẨM ÂN	
1	Quốc lộ 70	
1.1	Từ giáp ranh xã Tân Hương đến cổng qua đường (đối diện nhà ông Lương Ngọc Hải)	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến ngã ba đường Cẩm Ân đi Tân Đồng	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến cổng qua đường (đối diện nhà ông Ngô)	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến cổng qua đường (đối diện nhà bà Nguyễn Thị Cúc)	1,0
1.5	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới xã Cẩm Ân	1,1
2	Đường liên xã Cẩm Ân - Mông Sơn	
2.1	Đoạn từ sau vị trí 1 Quốc lộ 70 đến cổng qua đường (giáp nhà bà Nông Thị Ngọc)	1,0
2.2	Đoạn tiếp theo đến cổng Trường Mầm non xã Cẩm Ân	1,2
2.3	Đoạn tiếp theo đến Cầu Ngâm	1,1
2.4	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới xã Cẩm Ân	1,1
3	Đường liên xã Cẩm Ân - xã Tân Đồng, huyện Trấn Yên	
3.1	Đoạn từ sau vị trí 1 Quốc lộ 70 đến cổng qua đường (nhà ông Bút)	1,2
3.2	Đoạn tiếp theo đến Cầu nước sạch	1,0
3.3	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới xã Cẩm Ân	1,1
4	Đường bê tông vào UBND xã Cẩm Ân từ sau vị trí 1 đường liên xã Cẩm Ân- Mông Sơn	1,1
5	Đường thị tứ Cẩm Ân	
5.1	Đoạn từ sau vị trí 1 Quốc lộ 70 đến hết khu đất tái định cư đường thị tứ Cẩm Ân	1,2
5.2	Đoạn tiếp theo đến sau vị trí 1 đường liên xã Cẩm Ân - Mông Sơn	1,2
6	Các tuyến đường khác còn lại	1,2
VIII	XÃ BẢO ÁI	

	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
1	Quốc lộ 70	
1.1	Từ giáp ranh xã Cẩm Ân đến hết ranh giới nhà ông La Ngọc Kim	1,1
1.2	Đoạn tiếp theo đến mốc Km 22	1,2
1.3	Đoạn tiếp theo đến cầu ngòi Lự	1,1
1.4	Đoạn tiếp theo đến cầu Km26	1,2
1.5	Đoạn tiếp theo đến mốc Km 26	1,2
1.6	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ đi thôn Đất Lúa (nhà ông Yên)	1,2
1.7	Đoạn tiếp theo đến công rẽ vào Nhà máy chè Văn Hưng	1,2
1.8	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới xã Bảo Ái	1,0
2	Đường thôn Ngòi Khang đi thôn Ngòi Ngù	
2.1	Đoạn từ sau vị trí 1 Quốc lộ 70 đến hết hội trường thôn Ngòi Khang	1,0
2.2	Đoạn tiếp theo đến cầu Ngòi Khang	1,0
2.3	Đoạn tiếp theo đến trạm biến áp	1,0
3	Đường thôn Ngòi Khang đi thôn Ngòi Chán	
3.1	Đoạn từ sau vị trí 1 Quốc lộ 70 đến cổng trường THCS xã Bảo Ái	1,15
3.2	Đoạn tiếp theo đến nhà ông Nam (trưởng thôn)	1,0
3.3	Đoạn tiếp theo đến ngã ba rẽ đi thôn An Bình	1,0
4	Đường từ Quốc lộ 70 đi thôn Đoàn Kết	
4.1	Đoạn từ sau vị trí 1 Quốc lộ 70 đến hết ranh giới nhà ông Cường	1,0
4.2	Đoạn tiếp theo đến hết hội trường thôn	1,0
5	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
IX	XÃ TÂN NGUYÊN	
1	Quốc lộ 70	
1.1	Từ giáp ranh xã Bảo Ái đến cổng qua đường (nhà ông Long)	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến cổng qua đường (cổng UBND xã cũ)	1,1
1.3	Đoạn tiếp theo đến Cầu Km32	1,1
1.4	Đoạn tiếp theo đến cổng qua đường giáp ao nhà ông Hoàng Ngọc Độ	1,2
1.5	Đoạn tiếp theo đến mốc Km34	1,0
1.6	Đoạn tiếp theo đến cổng qua đường (nhà bà Trình)	1,0
1.7	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới xã Tân Nguyên	1,2
2	Tuyến Mậu A - Tân Nguyên	
2.1	Đoạn từ sau vị trí 1 Quốc lộ 70 đến đường rẽ vào nghĩa trang thôn Tân Phong	1,0
2.2	Đoạn tiếp theo đến cầu Lý Trình II	1,0
2.3	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới xã Tân Nguyên	1,0
3	Đường vào thôn Đèo Thao	
3.1	Đoạn từ cầu đến cổng trường Tiểu học	1,0
3.2	Đoạn tiếp theo đến cầu Đèo Thao	1,0
4	Đường vào thôn Đông Ké (Đoạn từ sau vị trí 1 Quốc lộ 70 đến Hội trường thôn)	1,0
5	Đường vào thôn Khe Cọ (Đoạn từ sau vị trí 1 Quốc lộ 70 đến cổng qua đường (nhà ông Hùng))	1,0
6	Các tuyến đường khác còn lại	1,0

	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
X	XÃ MÔNG SƠN	
1	Từ giáp xã Tân Hương đến cổng qua đường (gần nhà ông Trường Thao)	1,1
2	Đoạn tiếp theo đến hết đập nước Voi Sơ	1,1
3	Đoạn tiếp theo đến hết đường nhựa vào mỏ đá	1,1
4	Đường vào thôn Tân Tiến - Núi Nỳ	
4.1	Từ sau vị trí 1 đường liên xã Cẩm Ân - Mông Sơn đến cổng vào nhà bà Thực	1,2
4.2	Đoạn tiếp theo đến hết đường rẽ thôn Núi Nỳ	1,0
5	Đường vào đập Khe Sến	
5.1	Từ sau vị trí 1 đường liên xã Cẩm Ân - Mông Sơn đến bờ đập Khe Sến	1,0
5.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà ông Đệ	1,1
6	Đường vào thôn Quyết Thắng hết đường bê tông	1,0
7	Đường vào thôn Tân Minh (Từ 60m tiếp theo của đường liên xã Cẩm Ân - Mông Sơn đến hết đường thôn Tân Minh)	1,0
8	Đường cầu Bon thuộc thôn Tân Minh (Từ sau vị trí 1 đường liên xã Cẩm Ân - Mông Sơn đến hết đường (giáp hồ Thác Bà))	1,2
9	Đường vào thôn Trung Sơn	
9.1	Từ sau vị trí 1 đường liên xã Cẩm Ân - Mông Sơn đến đập Lò Vôi	1,0
9.2	Từ sau vị trí 1 đường liên xã Cẩm Ân - Mông Sơn đến mỏ đá thôn Trung Sơn	1,0
9.3	Từ sau vị trí 1 đường liên xã Cẩm Ân - Mông Sơn đến nhà ông Thuận	1,0
10	Đường vào thôn Làng Cạn	
10.1	Từ sau vị trí 1 đường liên xã Cẩm Ân - Mông Sơn đến hết ranh giới nhà ông Đình Văn Sự	1,0
10.2	Từ sau vị trí 1 đường liên xã Cẩm Ân - Mông Sơn đến thôn Làng Mới (từ nhà ông Tiến đến ngã ba đường rẽ vào nhà ông Liệu)	1,0
11	Đường vào thôn Làng Mới	
11.1	Từ sau vị trí 1 đường liên xã Cẩm Ân - Mông Sơn đến điểm nối đường đi thôn Giang Sơn (hết ranh giới nhà ông Kiểm)	1,0
11.2	Từ sau vị trí 1 đường liên xã Cẩm Ân - Mông Sơn đến hết ranh giới nhà ông Thái	1,0
12	Đường vào thôn Thủy Sơn (Từ sau vị trí 1 đường liên xã Cẩm Ân - Mông Sơn đến hết ranh giới nhà ông Sang)	1,0
13	Từ sau vị trí 1 đường liên xã Cẩm Ân-Mông Sơn đến Trung tâm cai nghiện	1,2
14	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
XI	XÃ VĨNH KIÊN	
1	Quốc lộ 37	
1.1	Từ giáp cầu Thác Ông cũ đến hết trường mầm non thôn Phúc Khánh	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến giáp xã Yên Bình	1,1
2	Đường Vĩnh Kiên - Yên Thế	
2.1	Đoạn từ ngã 3 đi Yên Thế đến cổng qua đường (nhà ông Toàn Hải)	1,2
2.2	Đoạn tiếp theo qua UBND xã Vĩnh Kiên đến Ngâm tràn	1,0
2.3	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh giới xã Vũ Linh	1,2
3	Đường bê tông vào Đội Lâm Sinh thôn Mạ	
3.1	Đoạn từ sau vị trí 1 Quốc lộ 37 đến cổng qua đường (giáp nhà ông Ty)	1,0

	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
3.2	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ đội Lâm sinh thôn Mạ	1,0
4	Đường bê tông từ doanh trại bộ đội đến hội trường thôn Mạ	1,0
5	Đường liên xã Vĩnh Kiên -Yên Bình (đoạn từ sau vị trí 1 đường Vĩnh Kiên -Yên Thế đến giáp ranh xã Yên Bình)	1,1
6	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
XII	XÃ VŨ LINH	
1	Đường Vĩnh Kiên -Yên Thế	
1.1	Từ giáp xã Vĩnh Kiên đến cổng đôi (nhà ông Vũ Văn Hiến)	1,15
1.2	Đoạn tiếp theo đến Ngầm tràn thôn Quyên	1,1
1.3	Đoạn tiếp theo đến Cổng đôi (giáp ranh giới đất ông Thanh)	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến Trạm Y tế xã Vũ Linh	1,0
1.5	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới Trường mầm non xã Vũ Linh (trường Tiểu học số 1 cũ)	1,0
1.6	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ vào thôn Tầm Vông	1,0
1.7	Đoạn tiếp theo đến đình dốc (ông Ngụy) cách trạm biển thể 100m về phía Phúc An	1,0
1.8	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh giới xã Phúc An	1,2
2	Đường liên xã Vũ Linh - Bạch Hà	
2.1	Đoạn từ sau vị trí 1 đường Vĩnh Kiên -Yên Thế đến cầu Ngòi Phúc	1,0
2.2	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh giới xã Bạch Hà	1,2
3	Đoạn từ ngầm thôn Quyên đến Bến gỗ (hộ ông Nguyễn Chí Trung)	1,2
4	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
XIII	XÃ PHÚC AN	
1	Đường Vĩnh Kiên - Yên Thế	
1.1	Đoạn từ giáp xã Vũ Linh đến nhà ông Bình Tuyển	1,0
1.2	Đoạn từ giáp xã Vũ Linh đến nhà thờ Phúc An	1,2
1.3	Đoạn tiếp theo qua cổng UBND xã Phúc An đến ranh giới nhà ông Ma Văn Poóc	1,2
1.4	Từ ranh giới nhà ông Ma Văn Poóc đến ranh giới nhà ông Nguyễn Văn Hột	1,1
1.5	Đoạn tiếp theo đến giáp xã Yên Thành	1,0
2	Đường tránh đi cầu treo	
2.1	Đoạn từ cổng UBND xã Phúc An đến cầu treo	1,2
2.2	Đoạn tiếp theo đến đường Vĩnh Kiên - Yên Thế	1,2
3	Đoạn từ ngã ba hội trường thôn Đồng Tâm Cũ qua UBND xã mới đến sau vị trí 1 đường tránh đi cầu treo (đường nội bộ quỹ đất đấu giá)	1,0
4	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
XIV	XÃ YÊN THÀNH (Đường Vĩnh Kiên - Yên Thế)	
1	Từ giáp xã Phúc An đến trường phổ thông dân tộc bán trú THCS xã Yên Thành	1,1
2	Đoạn tiếp theo đến cổng trường Tiểu học số 2	1,1
3	Đoạn tiếp theo đến giáp xã Xuân Lai	1,0
4	Đường liên xã Yên Thành - Hồng Đức (Hàm Yên - Tuyên Quang) (Đoạn từ cổng UBND xã Yên Thành đến giáp ranh giới xã Hồng Đức)	1,0
5	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
XV	XÃ XUÂN LAI	

	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
1	Đường Vĩnh Kiên - Yên Thế	
1.1	Đoạn từ giáp xã Yên Thành đến cổng qua đường (thôn Trung Tâm)	1,1
1.2	Đoạn tiếp theo đến cầu Đát Tri (cạnh nhà ông Liên)	1,1
1.3	Đoạn tiếp theo đến giáp xã Mỹ Gia	1,0
2	Đường trung tâm đi thôn Mái Đựng xã Yên Thành (hết đường dải nhựa)	1,0
3	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
XVI	XÃ MỸ GIA	
1	Đường Vĩnh Kiên - Yên Thế	
1.1	Từ giáp xã Xuân Lai đến nhà bà Hà Thị Tới (thôn 4)	1,1
1.2	Đoạn tiếp theo đến cổng suối cạn (thôn 1)	1,1
1.3	Đoạn tiếp theo đến cổng qua đường (nhà ông Vũ Văn Lượng thôn 5)	1,1
1.4	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh giới xã Cẩm Nhân	1,1
2	Đoạn từ UBND xã Mỹ Gia đi bến Cảng	1,0
3	Đường liên xã Cẩm Nhân - Phúc Ninh (giáp ranh xã Cẩm Nhân đến giáp xã Phúc Ninh)	1,0
4	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
XVII	XÃ CẨM NHÂN	
1	Đường Vĩnh Kiên - Yên Thế	
1.1	Đoạn từ giáp xã Mỹ Gia đến Cầu Sắt	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến ngã 3 đường rẽ đi UBND xã Cẩm Nhân	1,1
1.3	Đoạn tiếp theo đến trạm vật tư nông nghiệp	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến ngã ba chân đèo Tảng Sính (chợ Ngọc cũ)	1,2
1.5	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh giới xã Ngọc Chấn	1,0
2	Đường liên xã Cẩm Nhân - xã Nhân Mục huyện Hàm Yên, Tuyên Quang	
2.1	Đoạn từ Ngã 3 (trường THPT Cẩm Nhân) đến nhà ông Lèo Văn Cung	1,2
2.2	Từ nhà ông Lèo Văn Cung đến cổng qua đường giáp ranh giới nhà ông Nông Văn Giới	1,0
2.3	Đoạn tiếp theo đến ngầm tràn	1,1
2.4	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ vào thôn Bạch Thượng	1,1
2.5	Đoạn tiếp theo đến Đài tưởng niệm	1,2
2.6	Đoạn tiếp theo đến nhà ông Nông Ngọc Hưng thôn 1 Ngòi Quán	1,2
2.7	Đoạn tiếp theo đến nhà ông Huấn thôn 1 Ngòi Quán	1,2
2.8	Đoạn tiếp theo đến ngã 3 Kéo Xa (giáp nhà ông Nguyễn Văn Phương)	1,0
2.9	Đoạn tiếp theo đến giáp xã Nhân Mục - huyện Hàm Yên Tuyên Quang	1,0
3	Đường vào thôn Làng Hùng	
3.1	Đoạn từ ngã ba đến sân vận động	1,0
3.2	Đoạn tiếp theo qua cổng trường THCS Cẩm Nhân 100m	1,0
4	Đường vào thôn Tích Chung 2 (đường bê tông) (Đoạn từ nhà ông Nguyễn Văn Hưng đến hết ranh giới nhà bà Nguyễn Thị Bàu)	1,0
5	Đường liên xã Cẩm Nhân - Phúc Ninh	
5.1	Đoạn từ ngã 3 chân Đèo Tảng Sính + 100m đường đi xã Phúc Ninh	1,0
5.2	Đoạn tiếp theo đến giáp xã Mỹ Gia (đường Cẩm Nhân - Phúc Ninh)	1,0
6	Các tuyến đường khác còn lại	1,0

	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
XVIII	XÃ NGỌC CHẤN	
1	Đường Vĩnh Kiên - Yên Thế	
1.1	Từ giáp đất xã Cẩm Nhân đến cổng qua đường (cạnh nhà ông Nông Đình Tuyền)	1,2
1.2	Đoạn tiếp theo qua UBND xã Ngọc Chấn đến cổng qua đường (cạnh nhà ông Thông)	1,2
1.3	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh giới xã Xuân Long	1,0
2	Đường vào thôn Thái Y (từ sau vị trí 1 đường Vĩnh Kiên - Yên Thế) đến giáp xã Cẩm Nhân	1,0
3	Đường từ giáp ranh xã Phúc Ninh đến cầu qua suối Ngòi Sọng xã Xuân Long	1,0
4	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
XIX	XÃ XUÂN LONG	
1	Từ giáp xã Ngọc Chấn đến cách đường rẽ vào UBND xã 150m (nhà ông Tăng)	1,2
2	Đoạn tiếp theo đến cổng trường THCS + 200 m	1,2
3	Đoạn tiếp theo đến cách đường đi Bến Giàng 50m	1,2
4	Đoạn tiếp theo qua chợ Xuân Long +100m	1,2
5	Đoạn tiếp theo đến giáp xã Minh Tiến - huyện Lục Yên	1,0
6	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
XX	XÃ PHÚC NINH	
1	Từ giáp ranh giới thôn 6 xã Mỹ Gia đến nhà ông Vũ Ngọc Chấn	1,1
2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới nhà ông Hứa Ngọc Diễm	1,2
3	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới xã Phúc Ninh	1,0
4	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
XXI	XÃ YÊN BÌNH	
1	Quốc lộ 37 Từ giáp xã Vĩnh Kiên đến giáp tỉnh Tuyên Quang	1,0
2	Đường liên xã Yên Bình - Bạch Hà	
2.1	Đoạn từ Quốc lộ 37 cách 20m đến cầu Bồng	1,1
2.2	Đoạn tiếp theo đến UBND xã Yên Bình	1,0
2.3	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ vào thôn Làng Ngòi	1,0
2.4	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới xã Yên Bình	1,1
3	Đường liên xã Yên Bình - Vĩnh Kiên	
3.1	Đoạn ngã tư (giáp chợ) đến cầu Đức Tiến	1,0
3.2	Đoạn tiếp theo đến giáp ranh giới xã Vĩnh Kiên	1,1
4	Đoạn từ ngã tư giáp chợ Yên Bình đến cầu Táo (Đội 15 cũ)	
4.1	Đoạn từ ngã tư giáp chợ Yên Bình đến cầu Táo (Đội 15 cũ)	1,0
4.2	Đoạn tiếp theo đến Quốc lộ 37	1,0
5	Đường nội bộ quỹ đất đầu giá thôn Trung Tâm, giáp Chợ mới (sau vị trí 1 đường liên xã Yên Bình-Bạch Hà-Vũ Linh)	1,0
6	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
XXII	XÃ BẠCH HÀ	
1	Đường liên xã Yên Bình - Bạch Hà - Vũ Linh	
1.1	Đoạn từ giáp xã Yên Bình đến ngã tư nhà ông Đỗ Văn Quý	1,1
1.2	Đoạn tiếp theo đến nhà ông Phạm Trung Kiên	1,0

	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
1.3	Đoạn tiếp theo đến qua cổng đài tưởng niệm 50m	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến giáp xã Vũ Linh	1,1
2	Đường đi thôn Ngọn Ngòi	
2.1	Đoạn từ nhà ông Đỗ Văn Khải đến ngã tư nhà ông Bùi Đăn Toàn	1,1
2.2	Đoạn tiếp theo đến ngã ba hết đất nhà ông Hoàng Văn Khoái	1,1
2.3	Đoạn tiếp theo đến nhà thờ	1,0
2.4	Đoạn từ ngã ba nhà ông Hoàng Văn Khoái đi ngã ba thôn Ngọn Ngòi	1,0
3	Đoạn từ trạm biến áp cầu Đất Lạn đến ngã ba nhà ông Thanh Huấn	1,0
4	Đoạn từ ngã ba nhà ông Vĩ thôn Hồ sen đến ngã ba nhà ông Tòng thôn Ngòi Lèn	1,0
5	Đoạn từ ngã tư nhà ông Đỗ Văn Quý đến ngã tư nhà ông Bùi Đăng Toàn (Đường nội bộ quỹ đất đầu giá)	1,0
6	Các tuyến đường khác còn lại	1,0

PHỤ LỤC SỐ 09: HỆ SỐ ĐIỀU CHỈNH GIÁ ĐẤT Ở NĂM 2024 TẠI HUYỆN LỤC YÊN
(Kèm theo Quyết định số **84** /2023/QĐ-UBND ngày **31** tháng **12** năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)

A. ĐẤT Ở TẠI ĐÔ THỊ (ĐÔ THỊ LOẠI V)

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
1	Đường Nguyễn Tất Thành	
1.1	Từ giáp đất Tân Lĩnh đến cổng qua đường gần nhà ông Ninh	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến ranh giới thị trấn Yên Thế cũ	1,0
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Luật	1,0
1.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà bà Khang	1,1
1.5	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà bà An	1,1
1.6	Đoạn tiếp theo đến Cổng qua đường cạnh nhà ông Lực	1,1
1.7	Đoạn tiếp theo qua ngã 3 đến hết đất nhà văn hóa tổ dân phố 6	1,1
1.8	Đoạn tiếp theo đến giáp cổng cạnh nhà ông Tôn	1,1
1.9	Đoạn tiếp theo đến giáp cửa hàng Vàng bạc Đá quý	1,2
1.10	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà bà Uyên	1,2
1.11	Đoạn tiếp theo đến giáp đất nhà ông Ngõi	1,2
1.12	Đoạn tiếp theo đến đường vào trường nghề	1,2
1.13	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ vào nhà ông Đạt	1,1
1.14	Đoạn tiếp theo đến đất nhà ông Luyện Chung	1,1
1.15	Đoạn tiếp theo đến cổng qua đường (gần đường rẽ vào thôn Đồng Phú cũ)	1,2
1.16	Đoạn tiếp theo đến hết đất thị trấn Yên Thế	1,2
2	Đường Võ Thị Sáu	
2.1	Từ giáp đất nhà bà Khang đến hết đất nhà bà Tươi	1,1
2.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà bà Hường	1,1
2.3	Đoạn tiếp theo đến giáp đất đường Phú Yên	1,1
3	Đường Phú Yên	
3.1	Từ cổng sau đất nhà ông Biên đến hết đất nhà ông Quân	1,0
3.2	Đoạn tiếp theo đến ngã ba giáp đường Võ Thị Sáu	1,0
3.3	Đoạn tiếp theo đến giáp đất nhà ông Khoa Dung	1,0
4	Đường Nguyễn Thị Tuyết Mai	
	Từ giáp đất nhà ông Minh đến giáp đất nhà ông Hiệu	1,0
5	Đường Vũ Công Mật	
5.1	Từ giáp đất nhà bà Huế đến hết đất nhà ông Hiệu	1,1
5.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Hùng	1,1
5.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Bàng	1,0
5.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Chương	1,0
5.5	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà bà Sơn	1,0
6	Đường Phạm Văn Đồng	
6.1	Từ đất nhà bà Minh, ông Chính đến hết đất nhà ông Hải	1,0
6.2	Từ đất nhà bà Khảm đến giáp đường Trần Phú	1,1
6.3	Đoạn từ ngã tư Huyện đến ngã tư đi đường Hoàng Hoa Thám	1,2
6.4	Đoạn tiếp theo đến đường rẽ vào khu tái định cư	1,2
6.5	Đoạn tiếp theo đến đường Hoàng Văn Thụ	1,0

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
6.6	Đoạn tiếp theo đến hết đất thị trấn Yên Thế	1,0
7	Đường Nguyễn Hữu Minh	
	Từ giáp đất phòng Tài chính - Kế hoạch đến giáp đất nhà ông Cường	1,0
8	Đường Kim Đồng (Đường Kho bạc - Đường Nguyễn Hữu Minh)	
8.1	Từ giáp đất nhà bà Phong đến giáp đất Kho bạc Lục Yên	1,1
8.2	Các vị trí còn lại sau UBND huyện	1,1
8.2.1	Đoạn từ nhà ông Tuấn Nguyệt đến giáp đất nhà bà Viện	1,1
8.2.2	Đoạn từ nhà ông Mạnh Chính đến giáp đất nhà ông Tấn Xuân	1,1
8.2.3	Đoạn từ hết đất nhà ông Lưu đến hết đất nhà bà Năm	1,1
8.2.4	Đoạn từ hết đất nhà ông Kiên đến giáp đất nhà ông Thắng Sơn	1,1
9	Đường Bà Triệu	
9.1	Từ giáp đất nhà ông Triều Nhận đến cổng qua đường cạnh nhà ông Phụng	1,1
9.2	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới thị trấn Yên Thế	1,1
10	Đường Bệnh viện - Mỏ đá tổ 10 (tổ 16 cũ)	
10.1	Từ hết đất nhà bà Vạn đến hết đất nhà bà Trần Thị Hoa	1,1
10.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Tập và nhà ông Cảnh	1,1
10.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà bà Luận	1,1
11	Đường từ nhà ông Cường đi nhà ông Nội	
11.1	Từ đất nhà ông Cường đến ngã 3 đường đi tổ 10	1,1
11.2	Đoạn tiếp theo đến hết cổng qua đường	1,1
12	Đường Trần Phú	
12.1	Từ đất nhà ông Tiến Bồng đến Cổng thoát nước	1,0
12.2	Từ Kho bạc đến giáp đường Phạm Văn Đồng	1,0
12.3	Từ đất nhà Tuấn Thủy đến hết đất nhà ông Sự và bà Viễn	1,0
12.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Chính	1,0
12.5	Đoạn tiếp theo đến ngã 3 đường vào mỏ đá nước Ngập	1,0
12.6	Từ đất nhà ông Sơn đến giáp đất nhà ông Thịnh (Ngõ)	1,0
12.7	Từ đất nhà bà Nhanh đến giáp đất ông Quy (ngõ)	1,0
13	Đường vào trường Lê Hồng Phong	
	Từ hết đất nhà ông Cù Quý đến nhà bà Phương	1,0
14	Đường Khau Lâu	
14.1	Từ giáp đất nhà ông Tiến Bồng đến đất nhà ông Bình	1,2
14.2	Đoạn tiếp theo đến ngã ba đường đi Cầu Máng	1,1
14.3	Đoạn tiếp theo đến hết nhà ông Khánh	1,1
14.4	Đoạn tiếp theo hết đất nhà bà Hồng vòng sau chợ đến đường lên trạm nước sạch	1,1
14.5	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Đồng Xuân Dũng	1,1
14.6	Đoạn từ nhà ông Vi Tiến Dũng đến giáp đất nhà bà Phương Nguyên	1,1
14.7	Đường giáp đất nhà ông Liên đến giáp đất nhà bà Chiện	1,1
15	Đường Cầu Máng - Tổ dân phố 13 (thôn Thoóc Phua cũ)	
	Từ nhà ông Chử đến giáp đất nhà bà Quyên	1,0
16	Đường Lý Tự Trọng	
	Từ đất nhà ông Hùng đến giáp đất Trường mầm non Hồng Ngọc	1,1
17	Đường nhà ông Lợi đi nhà ông Đạo (khu dân cư tổ 7 mới)	

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
17.1	Từ hết đất nhà ông Lợi đến hết đất nhà ông Minh	1,2
17.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Đạo	1,2
18	Đường Hoàng Hoa Thám	
18.1	Từ hết đất nhà bà Uyên đến giáp đất ông Lương Tiến (Sau Chi cục Thuế)	1,1
18.2	Đoạn tiếp theo đến giáp đất nhà ông Tuyên	1,1
19	Đường Hoàng Văn Thụ	
19.1	Từ đất nhà ông Phạm Quang Tiến đến hết trường Hoàng Văn Thụ	1,1
19.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Kỳ và đến đường rẽ vào nhà Thờ	1,0
19.3	Đoạn tiếp theo đến TBA 0,4 KV	1,0
19.4	Đoạn tiếp theo đến hết nhà ông Nguyễn Văn Nguyên	1,0
20	Đường mới tổ dân phố 11 (tổ 17 cũ) Trong khu nhà Lý Đạt Lam	1,1
21	Đường cạnh trường tiểu học Trần Phú (từ đất ông Trần Quân Lực đến hết đất nhà Cường Loan)	1,1
22	Đường khu tái định cư thôn Cốc Há	1,0
23	Đường Nhánh III (Từ đường rẽ vào khu tái định cư đến giáp đất nhà bà Đỗ Thị Loan)	1,1
24	Đường Nội bộ khu đô thị mới tổ 7 (tổ 10, tổ 17 cũ)	1,1
25	Các tuyến đường khác còn lại	1,0

B. ĐẤT Ở TẠI NÔNG THÔN

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
1	XÃ MAI SƠN	
1.1	Từ giáp đất xã Yên Thắng đến hết trường Mầm non Sơn Ca	1,0
1.2	Đoạn tiếp theo đến giáp đất nhà ông Lốp	1,1
1.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Vinh	1,1
1.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Tiểu	1,1
1.5	Đường đi xã Lâm Thượng (Từ nhà ông Cách đến nhà ông Ngôn (đối diện trường cấp 3) và từ nhà ông Minh đến hết đất nhà ông Tần)	1,1
1.6	Đoạn từ nhà ông Tiểu đến hết đất nhà ông Sinh	1,1
1.7	Đường đi xã Lâm Thượng - Đoạn từ giáp đất nhà ông Ngôn đến hết đất nhà ông Trịnh	1,1
1.8	Đoạn từ nhà ông Trịnh đến giáp đất xã Lâm Thượng	1,0
1.9	Đường đi Khánh Thiện - Đoạn từ giáp đất nhà ông Sinh đến giáp đất xã Khánh Thiện	1,0
1.10	Các tuyến đường khác còn lại	1,2
2	XÃ TÂN PHƯỢNG	
2.1	Từ cổng số 1 đình dốc đến hết đất nhà ông Thương	1,1
2.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Chu	1,1
2.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Tiến	1,0
2.4	Các tuyến đường khác còn lại	1,2
3	XÃ LÂM THƯỢNG	
3.1	Từ đầu xã Lâm Thượng đến giáp đất nhà ông Thân	1,0
3.2	Đoạn tiếp theo đến giáp đất nhà ông Viễn	1,0
3.3	Đoạn tiếp theo đến giáp đất nhà ông Du bản Hìn Lạn A	1,0
3.4	Đoạn tiếp theo đến giáp đất nhà ông Thận	1,0
3.5	Từ nhà ông Thận đến nhà ông Hoàng Văn Sơn	1,0
3.6	Các tuyến đường khác còn lại	1,2
4	XÃ YÊN THẮNG	
4.1	Từ giáp đất thị trấn Yên thế đến hết đất nhà ông Ngoạt	1,1
4.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Nam (ngã ba đi Minh Xuân)	1,1
4.3	Đoạn tiếp theo đến giáp đất xã Minh Xuân, huyện Lục Yên	1,1
4.4	Từ ngã 3 (đi tỉnh Hà Giang) đến tiếp giáp đất nhà ông Quân	1,1
4.5	Từ nhà ông Quân đến hết đất nhà ông Tuấn	1,0
4.6	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Dân	1,0
4.7	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Nghê (giáp ranh giới xã Mai Sơn)	1,0
4.8	Từ ranh giới thị trấn đến hết giáp xã Tân Lĩnh, huyện Lục Yên	1,1
4.9	Các tuyến đường khác còn lại	1,2
5	XÃ VĨNH LẠC	
5.1	Từ đất nhà ông Nghĩa đến hết nhà ông Lục	1,0
5.2	Đoạn tiếp theo đến hết cầu sắt	1,0
5.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Nhật	1,2
5.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Liêm	1,2
5.5	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Chủ	1,1
5.6	Đoạn từ đường rẽ vào Ủy ban nhân dân xã đến hết đất nhà ông Thực	1,0
5.7	Đoạn tiếp theo đến hết đất xã Vĩnh Lạc, huyện Lục Yên	1,0

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
5.8	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
6	XÃ KHÁNH THIÊN	
6.1	Đường từ giáp đất xã Mai Sơn đến hết đất nhà ông Hồng	1,0
6.2	Đoạn tiếp theo đến giáp đất nhà ông Sát	1,0
6.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Bốn	1,1
6.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Đại	1,0
6.5	Các tuyến đường khác còn lại	1,2
7	XÃ LIỄU ĐÔ	
7.1	Giáp Thị trấn Yên Thế, huyện Lục Yên đến cột mốc Km5 (Đường Yên Thế - Vĩnh Kiên)	1,0
7.2	Đoạn tiếp theo đến cầu Lạnh	1,0
7.3	Đoạn tiếp theo đến hết ranh giới xã Liễu Đô, huyện Lục Yên (Đường Yên Thế - Vĩnh Kiên)	1,0
7.4	Đường Liễu Đô - Mường Lai	1,0
7.5	Đường Liễu Đô - An Phú	1,0
7.6	Đường đi Làng Lạnh (từ nhà ông Kiên đến hết phân hiệu Trường TH Lý Tự Trọng)	1,0
7.7	Đoạn từ nhà ông Phúc (thôn Đồng Tâm) đến hết đất nhà ông Lâm (thôn Tiên Phong)	1,0
7.8	Các tuyến đường khác còn lại	1,2
8	XÃ AN PHÚ	
8.1	Từ cột mốc xã Minh Tiến đến cổng làng văn hoá thôn Nà Lại	1,0
8.2	Đoạn tiếp theo đến ngã ba bảng tin đường xuống trạm Y tế	1,0
8.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Hoàng Văn Phúc	1,0
8.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Lộc Văn Luận	1,0
8.5	Các tuyến đường khác còn lại	1,2
9	XÃ MINH TIẾN	
9.1	Từ giáp đất xã Vĩnh Lạc, huyện Lục Yên đến cột mốc Km 12	1,1
9.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Sỹ Dưỡng	1,1
9.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Tám Diện	1,1
9.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất xã Minh Tiến	1,1
9.5	Tiếp giáp đất xã Vĩnh Lạc, huyện Lục Yên đến hết địa phận xã Minh Tiến (đường đi An Phú)	1,1
9.6	Các tuyến đường khác còn lại	1,2
10	XÃ MƯỜNG LAI	
10.1	Từ hết đất nhà ông Nông Đức Trình đến cầu Ngâm Bản Thu	1,0
10.2	Đoạn tiếp theo đến cột điện số 51	1,0
10.3	Từ ngàm Cốc Kè đến hết đất trường tiểu học Mường Lai	1,0
10.4	Từ hết đất trường cấp 1 đến cột điện số 23 Thôn 6	1,0
10.5	Từ ngã tư Khương Mười đến hết đất nhà ông Nông Đức Trình	1,0
10.6	Từ ngàm Cốc Kè đến bảng tin thôn 8	1,0
10.7	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà văn hóa thôn 9	1,0
10.8	Các tuyến đường khác còn lại	1,2
11	XÃ MINH XUÂN	
11.1	Từ giáp đất tỉnh Hà Giang đến hết đất nhà ông Lưu	1,0
11.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Dân	1,0
11.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Hình (Giáp ranh xã Yên Thắng, huyện Lục Yên)	1,1
11.4	Đoạn từ nhà ông Bộ đến đường rẽ vào nhà ông Đại	1,1

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
11.5	Đoạn tiếp theo đến giáp đất thị trấn Yên Thế, huyện Lục Yên	1,1
11.6	Các tuyến đường khác còn lại	1,2
12	XÃ MINH CHUẨN	
12.1	Từ giáp đất xã Tân Lĩnh đến cổng gần nhà ông Do	1,1
12.2	Đoạn tiếp theo đến giáp cổng Đồng Kè	1,2
12.3	Từ cổng Đồng Kè đến hết đất nhà ông Lương Văn Về	1,2
12.4	Đoạn tiếp theo đến hết giáp đất nhà ông Nguyễn Tiến Huệ	1,1
12.5	Đoạn tiếp theo đến Trạm biến áp thôn 5	1,0
12.6	Các tuyến đường khác còn lại	1,2
13	XÃ TÂN LẬP	
13.1	Từ giáp đất xã Tân Lĩnh đến hết đất nhà ông Đào Ngọc Sinh	1,0
13.2	Từ giáp đất nhà ông Đào Văn Trung đến hết đất ông Lương Đức Diệu	1,0
13.3	Từ giáp đất nhà ông Hứa Bôn đến hết đất ông Nguyễn Hữu Tình	1,0
13.4	Từ giáp đất nhà ông Nguyễn Văn Cư đến hết đất ông Nguyễn Văn Trục	1,0
13.5	Từ giáp đất nhà ông Đặng Văn Ôn đến giáp đất xã Phan Thanh, huyện Lục Yên	1,0
13.6	Các tuyến đường khác còn lại	1,2
14	XÃ PHAN THANH	
14.1	Từ Ngầm tràn xã Tân Lập đến hết đất nhà ông Bế Văn Mai	1,0
14.2	Đoạn tiếp theo đến giáp đất nhà ông Thăng (Bản Chang)	1,0
14.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất ông Hoàng Văn Hoà	1,0
14.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Ngoạn	1,0
14.5	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Cương	1,0
14.6	Từ ngã ba nhà ông Quyết đến hết đất ông Phòng	1,0
14.7	Đoạn từ bến đò đến nhà ông Thịnh (Từ nhà ông Ngoạn đến nhà ông Thịnh)	1,0
14.8	Các tuyến đường khác còn lại	1,2
15	XÃ KHAI TRUNG	
15.1	Từ cổng xã văn hoá đến hết đất nhà ông Phùng Văn Lý	1,0
15.2	Các đường liên thôn khác còn lại	1,2
16	XÃ TÔ MẬU	
16.1	Từ đầu cầu Tô Mậu đến hết đất nhà bà Nga (Tỉnh lộ 171)	1,0
16.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà bà Gấm	1,0
16.3	Đoạn tiếp theo đến giáp đất nhà ông Nịnh	1,0
16.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Thành	1,0
16.5	Đoạn tiếp theo đến giáp đất nhà ông Kiên	1,0
16.6	Đoạn tiếp theo đến giáp đất nhà ông Bốn	1,0
16.7	Đoạn tiếp theo đến giáp đất xã Khánh Hoà	1,0
16.8	Các tuyến đường khác còn lại	1,2
17	XÃ TÂN LĨNH	
17.1	Từ cầu Tô Mậu đến hết đất nhà ông Sang (Tỉnh lộ 171)	1,0
17.2	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Hào	1,0
17.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Hạ	1,0
17.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Lạp	1,0
17.5	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Thục	1,0

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
17.6	Đoạn tiếp theo đến giáp đất nhà ông Tây	1,0
17.7	Từ đất nhà ông Tây đến hết đất nhà ông Dũng Sàn	1,0
17.8	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Thông	1,0
17.9	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà bà Hoa	1,0
17.10	Đoạn tiếp theo đến giáp đất xã Yên Thắng	1,0
17.11	Đường Tân Lĩnh - Khai Trung (Cầu Tân Lĩnh đi ngã 3 đường rẽ đi Minh Chuẩn)	1,0
17.12	Từ ngã 3 Tân Lĩnh, Khai Trung, Minh Chuẩn đến giáp xã Minh Chuẩn, huyện Lục Yên	1,0
17.13	Từ ngã 3 Tân Lĩnh, Khai Trung, Minh Chuẩn đến giáp xã Khai Trung, huyện Lục Yên	1,0
17.14	Các tuyến đường khác còn lại	1,2
18	XÃ PHÚC LỢI	
18.1	Từ giáp đất xã Trúc Lâu đến hết đất nhà ông Lù Văn Độ	1,1
18.2	Đoạn tiếp theo đến nhà ông Đặng Văn Pham	1,0
18.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Triệu Văn Ngân	1,0
18.4	Từ nhà ông Phùng Xuân Thủy đến cầu Ngòi Thuồng	1,2
18.5	Từ cầu Ngòi Thuồng đến hết đất nhà ông Lý Hữu Đường	1,1
18.6	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Thiệu Hữu Trình	1,1
18.7	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Vũ Đình Tú	1,1
18.8	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Sơn	1,0
18.9	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Thiệu Tiến Phú	1,0
18.10	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Lợi Hiền	1,1
18.11	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Hoàng Văn Đón	1,0
18.12	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Dung Đông	1,1
18.13	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Vũ Xuân Khái	1,1
18.14	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Toàn Hậu	1,1
18.15	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Điệp	1,1
18.16	Đoạn tiếp theo đến giáp đất xã Trung Tâm	1,0
18.17	Các tuyến đường khác còn lại	1,2
19	XÃ TRÚC LÂU	
19.1	Từ ranh giới xã Phúc Lợi đến hết đất nhà ông Trì	1,1
19.2	Đoạn tiếp theo đến giáp nhà bà Giàng	1,1
19.3	Đoạn tiếp theo đến giáp đất nhà bà Lập	1,1
19.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà bà Khoán	1,1
19.5	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Nghiêu	1,1
19.6	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Tuyền	1,1
19.7	Đoạn tiếp theo đến giáp đất xã Động Quan	1,1
	Tuyến đường liên thôn từ Quốc lộ 70 đi thôn Tu Trạng:	
19.8	Đoạn từ ngả đến hết đất ông Mô và đất quy hoạch đường vào thôn Bản Lầu	1,0
19.9	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Trịnh	1,0
19.10	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Quảng	1,0
19.11	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Chính	1,0
19.12	Các tuyến đường khác còn lại	1,2
20	XÃ AN LẠC	
20.1	Từ ranh giới xã Khánh Hòa đến Cầu Ngâm thôn Cửa Hóc	1,1

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
20.2	Đoạn tiếp theo đến đường vào nghĩa địa thôn Cửa Hốc	1,0
20.3	Đoạn tiếp theo đến ngã ba Đưng +100m ngược Lào Cai	1,0
20.4	Đoạn tiếp theo đến Cầu km 74	1,0
20.5	Đoạn tiếp theo đến cầu km 75	1,0
20.6	Các tuyến đường khác còn lại	1,2
21	XÃ TRUNG TÂM	
21.1	Từ giáp đất Yên Bình đến hết đất nhà ông Khương	1,0
21.2	Đoạn tiếp theo đến giáp đất Cây Xăng	1,0
21.3	Đoạn tiếp theo đến đầu Cầu Ngòi Thiu	1,0
21.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Phụng	1,0
21.5	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Sỹ	1,0
21.6	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Sài	1,0
21.7	Đoạn tiếp theo đến giáp xã Phúc Lợi	1,0
21.8	Đường từ giáp đất nhà ông Lương Tiềm đến hết đất nhà bà Dệt (đường đi thôn Sâm Dưới)	1,0
21.9	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Ngò	1,0
21.10	Từ đầu cầu đến hết đất nhà ông Tuyển (đường đi Khe Hùm)	1,0
21.11	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà ông Ban Bắc	1,0
21.12	Các tuyến đường khác còn lại	1,0
22	XÃ KHÁNH HÒA	
22.1	Đoạn từ cột mốc Km 62 đến giáp đất nhà ông Phạm Văn Hùng	1,0
22.2	Đoạn tiếp theo đến cột mốc Km 63	1,0
22.3	Từ cột mốc Km 63 đến giáp đất nhà ông Ký	1,0
22.4	Từ ngã 3 Khánh Hoà dọc Quốc lộ 70 mỗi phía 150 mét (từ nhà ông Ký đến giáp cầu trắng)	1,1
22.5	Đoạn tiếp theo đến giáp đất xã An Lạc	1,0
22.6	Từ ngã 3 Khánh Hoà đường đi vào huyện 50 m (đến giáp cổng qua đường nhà ông Mác)	1,1
22.7	Từ nhà ông Mác đến giáp cổng qua đường cạnh nhà ông Đường	1,0
22.8	Đoạn tiếp theo đến giáp đất xã Tô Mậu	1,0
22.9	Từ ngã ba Khánh Hoà đến giáp cổng qua đường nhà bà Oanh (đường đi làng Chạp)	1,0
22.10	Đoạn tiếp theo đến suối Lâm Sinh	1,0
22.11	Đường trung tâm xã Khánh Hoà	1,0
22.12	Ngã ba Làng Chạp (bản 2) dọc mỗi phía 200m	1,0
22.13	Đoạn tiếp theo đến Khe Giang	1,0
22.14	Đoạn tiếp theo đến nhà ông Hải	1,0
22.15	Các tuyến đường khác còn lại	1,2
23	XÃ ĐỘNG QUAN	
23.1	Từ giáp đất xã Trúc Lâu đến đầu cầu Km 54	1,1
23.2	Đoạn tiếp theo đến đường vào Khe Nàng	1,1
23.3	Đoạn tiếp theo đến hết đất nhà bà Gia	1,1
23.4	Đoạn tiếp theo đến hết đất ông Vũ Đình Tân	1,1
23.5	Đoạn tiếp theo đến hết đất ông Tuyển	1,1
23.6	Đoạn tiếp theo đến giáp đất ông Tiến	1,1
23.7	Đoạn tiếp theo đến hết đất ông Kha	1,1
23.8	Đoạn tiếp theo đến giáp đất nhà ông Nguyễn Chí Dũng	1,1

STT	Tên đường	Hệ số điều chỉnh giá đất
23.9	Đoạn tiếp theo đến đất nhà ông Diệu	1,1
23.10	Đoạn tiếp theo đến cột mốc Km 62	1,0
23.11	Đường từ Cầu Treo thôn 3 đến hết đất nhà ông Thư	1,0
23.12	Từ cầu Khe Seo đến hết đất nhà bà Thoát	1,0
23.13	Đoạn tiếp theo đến cổng trường Tiểu học Vừ A Dính - Thôn 13	1,0
23.14	Từ giáp đất ông Khai đến cầu Khe Seo	1,0
23.15	Từ cầu Khe Seo đến hết đất nhà ông Vũ Xuân Trường	1,0
23.16	Các tuyến đường khác còn lại	1,2